

*Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch*

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

-----



ISO 9001-2008

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH: VĂN HÓA DU LỊCH**

Sinh viên : Giang Thị Ngọc Hân  
Người hướng dẫn : TS. Nguyễn Ngọc Khánh

**HẢI PHÒNG - 2009**

*Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch*

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TR- ỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

-----

**TÌM HIỂU TÀI NGUYÊN DU LỊCH QUẬN HẢI AN –  
HẢI PHÒNG PHỤC VỤ KHAI THÁC  
PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY  
NGÀNH: VĂN HÓA DU LỊCH**

Sinh vi<sup>a</sup>n : Giang Thị Ngọc H<sup>o</sup>n  
Ng<sup>o</sup>ời h<sup>o</sup>ng dẫn : TS. Nguyễn Ngọc Khánh

**HẢI PHÒNG - 2009**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

-----

**NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

Sinh viên: Giang Thị Ngọc Hân M. số: 090336

Lớp: VH 902 Ngành: Văn hóa du lịch

Tên đề tài: Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng  
phục vụ khai thác phát triển du lịch.

## NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung vụ, các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tại thời điểm nghiên cứu (về lý luận, thực tiễn, các số liệu...).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Các tài liệu, số liệu cần thiết:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. §Pa ®iÓm thùc tĚp tèt nghiÖp.

.....

.....

.....

### **CÁN BỘ H- ÓNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

#### **Ng-êi h-íng dĚn thỌ nhĚt:**

Hă vµ

t<sup>a</sup>n:.....

Hăc hµm, hăc

vĐ:.....

C¬ quan c«ng

t, c:.....

Néi dung h-íng

dĚn:.....

.....

.....

.....

.....

#### **Ng-êi h-íng dĚn thỌ hai:**

Hă vµ

t<sup>a</sup>n:.....

Hăc hµm, hăc

vĐ:.....

C¬ quan c«ng

t, c:.....

*Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch*

---

Nội dung hình ảnh

đến:.....

.....

.....

.....

.....

.....

§ Ở tại têt nghiÖp ®-íc giao nguy th,ng n`m 2009

Y<sup>a</sup>u cÇu ph¶i hoµn thµnh xong tr-íc nguy th,ng n`m 2009

§· nhËn nhiÖm vô §TTN

*Sinh vi<sup>a</sup>n*

§· giao nhiÖm vô §TTN

*Ng-êi h-íng dËn*

*H¶i Ph¶ng, nguy th,ng n`m 2009*

**HIỆU TR- ỜNG**

**GS.TS.NGƯT TrÇn H÷u NghĐ**

**PHẦN NHẬN XÉT TÓM TẮT CỦA CÁN BỘ H- ỚNG DẪN**

**1. Tình thÇn th,i ®é cña sinh viªn trong qu, tr×nh lµm ®Ò tµi tèt nghiÖp:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**2. §,nh gi, chÊt l-êng cña ®Ò tµi (so vói néi dung yªu cÇu ®· ®Ò ra trong nhiÖm vô §.T. T.N trªn c,c mÆt lý luËn, thùc tiÖn, tÝnh to,n sè liÖu...):**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**3. Cho ®iÓm cña c,n bé h-íng dÉn (ghi c¶ sè vµ ch÷):**

.....

*Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch*

---

---

*Hải Phòng, ngày      tháng      năm 2009*

**Cán bộ hướng dẫn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*



## **LỜI CẢM ƠN**

Trong thời gian học dưới mái trường Đại học Dân lập Hải Phòng em đã nhận được sự chỉ bảo tận tình của các thầy cô giáo. Được sự quan tâm của các thầy cô trong Ban giám hiệu nhà trường chúng em đã trưởng thành và biết thêm được nhiều điều. Các thầy cô đã tạo điều kiện tốt nhất cho chúng em có thể đi sâu thâm nhập vào thực tế. Chúng em lại có cơ hội kiểm chứng những điều đã học bằng những kinh nghiệm thực tiễn, có thật. Kinh nghiệm, tri thức mà các thầy cô trang bị cho chúng em chính là vốn tài sản quý giá để chúng em bước vào đời .

Nhân dịp hoàn thành đề tài khóa luận cho phép em xin gửi lời cảm ơn trân trọng tới Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch, UBND quận Hải An và phòng Văn hóa và thông tin quận Hải An đã cung cấp tài liệu để em hoàn thành khóa luận này.

Em xin gửi lời cảm ơn chân thành của mình đến toàn thể các thầy cô trong Ban giám hiệu nhà trường, các thầy cô đã giảng dạy chúng em trong suốt 4 năm học tại mái trường Đại học Dân lập Hải Phòng, các thầy cô giáo trong tổ bộ môn Văn hoá Du lịch. Em xin chúc các thầy cô luôn mạnh khoẻ, công tác tốt, tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp “trồng người” cao quý của toàn dân tộc .

Sự hoàn thiện khóa luận này cũng là cách thể hiện tình cảm của em với gia đình, thầy cô và bạn bè. Đặc biệt em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất tới:

**TS. Nguyễn Ngọc Khánh** – người đã định hướng đề tài, tận tình hướng dẫn chỉ bảo em trong suốt quá trình hoàn thành đề tài khóa luận này.

Do thời gian nghiên cứu, tìm hiểu và kiến thức còn hạn chế nên bài viết không tránh khỏi thiếu sót. Em rất mong nhận được sự cảm thông và góp ý của các thầy cô để khóa luận hoàn thiện hơn.

Em xin trân trọng cảm ơn!

*Hải Phòng, ngày 1 tháng 6 năm 2009*  
Sinh viên

*Giang Thị Ngọc Hân*

**MỤC LỤC**

<b>Phần mở đầu</b> .....	1
1. Lý do chọn đề tài .....	1
2. Mục đích nghiên cứu. ....	2
3. Nhiệm vụ của đề tài .....	3
4. Phạm vi nghiên cứu .....	3
5. Phương pháp nghiên cứu. ....	3
6. Kết cấu của khóa luận.....	4
<b>CHƯƠNG 1: MỘT SỐ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TÀI NGUYÊN DU LỊCH VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH HIỆN NAY</b>	
1.1. Tài nguyên du lịch.....	5
1.1.1. Khái niệm tài nguyên du lịch.....	5
1.1.2 Đặc điểm của tài nguyên.....	6
1.1.3 Vai trò của tài nguyên du lịch.....	6
1.1.4. Phân loại tài nguyên du lịch.....	7
1.2. Tài nguyên du lịch tự nhiên .....	10
1.2.1. Khái niệm về tài nguyên du lịch tự nhiên.....	10
1.2.2. Phân loại tài nguyên du lịch tự nhiên .....	10
1.2.2.1 Tài nguyên địa hình .....	10
1.2.2.2. Tài nguyên khí hậu .....	11
1.2.2.3. Tài nguyên nước .....	11
1.2.2.4. Tài nguyên sinh vật.....	12
1.3. Tài nguyên du lịch nhân văn .....	13
1.3.1. Khái niệm về tài nguyên du lịch nhân văn.....	13
1.3.2. Đặc điểm của tài nguyên du lịch nhân văn .....	14
1.3.3. Phân loại tài nguyên du lịch nhân văn .....	14
1.3.3.1. Tài nguyên du lịch nhân văn vật thể.....	14
1.3.3.1.1. Các di tích lịch sử văn hóa .....	14
1.3.3.1.2. Các tài nguyên du lịch nhân văn khác.....	16

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

1.3.3.2. Tài nguyên du lịch nhân văn vô thể.....	16
1.3.3.2.1. Lễ hội.....	16
1.3.3.2.2. Nghề và làng nghề thủ công truyền thống.....	17
1.4. Xu hướng phát triển du lịch hiện nay.....	17
1.4.1. Khái niệm du lịch.....	17
1.4.2. Chức năng du lịch .....	18
1.4.2.1. Chức năng về kinh tế và ý nghĩa về kinh tế của du lịch .....	19
1.4.2.2. Chức năng xã hội và ý nghĩa xã hội của du lịch.....	20
1.4.2.3. Chức năng chính trị.....	22
1.4.2.4. Chức năng sinh thái .....	22
1.4.3. Mối quan hệ giữa du lịch với các lĩnh vực khác.....	23
1.4.3.1. Mối quan hệ của du lịch với xã hội .....	23
1.4.3.2. Mối quan hệ giữa du lịch và văn hóa.....	24
1.4.3.3. Mối quan hệ giữa môi trường và du lịch .....	25
1.4.3.4. Mối quan hệ giữa du lịch và kinh tế .....	26
1.4.3.5. Mối quan hệ giữa du lịch với hòa bình và chính trị .....	27
1.4.4. Xu hướng phát triển du lịch hiện nay .....	28
1.4.4.1. Gia tăng nhanh chóng về mặt số lượng .....	28
1.4.4.2. Xã hội hóa thành phần du khách.....	28
1.4.4.3. Mở rộng địa bàn.....	29
1.4.4.4. Kéo dài thời vụ du lịch .....	29

**CHƯƠNG 2: TIỀM NĂNG DU LỊCH VÀ HIỆN TRẠNG KHAI  
THÁC TÀI NGUYÊN DU LỊCH QUẬN HẢI AN – HẢI PHÒNG**

2.1. Tổng quan về thành phố Hải Phòng.....	30
2.1.1. Lịch sử, địa lý và cảnh quan .....	30
2.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội và đời sống dân cư .....	34
2.1.3. Sự phát triển du lịch Hải Phòng.....	35
2.1.3.1. Tài nguyên du lịch Hải phòng .....	35

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

2.1.3.2. Hiện trạng phát triển du lịch Hải Phòng .....	37
2.1.3.2.1. Đẩy mạnh khai thác mở rộng thị trường .....	38
2.1.3.2.2. Công tác quảng bá và xúc tiến du lịch .....	39
2.1.3.2.3. Đầu tư phát triển cơ sở vui chơi giải trí .....	40
2.1.3.2.4. Hệ thống giao thông .....	41
2.1.3.2.5. Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ du lịch.....	41
2.2. Tiềm năng và hiện trạng phát triển du lịch ở quận Hải An.....	42
2.2.1. Giới thiệu về quận Hải An .....	42
2.2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển quận Hải An.....	42
2.2.1.2. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên .....	43
2.2.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội và đời sống dân cư .....	44
2.2.2. Tiềm năng phát triển du lịch quận Hải An.....	46
2.2.2.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên .....	46
2.2.2.2. Tài nguyên du lịch nhân văn.....	48
2.2.2.2.1. Các di tích lịch sử văn hóa .....	49
2.2.2.2.2. Lễ hội và phong tục tập quán .....	62
2.2.2.2.3. Làng hoa truyền thống Hạ Lũng .....	66
2.2.2.3. Thực trạng hoạt động du lịch của quận Hải An.....	69
2.2.2.3.1. Vị trí của ngành du lịch trong đời sống kinh tế - xã hội quận Hải An .....	69
2.2.2.3.2. Hiện trạng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch .....	72
2.2.2.3.2.1. Hệ thống giao thông vận tải và thông tin liên lạc .....	72
2.2.2.3.2.2. Hệ thống điện, nước và y tế.....	73
2.2.2.3.2.3. Hệ thống nhà hàng, khách sạn và cơ sở vui chơi giải trí.....	74
2.2.2.3.3. Tình hình lao động phục vụ trong ngành du lịch	

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

của quận Hải An .....	74
2.2.3.4. Tình hình khai thác và bảo tồn tài nguyên du lịch trên địa bàn quận Hải An .....	75
2.2.4. Đánh giá tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch – dịch vụ trên địa bàn quận Hải An.....	78

**CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM KHAI THÁC CÓ HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN DU LỊCH QUẬN HẢI AN – HẢI PHÒNG PHỤC VỤ KHAI THÁC PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

3.1. Mục tiêu và chiến lược phát triển du lịch quận Hải An đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 của UBND quận Hải An .....	81
3.1.1. Mục tiêu chung .....	81
3.1.2. Định hướng phát triển du lịch quận.....	81
3.1.3. Phân kỳ đầu tư .....	82
3.1.4. Công trình du lịch.....	83
3.1.5. Một số giải pháp chủ yếu và tổ chức thực hiện các mục tiêu .....	84
3.1.5.1. Các giải pháp thực hiện mục tiêu.....	84
3.1.5.2. Cách tổ chức thực hiện.....	85
3.2. Đề xuất cụ thể một số giải pháp nhằm khai thác các giá trị tài nguyên du lịch trên địa bàn quận Hải An cho việc phát triển du lịch.....	86
3.2.1. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng phục vụ du lịch.....	86
3.2.1.1. Tăng cường xây dựng cơ sở lưu trú .....	86
3.2.1.2. Tăng cường xây dựng cơ sở ăn uống .....	87
3.2.1.3. Tăng cường xây dựng các khu vui chơi giải trí .....	87
3.2.1.4. Giải pháp về giao thông vận tải và thông tin liên lạc.....	87
3.2.1.5. Hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống cung cấp điện, nước, y tế.....	88

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

3.2.2. Tăng cường đội ngũ phục vụ du lịch.....	89
3.2.2.1. Đào tạo bồi dưỡng nhân lực .....	89
3.2.2.2. Thu hút nguồn nhân lực .....	90
3.2.3. Đẩy mạnh hoạt động quảng bá du lịch.....	90
3.2.4. Các giải pháp về huy động vốn .....	91
3.2.5. Một số giải pháp trong việc bảo tồn và tôn tạo tài nguyên du lịch... 92	
3.2.5.1. Đối với tài nguyên du lịch nhân văn .....	92
3.2.5.1.1 Đối với các di tích lịch sử văn hóa .....	93
3.2.5.1.2. Đối với các làng nghề truyền thống .....	94
3.2.5.1.3. Đối với các lễ hội và phong tục tập quán truyền thống.. 94	
3.2.5.2. Đối với tài nguyên du lịch tự nhiên.....	95
3.2.6. Tăng cường phối hợp giữa du lịch quận Hải An với các địa phương khác .....	95
3.3. Xây dựng một số tour nhằm khai thác tài nguyên phục vụ phát triển du lịch quận Hải An .....	96
3.4. Một số đề xuất và khuyến nghị để phát triển du lịch quận Hải An .....	97
<b>KẾT LUẬN</b> .....	
<b>Tài liệu tham khảo</b> .....	
<b>Phụ lục</b> .....	

*Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch*

---

*Một số từ ngữ viết tắt*

TW: Trung ương

HĐND: Hội đồng nhân dân

UBND: Ủy ban nhân dân

UBMTTQ: Ủy ban mặt trận tổ quốc.

## **PHẦN MỞ ĐẦU**

### **1. Lý do chọn đề tài**

Hoà chung với nhịp đập phát triển của nền kinh tế trong nhiều năm qua, đánh dấu bằng sự kiện trọng đại vào tháng 11/2006 Việt Nam chính thức là thành viên của tổ chức thương mại thế giới WTO đã đặt ra cho ngành du lịch những cơ hội và thách thức. Tuy cũng gặp nhiều khó khăn trong quá trình hội nhập, nhưng Nhà nước ta cho rằng “Du lịch” là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn trong nền kinh tế quốc dân đóng góp vào sự phát triển chung của kinh tế đất nước. Vì thế mục tiêu đặt ra cho tất cả các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này phải biết khai thác một cách tối ưu những tài nguyên sẵn có kết hợp với việc bảo tồn di sản và đào tạo nhân lực nhằm tăng doanh thu cho nền kinh tế. Là sinh viên năm cuối của khoa Văn hoá du lịch trường Đại học Dân lập Hải Phòng thì việc nghiên cứu về các tài nguyên du lịch để đưa vào khai thác hoạt động du lịch một cách có hiệu quả là điều cần thiết.

Sinh ra và lớn lên trên mảnh đất Hải Phòng và chứng kiến mảnh đất Hải Phòng đang thay da đổi thịt từng ngày. Hòa nhịp cùng sự phát triển của thế giới và đất nước những người con của mảnh đất anh hùng đã tiếp nối truyền thống của nữ tướng Lê Chân không ngừng phát triển và vươn lên trở thành một trong 5 thành phố trực thuộc TW.

Hải Phòng được cả nước biết đến không chỉ là một thành phố anh hùng trong kháng chiến mà còn là thành phố anh hùng trong công cuộc Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa đất nước. Hải Phòng vững bước đi lên trong đó có phần đóng góp không nhỏ của ngành Du lịch. Khi Du lịch được coi là “con gà đẻ trứng vàng”- được Đảng – Nhà nước ngày càng quan tâm và phát triển.

Hải phòng là vùng đất có bề dày truyền thống văn hóa, là nơi có nhiều di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Đặc biệt thiên nhiên đã ưu đãi cho Hải Phòng một bán đảo Đồ Sơn với không gian nối liền giữa biển, đồi và rừng, hay Cát Bà với Vườn quốc gia Cát Bà – là một trong những khu dự trữ sinh quyển thế giới, nơi bảo tồn những loài thú quý hiếm như Vọc.... Nằm trên đường trung chuyển giữ các điểm di tích trong thành phố, giữa Đồ Sơn với Cát Bà đó là quận Hải An. Đây là một quận mới thành lập từ năm 2003 nhưng tại đây cũng chứa đựng nhiều di tích lịch sử có giá



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

trị, nơi còn lưu giữ được những di vật từ thời Ngô Quyền đánh quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng (Từ Lương Xâm), nơi gắn liền với tên tuổi của Trần Hưng Đạo (đền Phú Xá), những tích liên quan đến Mẫu Liễu Hạnh (phủ Thượng Đoạn) và các lễ hội cũng như các làng nghề truyền thống... Ngoài ra với hệ thống cảng nước sâu Đình Vũ và hệ sinh thái rừng ngập mặn ven biển cũng là một trong những đối tượng để khai thác cho hoạt động du lịch.

Xét về vị trí cũng như các giá trị tại địa bàn quận Hải An em nhận thấy đây là vùng đất có tiềm năng to lớn để phát triển du lịch cũng như là điểm nối giữa các điểm du lịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng trở thành một quần thể du lịch thống nhất.

Xuất phát từ những lý do trên, em đã chọn đề tài “*Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch*” làm khóa luận tốt nghiệp với mong muốn góp phần phát triển hoạt động du lịch của quận và thành phố, tận dụng triệt để các giá trị tài nguyên trong hoạt động du lịch cũng như tìm ra các giải pháp bảo tồn giá trị tài nguyên, tránh lãng phí tài nguyên. Từ đó đưa ra những giải pháp trong khai thác sử dụng tài nguyên trên địa bàn quận Hải An – Hải phòng. Khi lựa chọn đề tài trên làm khóa luận em luôn ý thức được tầm quan trọng, tính cấp thiết của đề tài là mang giá trị phục vụ cho hoạt động du lịch, nhằm thỏa mãn tâm nguyện của em về sự phát triển của du lịch trên địa bàn quận Hải An nói riêng của cả thành phố Hải phòng nói chung trong một ngày không xa.

## **2. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở tìm hiểu hoạt động du lịch trên địa bàn quận Hải An. Mục đích nghiên cứu của đề tài là tìm hiểu về tài nguyên du lịch trên địa bàn quận Hải An – Hải Phòng phục vụ cho hoạt động du lịch. Từ đó đưa ra những giải pháp nhằm khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên của quận Hải An cho phục vụ khai thác phát triển du lịch. Đồng thời trên cơ sở đó sẽ xây dựng các tour du lịch kết hợp với các điểm du lịch trong thành phố, với các huyện và các tỉnh lân cận để tạo thành một quần thể du lịch thống nhất.

## **3. Nhiệm vụ của đề tài**

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Để thực hiện những mục đích trên, đề tài tập trung giải quyết những nhiệm vụ cơ bản sau:

- Tìm hiểu lý luận chung về tài nguyên du lịch, xu hướng phát triển du lịch hiện nay.

- Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng, thực trạng khai thác phục vụ hoạt động du lịch hiện nay.

- Đưa ra một số giải pháp thích hợp nhất nhằm khai thác hợp lý tài nguyên, nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch của quận Hải An – Hải phòng.

#### **4. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài tập trung nghiên cứu tất cả nguồn tài nguyên du lịch trên địa bàn quận Hải An - Hải Phòng. Trong đó chú trọng đến việc đánh giá về tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn; thực trạng của tài nguyên đó trong hoạt động du lịch. Từ đó đưa ra những giải pháp khắc phục dựa trên tình hình kinh tế trên địa bàn quận Hải An cũng như những định hướng quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Để hoàn thành bài khóa luận này, em đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp thực địa và thu thập tài liệu

Đây là phương pháp địa lý truyền thống để khảo sát thực tế, áp dụng việc nghiên cứu lý luận gắn liền với thực tiễn bổ sung cho lý luận ngày càng hoàn chỉnh hơn. Quá trình thực địa giúp cho em sưu tầm thu thập tài liệu được phong phú thêm. Để việc học tập và nghiên cứu đạt hiệu quả cao gắn lý thuyết với thực tiễn. Đây là phương pháp quan trọng giúp người viết tiếp cận được các thông tin chính xác, thiết lập được ngân hàng số liệu cho việc hoàn thiện đề tài.

- Phương pháp bản đồ

Phương pháp này cho phép em thu thập những thông tin mới, phát hiện phân bố không gian đối tượng nghiên cứu. Từ đó có thể nhận thức đầy đủ hơn về giá trị tài nguyên. Đặc biệt phương pháp này còn là phương tiện để cụ thể hóa biểu đạt kết quả nghiên cứu trên thực tế, có điều kiện đối chiếu, bổ sung vào các thông tin trên đề tài.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

- Phương pháp thống kê, phân tích và so sánh tổng hợp

Phương pháp này nhằm định hướng, thống kê, phân tích cho người viết tính tương quan để phát hiện ra các yếu tố và sự ảnh hưởng của các yếu tố tới hoạt động du lịch trong đề tài nghiên cứu. Việc phân tích, so sánh, tổng hợp các thông tin và số liệu cũng như các vấn đề thực tiễn được người viết tiến hành một cách hệ thống. Kết quả của phương pháp này là mang lại cho người viết cơ sở khoa học trong việc thực hiện các mục tiêu dự báo, các chương trình phát triển, các định hướng, các chiến lược và giải pháp phát triển du lịch trong phạm vi nghiên cứu của đề tài mà em đang thực hiện.

- Phương pháp điều tra xã hội học

Phương pháp này được sử dụng để phỏng vấn du khách tham gia hoạt động du lịch tại địa bàn quận Hải An – Hải Phòng, những người làm công tác quản lý các giá trị tài nguyên trên địa bàn và những người trực tiếp tham gia bảo tồn và phát triển các giá trị tài nguyên. Nhằm nắm được tâm tư, nguyện vọng của người dân địa phương cũng như nhu cầu của du khách, từ đó có cái nhìn chính xác về hiện trạng sử dụng tài nguyên cho việc phục vụ khai thác phát triển du lịch.

## **6. Kết cấu của khóa luận**

Trong khóa luận, ngoài phần lời nói đầu, kết luận, phần phụ lục và tài liệu tham khảo, phần nội dung khóa luận bao gồm 3 chương.

Chương 1: Một số lý luận chung về tài nguyên du lịch và xu hướng phát triển du lịch hiện nay.

Chương 2: Tiềm năng du lịch và hiện trạng khai thác tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng.

Chương 3: Một số giải pháp nhằm khai thác có hiệu quả tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch.

## **CHƯƠNG 1**

### **MỘT SỐ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TÀI NGUYÊN DU LỊCH VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH HIỆN NAY**

## **1.1. Tài nguyên du lịch**

### **1.1.1. Khái niệm tài nguyên du lịch**

Có rất nhiều khái niệm khác nhau về du lịch

Theo Pirojnik: “Tài nguyên du lịch là những tổng thể tự nhiên, văn hóa – lịch sử và những thành phần của chúng, tạo điều kiện cho việc phục hồi và phát triển thể lực tinh thần của con người, khả năng lao động và sức khỏe của họ, trong cấu trúc nhu cầu du lịch hiện tại và tương lai, trong khả năng kinh tế kỹ thuật cho phép, chúng được dùng để trực tiếp và gián tiếp sản xuất ra những dịch vụ du lịch và nghỉ ngơi” (Pirojnik, Cơ sở địa lý dịch vụ và du lịch – Trần Đức Thanh và Nguyễn Thị Hải biên dịch, 1985, tr57).

Theo các nhà khoa học Du lịch Trung Quốc định nghĩa: “tất cả giới tự nhiên và xã hội loài người có sức hấp dẫn khách du lịch, có thể sử dụng cho ngành du lịch, có thể sản sinh ra hiệu quả kinh tế - xã hội và môi trường đều có thể gọi là tài nguyên du lịch”.

Theo PGS.TS. Nguyễn Minh Tuệ cùng các tác giả trong cuốn Địa lý du lịch: “Tài nguyên du lịch là tổng thể tự nhiên và văn hóa lịch sử cùng các thành phần của chúng góp phần khôi phục và phát triển thể lực và trí lực của con người, khả năng lao động và sức khỏe của họ, những tài nguyên này được sử dụng cho nhu cầu trực tiếp và gián tiếp cho việc sản xuất dịch vụ du lịch”.(Ngô Tất Hồ (Trần Đức Thanh và Bùi Thanh Hương biên dịch), Phát triển và quản lý du lịch địa phương, NXB Khoa học Bắc Kinh, 2000, tr41).

Theo khoản 4 (Điều 4, chương 1) luật du lịch Việt Nam năm 2005 quy định: “Tài nguyên du lịch là cảnh quan thiên nhiên, yếu tố tự nhiên, di tích lịch sử - văn hóa, công trình lao động sáng tạo của con người và các giá trị nhân văn khác có thể được sử dụng nhằm đáp ứng nhu cầu du lịch, là yếu tố cơ bản để hình thành các khu du lịch, điểm du lịch, tuyến du lịch, đô thị du lịch”.

Qua các khái niệm trên tài nguyên du lịch được coi là tiền đề phát triển du lịch. Tài nguyên du lịch càng phong phú đặc sắc có mức tập trung cao thì càng có sức hấp dẫn với du khách và có hiệu quả kinh doanh cao.

Tài nguyên du lịch là một phạm trù lịch sử, việc khai thác phụ thuộc vào nhiều điều kiện kinh tế - xã hội, khoa học kỹ thuật, chính trị .... Do vậy, tài nguyên du lịch bao gồm cả tài nguyên đã, đang khai thác và tài nguyên chưa được đưa vào khai thác phục vụ du lịch.

Từ những khái niệm trên tác giả cũng mạnh dạn đưa ra khái niệm về tài nguyên du lịch của mình một cách chung nhất: *“tài nguyên du lịch bao gồm cả tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch nhân văn đã, đang và sẽ được sử dụng vào khai thác phục vụ du lịch, nhằm đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao”*.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

**1.1.2. Đặc điểm của tài nguyên du lịch**

Tài nguyên du lịch có một vài đặc điểm chính sau:

Một số loại tài nguyên du lịch là đối tượng khai thác của nhiều ngành kinh tế - xã hội.

Tài nguyên du lịch có phạm trù lịch sử nên ngày càng có nhiều loại tài nguyên du lịch được nghiên cứu, phát hiện, tạo mới và được đưa vào khai thác, sử dụng.

Tài nguyên du lịch mang tính biến đổi.

Hiệu quả và mức độ khai thác tài nguyên du lịch phụ thuộc vào các yếu tố.

Tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng; có các giá trị thẩm mỹ, văn hóa lịch sử, tâm linh, giải trí; có sức hấp dẫn với du khách.

Tài nguyên du lịch bao gồm các loại tài nguyên vật thể và tài nguyên phi vật thể.

Tài nguyên du lịch là những loại tài nguyên có thể tái tạo được.

Tài nguyên du lịch có tính sở hữu chung.

Việc khai thác tài nguyên du lịch gắn chặt với vị trí địa lý.

Tài nguyên du lịch thường có tính mùa vụ và việc khai thác tài nguyên du lịch mang tính mùa vụ.

Tài nguyên du lịch mang tính diễn giải và cảm nhận.

**1.1.3. Vai trò của tài nguyên du lịch**

Tài nguyên du lịch có một số vai trò đối với hoạt động du lịch như sau:

Tài nguyên du lịch là yếu tố cơ bản để tạo thành các sản phẩm du lịch.

Tài nguyên du lịch là mục đích chuyến đi của du khách và tạo điều kiện thuận lợi để đáp ứng các nhu cầu của du khách trong mỗi chuyến đi.

Tài nguyên du lịch là cơ sở để phát triển các loại hình du lịch.

Tài nguyên du lịch là một bộ phận cấu thành quan trọng của tổ chức lãnh thổ du lịch.

Như vậy, tài nguyên du lịch là yếu tố quan trọng cho việc khai thác phát triển du lịch. Du lịch là một trong những ngành có định hướng tài nguyên rõ rệt.

**1.1.4. Phân loại tài nguyên du lịch**

*Bảng 1.1. Phân loại tài nguyên du lịch*

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

Nhóm tài nguyên	Hợp phần của tài nguyên	Các yếu tố
Tài nguyên du lịch tự nhiên	Địa hình, địa chất, địa mạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vùng núi có phong cảnh đẹp</li> <li>- Các hang động.</li> <li>- Các bãi biển, đảo.</li> <li>- Các di tích tự nhiên: hòn Phụ Tử (Hạ Long) hòn Trống mái (Thanh Hóa)</li> </ul>
	Khí hậu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài nguyên khí hậu thích hợp với con người, thuận lợi cho việc phát triển các hoạt động du lịch.</li> <li>- Tài nguyên khí hậu phục vụ chi việc chữa bệnh, an dưỡng</li> <li>- Tài nguyên khí hậu phục vụ cho thể dục, thể thao.</li> </ul>
	Tài nguyên nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài nguyên nước mặt: sông, hồ, biển thiếu nước.</li> <li>- Tài nguyên nước khoáng, nước nóng.</li> </ul>
	Tài nguyên sinh vật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các VQG, Các KBT thiên nhiên và các rừng lịch sử sinh thái văn hóa.</li> <li>- Một số HST</li> <li>- Các điểm tham quan sinh vật</li> </ul>
	Cảnh quan du lịch tự nhiên	
	Các cảnh quan DSTN Thế giới	

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

Nhóm tài nguyên	Hợp phần của tài nguyên	Các yếu tố
Tài nguyên du lịch nhân văn	Tài nguyên du lịch nhân văn vật thể	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các DSVH thế giới</li> <li>- Các DTLSVH thắng cảnh cấp Quốc gia và địa phương:</li> <li>+ Các di tích khảo cổ học.</li> <li>+ Các di tích lịch sử.</li> <li>+ Các di tích kiến trúc nghệ thuật.</li> <li>+ Các danh lam thắng cảnh</li> <li>- Các công trình đương đại</li> <li>- Vật kỷ niệm và cổ vật</li> </ul>
	Tài nguyên du lịch nhân văn phi vật thể	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các DSVH truyền miệng và phi vật thể của nhân loại.</li> <li>- Các giá trị văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia và địa phương:</li> <li>+ Các lễ hội.</li> <li>+ Nghề và làng thủ công truyền thống.</li> <li>+ Các đối tượng du lịch gắn với dân tộc.</li> <li>+ Các đối tượng văn hóa thể thao hay những hoạt động có tính sự kiện.</li> <li>+ Các giá trị thơ ca, văn học.</li> </ul>
Tài nguyên kinh tế - kỹ thuật và hỗ trợ	Đường lối chính sách phát triển du lịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường lối chính sách thuận lợi cho phát triển du lịch.</li> <li>- Đường lối chính sách thuận lợi cho phát triển kinh tế xã hội.</li> </ul>
	Tổ chức quản lý nhà nước về du lịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ máy tổ chức.</li> <li>- Đội ngũ cán bộ nhân viên quản lý.</li> <li>- Nội dung và nhiệm vụ quản lý.</li> <li>Cách thức quản lý</li> </ul>

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

Nhóm tài nguyên	Hợp phần của tài nguyên	Các yếu tố
	Quy hoạch du lịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch.</li> <li>- Quy hoạch cụ thể phát triển du lịch.</li> </ul>
	Nguồn lao động du lịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng nguồn lao động.</li> <li>- Chất lượng, cơ cấu nguồn lao động.</li> <li>- Số lượng các cơ sở đào tạo và chất lượng đào tạo nguồn nhân lực du lịch.</li> </ul>
	Cơ sở vật chất kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lưu trú và ăn uống.</li> <li>- Các phương tiện vận chuyển khách.</li> <li>- Các cơ sở vui chơi giải trí và các cơ sở vật chất khác.</li> <li>- Các khu du lịch.</li> </ul>
	Hợp tác và đầu tư trong phát triển du lịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp tác trong phát triển du lịch.</li> <li>- Đầu tư trong phát triển du lịch (đầu tư trong nước và đầu tư quốc tế)</li> </ul>
	Xúc tiến và quảng bá du lịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xúc tiến quảng bá của cơ quan quản lý du lịch TW.</li> <li>- Xúc tiến quảng bá của cơ quan quản lý du lịch ở các địa phương và các doanh nghiệp.</li> </ul>
	Kết cấu hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch.</li> <li>- Kết cấu hạ tầng chung</li> </ul>

*Nguồn: Bùi Thị Hải Yến, Phạm Hồng Long, Tài nguyên du lịch. Nxb Giáo dục, 2007.*



## **1.2. Tài nguyên du lịch tự nhiên**

### **1.2.1. Khái niệm về tài nguyên du lịch tự nhiên**

Tại khoản 1 (Điều 13, Chương II) Luật du lịch Việt Nam năm 2005 quy định: “Tài nguyên du lịch tự nhiên gồm các yếu tố địa chất, địa hình, địa mạo, khí hậu, thủy văn, hệ sinh thái, cảnh quan tự nhiên đang được khai thác hoặc có thể được sử dụng phục vụ mục đích du lịch”.

### **1.2.2. Phân loại tài nguyên du lịch tự nhiên**

#### ***1.2.2.1. Tài nguyên địa hình – địa chất - địa mạo***

Địa hình hiện tại của bề mặt trái đất là sản phẩm của quá trình địa chất, địa mạo lâu dài. Địa hình là thành phần quan trọng của tự nhiên, nơi diễn ra các hoạt động của con người. Đối với hoạt động du lịch các dạng địa hình tạo lên một yếu tố quan trọng để hình thành các loại tài nguyên khác.

Một số kiểu địa hình đặc biệt có sức hấp dẫn cho phát triển du lịch.

- Địa hình đồng bằng: Đây là dạng địa hình tương đối đơn điệu về ngoại hình không gây cảm giác mạnh trong du lịch mạo hiểm. Tuy nhiên nơi đây là nơi tập trung đông dân cư và có kinh tế phát triển. Hơn nữa đây là khu vực tập trung nhiều tài nguyên du lịch nhân văn. Vì vậy địa hình đồng bằng cũng gián tiếp ảnh hưởng đến du lịch.
- Địa hình miền núi: Đây là địa hình có ưu thế hơn đối với hoạt động du lịch. Địa hình miền núi là một trong những địa hình được khách du lịch thích thú nhất với nhiều đối tượng cho hoạt động du lịch như sông suối, thác nước hang động và rừng cây. Đồng thời nơi đây là khu vực sinh sống của nhiều đồng bào dân tộc thiểu số có chứa đựng những yếu tố văn hóa tộc người đặc sắc.
- Địa hình vùng đồi: Đây là dạng địa hình tạo ra không gian thoáng đãng, bao la. Nơi du khách có thể cắm trại, tham quan, nghiên cứu theo chuyên đề.

Trong các dạng địa hình cần chú ý đến các kiểu địa hình đặc biệt có giá trị rất lớn cho tổ chức du lịch, đó là kiểu địa hình Karst và kiểu địa hình bờ bãi biển.

Kiểu địa hình Karst là kiểu địa hình được tạo thành do sự lưu thông của nước trong các đá dễ hòa tan (đá vôi, đolômit, đá phấn, thạch cao, muối mỏ...), riêng ở Việt Nam chủ yếu là đá vôi. Hang động karst ở Việt Nam không dài, không sâu, nhưng lại rất đẹp như ở Phong Nha – Quảng Bình...

Kiểu địa hình ven bờ biển có thể tận dụng khai thác du lịch với các mục đích như: tham quan, nghỉ dưỡng, tắm biển, thể thao...

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

***1.2.2.2. Tài nguyên khí hậu***

Khí hậu là thành phần quan trọng của môi trường tự nhiên đối với hoạt động du lịch. Tài nguyên khí hậu được xác định nhằm khai thác cho du lịch bao gồm: nhiệt độ, độ ẩm, áp suất không khí, lượng mưa, bức xạ mặt trời... Khi khai thác loại tài nguyên này cũng cần đánh giá ảnh hưởng của nó đến sức khỏe của con người. Những nơi khí hậu thích hợp với sức khỏe của con người sẽ được nhiều người ưa thích và chọn lựa làm nơi nghỉ ngơi cho mình.

Qua nghiên cứu cho thấy nước ta có điều kiện khí hậu tốt nhất đối với con người là ở nhiệt độ trung bình tháng từ 15- 23<sup>0</sup>C, độ ẩm trung bình năm trên 80%, lượng mưa trung bình năm từ 500- 2000mm, các điều kiện này tương ứng với các điểm du lịch nổi tiếng ở nước ta như Sapa, Tam Đảo, Ba Vì, Mẫu Sơn...

Tài nguyên khí hậu phục vụ cho phát triển các loại hình du lịch, và quyết định tính thời vụ của nhiều loại hình du lịch. Các vùng khác nhau có tính mùa vụ du lịch không như nhau do ảnh hưởng của yếu tố khí hậu.

*Bảng 1.2. Thời gian hoạt động của một số loại thời tiết trở ngại đến phát triển du lịch ở một số khu vực của Việt nam.*

Khu vực	Gió bụi trong mùa khô	Bão	Lũ lụt	Gió mùa Đông Bắc
Trung du miền núi phía Bắc duyên hải Bắc Bộ		VII - VIII	VI - VIII	XII - II
Duyên hải Bắc Trung Bộ		IX - XI	IX- X - XI	XI - II
Duyên hải Nam Trung Bộ		X - XI	X- XI	XI - II
Tây Nguyên	I - III			
Nam Bộ	I - III			

*(Nguồn: Báo cáo tóm tắt Quy hoạch phát triển tổng thể du lịch Việt Nam thời kỳ 1995-2010, Tổng cục du lịch, tr.8.)*

***1.2.2.3. Tài nguyên nước***

Nước được coi là tài nguyên quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch nói chung và để phát triển nhiều loại hình du lịch.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

Tài nguyên nước bao gồm: nước mặt và nước ngầm, đối với hoạt động du lịch thì nguồn nước mặt có ý nghĩa quan trọng rất lớn. Nó bao gồm đại dương, biển, suối, thác nước, suối phun...

Ngoài ra nước còn được dùng cho nhu cầu cần thiết của đời sống như: ăn uống, vệ sinh và nhu cầu sinh hoạt hàng ngày. Đặc biệt khi đi du lịch con người thường sử dụng một lượng nước lớn hơn thường ngày.

*Bảng 1.3. Khối lượng nước sạch được sử dụng cho khách du lịch ở Việt Nam thời kỳ 1995- 2010.*

Năm	Số ngày khách	Lượng nước sạch sử dụng (m <sup>3</sup> )
1995	16.395.400	3.279.080
2000	27.246.800	5.449.360
2005	59.785.000	11.957.000
2010	107.000.000	21.400.000

*Nguồn: Bùi Thị Hải Yến, Tài nguyên du lịch, NXB Giáo dục, 2007.*

Ngoài nguồn nước mặt góp phần tạo môi trường không khí mát mẻ, thoáng đãng, phong cảnh hấp dẫn khách du lịch. Bên cạnh đó còn có nguồn nước ngầm cũng rất thích hợp cho du lịch nghỉ dưỡng và chữa bệnh ... Vì nước khoáng là nước thiên nhiên chứa một số thành phần vật chất đặc biệt (các nguyên tố hóa học, các khí, các nguyên tố phóng xạ) lại có một số tính chất vật lý (nhiệt độ cao, PH) có tác dụng sinh lý đối với con người.

#### ***1.2.2.4. Tài nguyên sinh vật.***

Tài nguyên sinh vật bao gồm nguồn động vật, thực vật tiêu biểu có thể phục vụ phát triển du lịch. Khi mà đời sống con người ngày càng được nâng cao thì nhu cầu nghỉ ngơi, giải trí càng trở lên cấp thiết. Ngoài một số hình thức truyền thống như tham quan phong cảnh, các di tích lịch sử văn hóa, đã xuất hiện một số hình thức mới. Đó là tham quan các khu bảo tồn thiên nhiên với một số

## ***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch***

---

loại hình du lịch như: du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm, du lịch tham quan nghiên cứu...

Trong hoạt động du lịch thì tài nguyên sinh vật có ý nghĩa đặc biệt do tính đa dạng sinh học, sự bảo tồn được nhiều nguồn gen tạo phong cảnh đẹp, sinh động, thơ mộng.

### ***Các di sản thiên nhiên thế giới***

Theo UNESCO, một địa điểm trên trái đất được xem xét và công nhận là di sản thế giới thiên nhiên thế giới phải đáp ứng ít nhất được một trong các tiêu chuẩn và các điều kiện về tính toàn vẹn sau:

- Là những mẫu hết sức tiêu biểu cho những giai đoạn tiến hóa của trái đất.
- Là những mẫu hết sức tiêu biểu cho quá trình địa chất đang diễn biến cho thấy sự tiến hóa sinh học và tác động qua lại giữa con người và môi trường thiên nhiên. Loại mẫu này khác biệt với loại thuộc các thời kỳ lịch sử của trái đất và liên quan đến quá trình tiến hóa đang diễn ra của các thực vật, động vật, các dạng địa hình, các miền biển và nước ngọt.
- Có hiện tượng tạo thành hoặc đặc điểm tự nhiên hết sức nổi bật như những mẫu tiêu biểu cho hệ sinh thái quan trọng nhất, những phong cảnh tuyệt đẹp hoặc tổ hợp đặc sắc của các yếu tố thiên nhiên và văn hóa.
- Bao gồm những nơi cư trú tự nhiên quan trọng nhất và tiêu biểu nhất trong đó còn sống sót những loài thực vật và động vật bị đe dọa và có giá trị toàn cầu, đặc biệt về khoa học và bảo quản.

Các di sản thiên nhiên thế giới có hấp dẫn đặc biệt với du khách trong nước và quốc tế. Ở Việt Nam có 2 di sản thiên nhiên được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới: Vịnh Hạ Long – được công nhận hai lần vào năm 1994 và năm 2000; Phong Nha Kẻ Bàng được công nhận vào tháng 7 năm 2003.

### **1.3. Tài nguyên du lịch nhân văn**

#### **1.3.1. Khái niệm về tài nguyên du lịch nhân văn**

Tại khoản 1 (Điều 13, Chương II) Luật du lịch Việt Nam năm 2005 quy định: “Tài nguyên du lịch nhân văn gồm truyền thống văn hóa, các yếu tố văn hóa, văn nghệ dân gian, di tích lịch sử, cách mạng, khảo cổ, kiến trúc, các công trình lao động sáng tạo của con người và các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể khác có thể được sử dụng phục vụ mục đích du lịch”.

Trong tài nguyên du lịch nhân văn thì các di sản văn hóa có giá trị đặc biệt. Nhìn chung các di sản văn hóa được chia ra làm di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

“Di sản văn hóa phi vật thể là sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn, và các hình thức lưu truyền khác bao gồm: tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học ngữ văn truyền miệng, diễn xướng dân gian, lối sống, nếp sống, lễ hội, bí quyết về nghề thủ công truyền thống, tri thức về y dược cổ truyền, về văn hóa ẩm thực, về trang phục truyền thống dân tộc và những tri thức dân gian khác”.(Khoản 1 điều 4 Luật di sản văn hóa Việt Nam)

“Di sản văn hóa vật thể là sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học bao gồm di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia” (Khoản 2 điều 4 luật di sản văn hóa Việt Nam).

### **1.3.2. Đặc điểm của tài nguyên du lịch nhân văn**

- Tài nguyên du lịch nhân văn mang tính phổ biến. Nước ta có 54 tộc người, mỗi tộc người đều có nét văn hóa đặc sắc riêng, tuy nhiên vẫn mang một số đặc điểm chung.

- Tài nguyên du lịch nhân văn có tính truyền đạt, nhận thức nhiều hơn là giải trí: tài nguyên du lịch nhân văn được coi là sản phẩm mang tính văn hóa, khi du khách đến tham quan chủ yếu tìm hiểu giá trị văn hóa của dân tộc.

- Tài nguyên du lịch nhân văn mang tính tập trung, dễ tiếp cận: tài nguyên du lịch nhân văn là sản phẩm chủ yếu do con người sáng tạo ra, thường nằm tập trung tại các điểm đông dân cư và ở trong các thành phố lớn.

- Tài nguyên du lịch nhân văn ít chịu ảnh hưởng yếu tố thời tiết do đó hạn chế được tính mùa vụ.

### **1.3.3. Phân loại tài nguyên du lịch nhân văn**

#### ***1.3.3.1. Tài nguyên du lịch nhân văn vật thể***

##### ***1.3.3.1.1. Các di tích lịch sử văn hóa***

Di tích lịch sử văn hóa là tài sản văn hóa quý giá của mỗi địa phương, mỗi dân tộc, mỗi đất nước và của cả nhân loại. Nó là bằng chứng trung thành, xác thực, cụ thể nhất về đặc điểm văn hóa của mỗi nước.

Di tích lịch sử văn hóa có khả năng rất lớn góp phần vào việc phát triển trí tuệ, tài năng của con người, góp phần vào việc phát triển khoa học nhân văn, khoa học lịch sử. Đó là bộ mặt quá khứ của mỗi dân tộc, mỗi đất nước.

Theo PGS.TS.Nguyễn Minh Tuệ cùng các tác giả trong cuốn địa lý du lịch: “Di tích lịch sử văn hóa là những không gian vật chất cụ thể, khách quan, trong đó chứa đựng các giá trị điển hình lịch sử, do tập thể hoặc cá nhân con người hoạt động sáng tạo ra trong lịch sử để lại”.

## ***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch***

---

Theo “ Luật di sản văn hóa Việt Nam” thì thuật ngữ di tích lịch sử văn hóa được hiểu như sau: “ Di tích lịch sử văn hóa là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm có giá trị lịch sử văn hóa khoa học”. (khoản 3 điều 4)

Tùy theo giá trị khác nhau, các di tích lịch sử văn hóa được đánh giá xếp hạng theo các cấp bậc khác nhau. Đó là di tích lịch sử đặc biệt quan trọng, di tích được xếp hạng (quốc gia, địa phương). Thông thường các di tích được xếp hạng như sau: di sản văn hóa thế giới, di tích cấp quốc gia và địa phương.

- Di sản văn hóa thế giới.

Các di sản văn hóa thế giới được xác định theo 6 tiêu chuẩn sau:

- Là tác phẩm độc nhất vô nhị, tác phẩm hàng đầu của con người.
- Có ảnh hưởng quan trọng đến sự phát triển của nghệ thuật kiến trúc, nghệ thuật cấu tạo không gian trong một thời kỳ nhất định, trong một khung cảnh văn hóa nhất định.
- Là chứng cứ xác thực cho một nền văn minh đã mất.
- Cung cấp một ví dụ hùng hồn về thể loại xây dựng, hoặc kiến trúc phản ánh một giai đoạn lịch sử có ý nghĩa.
- Cung cấp một ví dụ hùng hồn về một dạng nhà ở truyền thống, nói lên được một nền văn hóa đang có nguy cơ bị hủy hoại trước những biến động không thể cưỡng lại được.
- Có mối quan hệ trực tiếp với những sự kiện, tín ngưỡng đáp ứng những tiêu chuẩn xác thực về ý tưởng trong sáng về vật liệu, về cách tạo lập cũng như về vị trí.

Các di sản văn hóa khi được công nhận là di sản văn hóa thế giới của quốc gia thì sẽ trở thành nguồn tài nguyên du lịch nhân văn vô giá, có sức hấp dẫn khách du lịch, đặc biệt là khách du lịch quốc tế. Hiện nay Việt Nam có 5 di sản Văn hóa được tổ chức UNESCO công nhận, ngày càng thu hút nhiều khách du lịch quốc tế đến tham quan: Quần thể di tích Huế, Thánh địa Mỹ Sơn, Phố cổ Hội An, Nhã Nhạc cung đình Huế, Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên.

- Các di tích lịch sử cấp quốc gia và địa phương

*Di tích khảo cổ học*: các di tích khảo cổ có thể bị vùi lấp trong lòng đất hoặc ở trên mặt đất gồm: di chỉ cư trú, di chỉ mộ táng, những công trình kiến trúc cổ và các di chỉ khác.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

*Các di tích lịch sử văn hóa:* Di tích lịch sử là những công trình ghi nhận các sự kiện, các điểm lịch sử tiêu biểu của các dân tộc trong quá trình phát triển lịch sử của mình.

*Các di tích văn hóa nghệ thuật:* đây là các di tích gắn với các công trình kiến trúc có giá trị, những di tích này chứa đựng cả những giá trị kiến trúc nghệ thuật và những giá trị văn hóa phi vật thể.

*Các danh lam thắng cảnh:* Là nơi có phong cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp và thường có những giá trị do con người sáng tạo ra gắn liền với phong cảnh thiên nhiên đó.

#### ***1.3.3.1.2. Các tài nguyên du lịch nhân văn khác***

Những công trình đương đại cũng có sức hấp dẫn lớn đối với du khách. Các công trình này bao gồm: hệ thống các bảo tàng, các sân vận động quốc gia, các trung tâm hội nghị, hội thảo, các tòa nhà, các rạp hát các công trình giao thông, thông tin liên lạc,... có giá trị về nhiều mặt hấp dẫn khách.

#### ***1.3.3.2. Tài nguyên du lịch nhân văn vô thể***

##### ***1.3.3.2.1. Lễ hội.***

\* Khái niệm.

Lễ hội là một sinh hoạt văn hóa mang tính cộng đồng diễn ra trên một địa bàn dân cư trong một thời gian và không gian xác định. Nhằm nhắc lại một sự kiện, một nhân vật lịch sử hay huyền thoại, đồng thời biểu hiện sự ứng xử văn hóa của con người với thiên nhiên – thần linh – con người trong xã hội (*Tập bài giảng Phong tục – tập quán – Lễ hội của TS. Tạ Ngọc Minh*).

- Đặc điểm

Lễ hội truyền thống của nước ta có những đặc điểm sau:

Quy mô của từng lễ hội là khác nhau, có lễ hội diễn ra trong thời gian một ngày, có lễ hội diễn ra trong thời gian nhiều ngày, thậm chí có lễ hội diễn ra trong thời gian ba tháng, như lễ hội chùa Hương, lễ hội Yên Tử....

Về không gian lễ hội, lễ hội thường diễn ra trong một phạm vi nhỏ hẹp, có thể là một làng, một vùng. Không gian lễ hội là không gian linh thiêng có gắn tích với các sự kiện lịch sử. Nhưng cũng có lễ hội được diễn ra trong phạm vi cả nước như lễ giỗ tổ Hùng Vương.

- Thời điểm diễn ra lễ hội:

Các lễ hội không phải diễn ra quanh năm, mà thường tập trung vào hai mùa “xuân thu nhị kỳ”, đây là hai mùa không khí mát mẻ, con người có nhu cầu

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

thông qua lễ hội để thể hiện tâm tư tình cảm của mình với thần linh, đồng thời đây cũng là thời kỳ nhân rỗi, chuẩn bị cho một mùa sản xuất và làm việc mới.

Lễ hội Việt Nam có tính tập thể cao, ít phân biệt lứa tuổi, tôn giáo giới tính, giàu sang hay nghèo hèn... Đến với lễ hội mọi người được tham gia vào hoạt động chung của lễ hội. Các lễ hội thường được tổ chức tại các di tích lịch sử văn hóa, cho phép khai thác cả di tích và lễ hội vào mục đích du lịch. Có thể nói di tích là dấu hiệu truyền thống được đong lại, kết tinh ở “dạng cứng”, còn lễ hội là “cái hồn” và nó truyền tải đến cuộc đời ở “dạng mềm”.

- Nội dung của lễ hội.

Lễ hội thường gồm hai phần: phần lễ và phần hội.

Phần nghi lễ: là những nghi thức diễn ra trong lễ hội được thực hiện rất nghiêm túc, trọng thể, mở đầu cho ngày hội. Phần nghi lễ mở đầu ngày hội bao giờ cũng mang tính tưởng niệm lịch sử, hướng về một sự kiện lịch sử trọng đại, một anh hùng dân tộc, hay một nhân vật được mọi người sùng kính. Nghi thức tế lễ nhằm bày tỏ sự tôn kính với các bậc thánh hiền và thần linh, cầu mong bình an, mưa thuận gió hòa, cầu tài, cầu lộc...

Phần hội: Thường diễn lại các tích có liên quan đến nhân vật được thờ hoặc những trò chơi như: thi hát, thi nghề,... thể hiện tinh thần đoàn kết, cố kết cộng đồng của dân tộc.

Tùy theo tính chất khác nhau của lễ hội mà có nơi phần lễ là phần chính hoặc ngược lại phần hội là phần chính.

#### ***1.3.3.2. Nghề và làng nghề thủ công truyền thống***

Nghề thủ công truyền thống với những sản phẩm độc đáo mang giá trị nghệ thuật thể hiện sự khéo léo của nhân dân lao động, mang tâm tư tình cảm của họ và những tư duy triết học sáng tạo trong lao động. Nghề thủ công truyền thống được bảo tồn, phát huy từ đời này sang đời khác là yếu tố quan trọng cho việc lưu truyền các giá trị văn hóa cổ truyền và là nét độc đáo hấp dẫn khách du lịch hiện nay.

Ngoài ra phong tục, tập quán, hoạt động sản xuất với những sắc thái riêng mỗi dân tộc trên địa bàn dân cư của mình còn góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển và nâng cao mức thu nhập của nhân dân. Nó còn là hình ảnh để quảng bá giá trị văn hoá truyền thống của địa phương đó đến với bạn bè trên thế giới.

### **1.4. Xu hướng phát triển du lịch hiện nay**

#### **1.4.1. Khái niệm du lịch**



## ***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch***

---

Có rất nhiều khái niệm du lịch, có thể phân ra thành các góc độ khác nhau. Theo *Từ điển Bách Khoa Toàn Thư Việt Nam*, du lịch được chia làm hai nghĩa:

Nghĩa thứ nhất: “*du lịch là một dạng nghỉ dưỡng sức tham quan tích cực của con người ngoài nơi cư trú với mục đích: nghỉ ngơi, giải trí, xem danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa, nghệ thuật, v.v..*”

Nghĩa thứ hai: “*du lịch là một ngành kinh doanh tổng hợp có hiệu quả cao về nhiều mặt: nâng cao hiểu biết về thiên nhiên, truyền thống lịch sử và văn hóa dân tộc, từ đó góp phần làm tăng thêm tình yêu đất nước; đối với người nước ngoài là tình hữu nghị dân tộc mình; về mặt kinh tế du lịch là lĩnh vực kinh doanh mang lại hiệu quả rất lớn; có thể coi là hình thức xuất khẩu hàng hóa dịch vụ tại chỗ*”.

Định nghĩa của Tổ chức du lịch Thế giới (UNWTO – United National World Tourist Organization): *Du lịch là đi đến một nơi khác xa nơi thường trú, để giải trí, nghỉ dưỡng... trong thời gian rỗi.*

*Du lịch bao gồm tất cả mọi hoạt động của những người du hành, tạm trú, trong mục đích tham quan, khám phá và tìm hiểu, trải nghiệm hoặc trong mục đích nghỉ ngơi, giải trí, thư giãn; cũng như mục đích hành nghề và những mục đích khác nữa, trong thời gian liên tục nhưng không quá một năm, ở bên ngoài môi trường sống định cư; nhưng loại trừ các du hành mà có mục đích chính là làm tiền. Du lịch cũng là một dạng nghỉ ngơi năng động trong môi trường sống khác hẳn nơi định cư.*

Theo luật du lịch được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua theo quyết định số 44/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005. Có giải thích “*du lịch là các hoạt động có liên quan đến chuyển đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên của mình nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, tìm hiểu, giải trí, nghỉ dưỡng trong một khoảng thời gian nhất định*” (điều 04, chương 1).

Như vậy du lịch là hoạt động có liên quan đến chuyển đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên của mình nhằm: đáp ứng nhu cầu tham quan, tìm hiểu, thẩm nhận những giá trị tại nơi đến; hoặc nghỉ ngơi, giải trí nhằm phục hồi sức khỏe sau thời gian lao động vất vả, không nhằm mục đích kinh tế.

### **1.4.2. Chức năng du lịch**

Nhân ngày du lịch thế giới (27/9/2003) tổng thư ký tổ chức du lịch thế giới (UNWTO) đã đưa ra những thông điệp “*Du lịch, động lực giảm nghèo, tạo việc làm và hài hòa xã hội*”.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Du lịch có những chức năng nhất định và được sắp xếp thành 04 nhóm: kinh tế, xã hội, chính trị và sinh thái.

***1.4.2.1. Chức năng về kinh tế và ý nghĩa về kinh tế của du lịch***

Chức năng kinh tế của du lịch liên quan mật thiết với vai trò của con người như là lực lượng sản xuất chủ yếu của xã hội. Việc nghỉ ngơi, du lịch một cách tích cực và được tổ chức hợp lý sẽ đem lại những kết quả tốt đẹp. Một mặt, nó góp phần vào việc phục hồi sức khỏe cũng như khả năng lao động và mặt khác đảm bảo tái sản xuất mở rộng lực lượng lao động với hiệu quả kinh tế cao. Hơn nữa thông qua du lịch tỷ lệ ốm đau trong khi làm việc giảm đi, tỷ lệ tử vong ở độ tuổi lao động hạ thấp và rút ngắn thời gian chữa bệnh, giảm số lần khám bệnh tại các bệnh viện.

Khi du lịch phát triển sẽ góp phần đẩy mạnh dịch chuyển cơ cấu ngành kinh tế, cơ cấu lao động, cơ cấu về mặt lãnh thổ. Du lịch góp phần vào tổng thu nhập quốc dân (GNP) của đất nước, làm tăng nguồn thu ngoại tệ và góp phần giải quyết vấn đề việc làm của các quốc gia. Đặc biệt đối với các nước đang phát triển du lịch còn góp phần khôi phục lại nền kinh tế của đất nước đang bị kiệt quệ.

Xét trên bình diện chung thì hoạt động du lịch còn có tác dụng làm cân bằng cán cân thu chi của khu vực và của đất nước.

Tại Việt Nam, trong những năm gần đây Du lịch Việt Nam đã đóng góp không nhỏ vào nền kinh tế của đất nước, đặc biệt lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam ngày càng tăng đóng góp phần không nhỏ vào nền kinh tế đất nước và giải quyết được vấn đề việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

Năm 2006, du lịch Việt Nam đón 3,6 triệu lượt khách quốc tế; 17,5 lượt khách nội địa mang lại thu nhập cho toàn ngành trên 2 tỉ USD. Từ con số này, Việt Nam được xếp vào hàng những quốc gia phát triển nhanh về kinh tế du lịch. Cụ thể, Việt Nam đứng thứ 5 trong khối ASEAN; xếp thứ 7 trong số 174 nước có tốc độ tăng trưởng cao. Đặc biệt, Việt Nam cũng được Tổ chức du lịch thế giới xếp trong nhóm 10 điểm du lịch hấp dẫn và an toàn nhất thế giới...(Số liệu từ trang Web của Việt báo- [www.vietbao.vn](http://www.vietbao.vn))

Theo dự báo của Tổng cục Du lịch, năm 2007, tổng doanh thu từ du lịch của Việt Nam có thể lên tới 56.000 tỉ đồng, tăng 10% so với năm 2006. Năm 2007, với nhiều thuận lợi mới, ngành du lịch Việt Nam đặt mục tiêu đón khoảng 23-24,4 triệu lượt khách du lịch, trong đó có 4-4,4 triệu lượt khách quốc tế, tăng 11-22% so với năm 2006 và 19-20 triệu lượt khách nội địa, tăng 5,5-11% (Số liệu từ trang Web của Việt báo- [www.vietbao.vn](http://www.vietbao.vn)).

## ***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch***

---

Việt Nam đã định hướng đến 2010: Đón 5,5 - 6 triệu lượt khách quốc tế, tăng 3 lần so với năm 2000, nhịp độ tăng trưởng bình quân 11,4%, 25 triệu lượt khách nội địa; thu nhập du lịch đạt khoảng 4 - 4,5 tỷ USD; đưa tổng sản phẩm du lịch đạt 6,5% GDP của cả nước.

Trong phạm vi quốc gia thì hoạt động du lịch làm xáo trộn hoạt động luân chuyển tiền tệ, hàng hóa. Du lịch kích thích sự tăng trưởng của các vùng sâu, vùng xa. Hơn nữa, du lịch còn góp phần thúc đẩy các ngành nghề kinh tế khác cùng phát triển như: giao thông vận tải, thương mại, công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ....

Ngoài ra du lịch còn là ngành xuất khẩu vô hình, xuất khẩu tại chỗ. Bởi vì khách đến thăm quan ai cũng muốn mang về cho mình một món quà làm kỷ niệm vì vậy mà các mặt hàng thủ công ở đây được bán chạy. Những mặt hàng này khi đem về nơi ở của du khách nó đã làm quảng bá cho nơi đến du lịch. Như vậy vừa thúc đẩy, khôi phục phát triển các làng nghề, vừa có những sản phẩm để tuyên truyền quảng cáo cho bạn bè về đất nước của mình.

Du lịch có tác động làm thay đổi bộ mặt kinh tế của khu vực và đất nước, của địa phương. Du lịch tạo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động, làm thay đổi bộ mặt kinh tế - xã hội ở nhiều vùng phát triển du lịch.

Sự phát triển của du lịch quốc tế còn có ý nghĩa quan trọng đến việc mở rộng và củng cố các mối quan hệ kinh tế quốc tế theo các hướng: ký kết hợp đồng trao đổi khách giữa các nước, các tổ chức và các hãng du lịch, tham gia vào các tổ chức quốc tế về du lịch.

Du lịch nội địa phát triển tốt sẽ củng cố sức khỏe cho nhân dân lao động và làm tăng năng suất lao động xã hội.

### ***1.4.2.2. Chức năng xã hội và ý nghĩa xã hội của du lịch***

Thông qua du lịch, con người thay đổi môi trường, có ấn tượng và cảm xúc mới, thỏa mãn được trí tò mò, đồng thời mở mang kiến thức, đáp ứng lòng ham hiểu biết. Do đó góp phần hình thành phương hướng đúng đắn trong mơ ước sáng tạo, trong kế hoạch cho tương lai của con người – khách du lịch.

Du lịch có vai trò trong việc giữ gìn, bảo vệ, phục hồi sức khỏe và tăng cường sức sống cho nhân dân. Trong chừng mực nào đó, du lịch có tác dụng hạn chế bệnh tật, kéo dài tuổi thọ và tăng khả năng lao động của con người. Các công trình nghiên cứu sinh học cũng đã khẳng định rằng nhờ chế độ nghỉ ngơi và du lịch tối ưu, bệnh tật của cư dân trung bình giảm 30%, bệnh đường hô hấp giảm 40%, bệnh thần kinh giảm 30%, bệnh đường tiêu hóa giảm 20%. Vì du lịch làm cho con người ta được nghỉ ngơi, phục hồi sức khỏe sau khoảng thời gian lao động mệt mỏi. Tại một số khu vực điều dưỡng khẳng định rằng nước khoáng ở

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

vùng đó có thể chữa được bệnh lao phổi, các vết loét, ung nhọt, điều hòa huyết áp... Trên thế giới, những nước giàu nguồn nước khoáng nổi tiếng cũng là những nước phát triển du lịch chữa bệnh như: Bungari, Italia, CHLB Đức, CH Séc,... Thậm chí tại một số nước còn khuyến khích cho cư dân nước mình đi du lịch hàng năm như Nhật Bản...

Khi du lịch phát triển còn làm phát huy những nét văn hóa mới, văn minh mới, đồng thời quảng bá cho những hình ảnh của nơi đến du lịch. Họ nhận ra được sức hấp dẫn cho điểm đến du lịch thu hút khách du lịch. Từ đó có biện pháp giữ gìn và bảo tồn cảnh quan nơi đến. Hay nói cách khác du lịch phát triển tạo điều kiện cho mọi người xích lại gần nhau, góp phần tăng cường tính đoàn kết trong cộng đồng. Đặc biệt du lịch còn có tác dụng giáo dục tinh thần yêu nước, khơi dậy lòng tự hào dân tộc.

Ở Việt Nam, hoạt động du lịch hiện nay đã tạo công ăn việc làm cho hơn 234.000 lao động trực tiếp và khoảng 510.0000 lao động gián tiếp của nhiều tầng lớp dân cư, đặc biệt thanh niên mới lập nghiệp và phụ nữ (thông tin báo điện tử - [www.nhandan.com.vn](http://www.nhandan.com.vn)).

Mặt khác khi du lịch phát triển góp phần khôi phục làng nghề truyền thống góp phần quảng bá thêm hình ảnh của nơi đến du lịch với bạn bè trong nước và quốc tế.

Du lịch phát triển nâng cao hiểu biết của người dân địa phương. Nhờ du lịch người dân địa phương ý thức được hơn giá trị của tài nguyên đó trong hoạt động khai thác phục vụ du lịch. Từ đó có ý thức bảo tồn và khai thác hợp lý hơn đối với môi trường tài nguyên và xã hội. Bên cạnh đó du lịch còn góp phần nâng cao dân trí cho du khách. Mỗi chuyến đi du lịch thường để lại cho du khách một số kinh nghiệm tăng thêm hiểu biết và vốn sống, hiểu biết thêm về lịch sử, khám phá mới về địa lý, phong tục tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng... Những cảm nhận mới của du khách đã thúc đẩy việc khôi phục, duy trì các di tích, lễ hội, làng nghề truyền thống... góp phần cho việc khôi phục và phát triển nền văn hóa đậm đà bản sắc của dân tộc.

Du lịch cũng có ý nghĩa to lớn về mặt văn hóa. Khách du lịch từ các nước khác đến sẽ đem đến một phong tục tập quán văn hóa từ địa phương họ để giao lưu vì vậy cư dân nơi đây có thể học tập được nhiều yếu tố văn hóa mới từ họ. Du lịch giúp con người mở mang hiểu biết về lịch sử văn hóa, phong tục tập quán chế độ xã hội, kinh tế. Du lịch làm tăng cường khả năng hòa nhập giữa các đất nước, tạo môi trường chính trị, kinh tế ổn định. Du lịch còn làm giàu và phong phú thêm khả năng thẩm mỹ của con người.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Như vậy có thể nói rằng du lịch ngày càng góp phần to lớn vào việc phát triển kinh tế và xã hội của mỗi quốc gia và du lịch trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu của người dân.

***1.4.2.3. Chức năng chính trị***

Chức năng chính trị của du lịch được thể hiện ở vai trò to lớn của nó như một nhân tố củng cố hòa bình, đẩy mạnh các mối giao lưu quốc tế, mở rộng sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc. Du lịch làm cho các nước xích lại gần nhau về các mặt và xóa bỏ mọi hiềm khích, củng cố nền hòa bình trên thế giới.

Mỗi năm, hoạt động du lịch với các chủ đề khác nhau. Năm 1967, du lịch được coi là “giấy thông hành của hòa bình”. Du lịch không chỉ là quyền lợi, mà còn là trách nhiệm của mỗi người” (năm 1983)... kêu gọi hàng triệu người quý trọng lịch sử, văn hóa và truyền thống của các quốc gia, giáo dục lòng mến khách và trách nhiệm của chủ nhà đối với khách du lịch, tạo nên sự hiểu biết và tình hữu nghị giữa các dân tộc. Thông qua du lịch quốc tế, con người thể hiện nguyện vọng của mình là được sống, lao động trong hòa bình hữu nghị giữa các nước trên thế giới.

Chính trị ổn định là một trong những nhân tố thuận lợi thúc đẩy du lịch phát triển. Tại Việt Nam để thể hiện thiện chí của đất nước mình “muốn làm bạn với tất cả các nước trên toàn thế giới” và để phát triển du lịch, ngày 28/8/2006 Chính phủ Việt Nam đã ban hành quyết định xóa bỏ visa cho 46 nước trên thế giới. (Nguồn: [www.vietnamtoursim.com](http://www.vietnamtoursim.com)). Việt nam với khẩu hiệu “Việt nam về đẹp tiềm ẩn” đã thu hút rất nhiều khách du lịch đến tham quan, nghiên cứu các giá trị tài nguyên cũng như nền văn hóa truyền thống của dân tộc.

***1.4.2.4. Chức năng sinh thái***

Chức năng sinh thái của du lịch được thể hiện trong việc tạo nên môi trường sống ổn định về mặt sinh thái. Du lịch là nhân tố tác động kích thích việc bảo vệ, khôi phục và tối ưu hóa môi trường thiên nhiên. Vì chính môi trường này ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và các hoạt động của con người.

Để đáp ứng nhu cầu du lịch trong cơ cấu sử dụng đất đai nói chung phải dành riêng những lãnh thổ nhất định có môi trường tự nhiên ít thay đổi, xây dựng các công viên lãnh thổ, thi hành các biện pháp bảo vệ nguồn nước và bầu khí quyển nhằm tạo nên môi trường sống thích hợp. Con người tiếp xúc với tự nhiên, sống giữa thiên nhiên.

Thông qua hoạt động du lịch, tạo điều kiện nâng cao nhận thức của khách du lịch và dân địa phương về vai trò và giá trị của môi trường tự nhiên đối với đời sống nói chung và mục tiêu du lịch nói riêng. Từ đó sẽ thay đổi thái độ của các đối tượng với môi trường và có những hành vi bảo vệ chúng. Ví dụ nhờ các

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

hoạt động du lịch như “du lịch xanh” mà các khu rừng, các hệ thống động vật được bảo vệ do ý thức của người dân cũng như khách du lịch với những khẩu hiệu: “Kill nothing but your time”, hay “takes nothing but take photographs”.

Thông qua du lịch đã kích thích hình thành các vườn quốc gia, khu bảo tồn tự nhiên với mục tiêu bảo vệ giá trị các hệ sinh thái tự nhiên. Ví dụ vườn quốc gia Cúc Phương, Cát Tiên, Bạch Mã...

Hoạt động du lịch làm tối ưu hóa môi trường tự nhiên thông qua việc tôn tạo các cảnh quan: trồng rừng nhân tạo, xây các hồ nước... để phục vụ cho du lịch nghỉ dưỡng. Hay việc sử dụng vùng đất trồng ít được sử dụng hoặc sử dụng không có hiệu quả trong các ngành kinh tế khác để sử dụng trong du lịch. Ví dụ đất đồi ở Chí Linh – Hải Dương có hiệu quả kém trong nông lâm nghiệp nên cho xây dựng sân golf. Đây là một trong những sân golf đẹp nhất miền Bắc.

Như vậy với chức năng sinh thái việc khai thác tài nguyên du lịch phải phù hợp với quy luật tự nhiên. Hoạt động du lịch phải khai thác bền vững các nguồn tài nguyên tự nhiên có hiệu quả cao hơn so với các hoạt động khác. Du lịch gắn liền với hoạt động bảo vệ môi trường.

### **1.4.3. Mối quan hệ giữa du lịch với các lĩnh vực khác**

#### ***1.4.3.1. Mối quan hệ giữa du lịch với xã hội***

Nhận thức của cộng đồng về thế giới xung quanh nói chung, về hiện tượng du lịch nói riêng có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động này. Ở nhiều nước trên thế giới, số lần đi du lịch là một trong những chỉ tiêu đánh giá mức sống của người dân. Việc đi du lịch không chỉ có ý nghĩa là thỏa mãn mục đích, nhu cầu được đặt ra cho chuyên đi mà còn phần nào thỏa mãn nhu cầu thể hiện mình trong xã hội. Tuy nhiên cũng ở một số nước trên thế giới, do không muốn chấp nhận sự thâm nhập của lối sống khác vào cộng đồng, du lịch được coi là một trong những hiểm họa cần ngăn chặn. Hai cách nhìn như vậy đã dẫn đến hai thái độ khác nhau, có ảnh hưởng trái ngược đến sự phát triển du lịch. Vì vậy tùy thuộc vào nhận thức của các quốc gia mà có chính sách phát triển du lịch thích hợp. Ví dụ như Thái Lan là một nước có tiềm năng du lịch rất lớn chính phủ Thái Lan khuyến khích cho việc phát triển du lịch bằng cách đầu tư xây dựng các cơ sở hạ tầng, phát triển đa dạng hóa các loại hình du lịch kể cả loại hình du lịch sex...

Đối với xã hội, du lịch có vai trò giữ gìn, phục hồi sức khỏe và tăng cường sức sống cho người dân. Bên cạnh đó khi đi du lịch mọi người có điều kiện tiếp xúc với nhau, gần gũi với nhau nhiều hơn, các nền văn hóa có điều kiện hòa nhập với nhau, làm cho đời sống tinh thần con người thêm phong phú.

Những chuyến đi du lịch còn khơi dậy được tinh thần yêu nước và niềm tự hào về dân tộc. Phát triển du lịch còn góp phần giải quyết công ăn việc làm, giảm

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

dần tỷ lệ thất nghiệp giữa các nước làm cho mức sống của người dân ngày càng tăng cao.

Du lịch phát triển, nhưng không có sự quản lý chặt chẽ thì cũng có chiều hướng tác động xấu trở lại với xã hội. Tệ nạn xã hội ngày càng tăng cao như nghiện hút, mại dâm, cờ bạc, trộm cắp,... Đặc biệt là những luồng văn hóa xấu cũng được du nhập vào bằng con đường du lịch.

Do những nhận thức khác nhau, nền văn hóa khác nhau giữa các du khách, giữa cư dân bản địa với khách du lịch dẫn đến mối quan hệ bất hòa. Do vậy để phát triển du lịch cần phải quan tâm đến vấn đề xã hội, hạn chế thấp nhất những rủi ro do du lịch mang lại.

***1.4.3.2. Mối quan hệ giữa du lịch và văn hóa***

Văn hóa là một khái niệm rộng. Hầu như không có ranh giới rõ rệt giữa văn hóa và các lĩnh vực khác trong đời sống xã hội. Văn hóa thể hiện ở tác phong, thái độ khi tiếp xúc của một cá thể hay một cộng đồng khi tiếp xúc với môi trường xung quanh.

Vai trò của văn hóa đối với sự phát triển của du lịch: Văn hóa là nguồn lực nhân văn quan trọng, có vai trò đặc biệt đối với sự phát triển du lịch và là nguyên nhân nội sinh để du lịch phát triển phong phú về loại hình, đa dạng về chủng loại đồng thời tạo ra những sản phẩm du lịch có tính đặc thù, cụ thể là:

Văn hóa là động cơ, là mục đích của chuyến đi, là mục tiêu khám phá của con người. Đặc biệt trong xu thế hội nhập hiện nay, nhu cầu du lịch của con người ngày càng tăng cao, họ muốn tìm hiểu khám phá những nền văn minh nhân loại, khám phá những nét văn hóa mới thì vai trò của văn hóa ngày càng được thể hiện đậm nét.

Môi trường thiên nhiên, môi trường văn hóa và nhân văn có vai trò đặc biệt đối với sự phát triển du lịch, yếu tố cơ bản để tạo nên sự phong phú về loại hình và sản phẩm du lịch. Sản phẩm du lịch bao giờ cũng là tập hợp của nhiều yếu tố, trong đó văn hóa đóng vai trò hết sức quan trọng bởi nó làm thỏa mãn được nhu cầu tìm hiểu của du khách.

Có thể nói: Văn hóa dân tộc là tài sản vô giá, cốt lõi của dân tộc, là cơ sở để tạo ra những giá trị mới và giao lưu văn hóa. Đối với sản phẩm du lịch, văn hóa tuy không phải là thành tố duy nhất song việc sử dụng bản sắc văn hóa vào trong từng sản phẩm đã phần nào tạo nên cốt cách văn hóa riêng hoàn toàn không thể pha trộn được.

Vai trò của du lịch đối với văn hóa: du lịch là tác nhân quan trọng để thúc đẩy văn hóa phát triển, giao lưu hội nhập giữa các nền văn minh của nhân loại. Việc khai thác các giá trị văn hóa cho việc khai thác phát triển du lịch còn

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

có ý nghĩa quan trọng trong việc giữ gìn và bảo tồn các giá trị văn hóa. Vì khi đưa các giá trị văn hóa này vào khai thác thì những người dân, những du khách sẽ có ý thức bảo tồn và giữ gìn hơn, họ nhận thức được vai trò to lớn của giá trị văn hóa đó đối với đất nước.

Tuy nhiên việc khai thác các giá trị văn hóa phục vụ cho phát triển du lịch sẽ trở thành mối nguy hại cho việc bảo vệ các di tích. Vì khách du lịch đến quá đông sẽ ảnh hưởng đến việc bảo vệ các giá trị văn hóa, các di tích lịch sử.

Mặt khác, trong quá trình giao lưu và hội nhập văn hóa sẽ có sự nảy sinh xung đột giữa các giá trị văn hóa bản địa và văn hóa của du khách. Đặc biệt người dân bản xứ nhất là giới trẻ ngày càng rời bỏ truyền thống văn hóa của địa phương mình.

Du lịch phát triển làm phai nhạt các giá trị văn hóa bản địa như các yếu tố giả xuất hiện ở hầu hết các điểm du lịch. Làm cho đạo đức tộc người bị suy thoái, quan hệ gia đình, dòng họ, làng bản lỏng nẻo do phục vụ du lịch, do mức sống, lối sống thay đổi khi tiếp xúc với du lịch tạo ra nguồn thu khác nhau. Giáo dục trong gia đình suy giảm do cả người lớn và trẻ con đều phục vụ kiếm tiền trong du lịch.

Ngoài ra khi đưa các giá trị văn hóa vào khai thác, phục vụ trong du lịch nếu không có kế hoạch khai thác, bảo tồn hợp lý thì các giá trị văn hóa đó rất dễ bị đưa ra làm mặt hàng buôn bán và hiện tượng “thương mại hóa các giá trị văn hóa” xuất hiện làm mất đi những giá trị văn hóa truyền thống.

#### ***1.4.3.3. Mối quan hệ giữa môi trường và du lịch***

Vai trò của môi trường đối với sự phát triển du lịch.

Theo Pirojnik trong cuốn *Nhập môn khoa học du lịch*: “*du lịch là một ngành có định hướng tài nguyên rõ rệt điều này có ý nghĩa là tài nguyên và môi trường là nhân tố cơ bản để tạo ra sản phẩm du lịch*”. Du khách ở các đô thị, khu công nghiệp có nhu cầu thoát về các địa phương có môi trường trong lành hơn, như các vùng biển, vùng núi hay nông thôn. Trong những năm gần đây việc phát triển du lịch trên thế giới nói chung và phát triển du lịch tại Việt Nam nói riêng có xu hướng phát triển dựa vào các nguồn tài nguyên thiên nhiên là chủ yếu với các loại hình du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm lôi cuốn nhiều thành phần, tầng lớp dân cư tham gia.

Vai trò của du lịch đối với môi trường

Việc tiếp xúc với môi trường trong lành, tươi mát và nên thơ của các cảnh quan tự nhiên có ý nghĩa rất lớn đối với khách, nó tạo điều kiện cho họ hiểu sâu sắc về tự nhiên, hòa mình vào với thiên nhiên tươi đẹp và hấp dẫn. Điều này có ý nghĩa thực tiễn phong phú. Du lịch góp phần vào sự nghiệp giáo dục môi trường, nhất



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

là trong giai đoạn hiện nay, môi trường luôn là yếu tố cần thiết. Nhu cầu du lịch nghỉ ngơi tại nơi có nhiều cảnh quan thiên nhiên đã kích thích việc tôn tạo bảo vệ môi trường.

Du lịch xanh – du lịch sinh thái được coi là một quan điểm để phát triển du lịch lâu dài trong tương lai. Việc đưa loại hình du lịch sinh thái vào nhằm mục đích giáo dục ý thức và nâng cao trách nhiệm của mỗi du khách và người dân địa phương trong việc bảo vệ môi trường. Đồng thời thông qua hoạt động du lịch phải trích một phần nhỏ lợi ích thu được từ du lịch quay trở lại phục vụ cho việc phục hồi môi trường.

Tuy nhiên việc đẩy mạnh hoạt động du lịch làm tăng khả năng ô nhiễm môi trường. Do vậy phải có kế hoạch và phương thức khai thác hợp lý sao cho không làm ảnh hưởng đến môi trường và ảnh hưởng đến khả năng sử dụng của thế hệ tương lai (Du lịch bền vững ).

***1.4.3.4. Mối quan hệ giữa du lịch và kinh tế***

Vai trò của nền kinh tế trong sự phát triển du lịch.

Nền kinh tế có tác động trực tiếp nhiều mặt đến hoạt động du lịch. Khi kinh tế phát triển, người dân có cuộc sống ổn định, mức sống được cải thiện và nâng cao, thời gian rỗi gia tăng; thu nhập cao cùng với nó là nhận thức của con người nâng cao. Đây là điều kiện có ý nghĩa quan trọng trong việc quyết định đi du lịch.

Hầu như tất cả các ngành kinh tế đều tham gia vào việc thúc đẩy sự phát triển du lịch:

Nông nghiệp tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm như lương thực, thực phẩm cho các nhà hàng, khách sạn để phục vụ khách du lịch.

Ngành công nghiệp đóng vai trò gián tiếp trong du lịch như sản xuất sản phẩm phục vụ giao thông, ngành khách sạn....

Ngành xây dựng phục vụ cho việc xây dựng hệ thống cầu cống, đường xá... Đặc biệt ngành thông tin liên lạc phát triển là một trong những yếu tố quan trọng cho việc phát triển du lịch. Nó cung cấp thông tin cần thiết cho du khách hay quảng bá hình ảnh của những điểm đến với các nước trên toàn thế giới.

Ngành giao thông vận tải đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy nhu cầu du lịch. Khi giao thông vận tải chưa phát triển, du lịch phát triển rất hạn chế vì đa số những điểm tham quan du lịch hấp dẫn đều nằm ở xa nơi cư trú của người dân. Hiện nay giao thông vận tải phát triển đã làm cho thời gian vận chuyển được rút ngắn, giảm sự mệt mỏi cho du khách.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Những ảnh hưởng của du lịch đến nền kinh tế.

Du lịch có ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế của địa phương thông qua việc tiêu dùng của du khách.

Nhu cầu tiêu dùng của du lịch là những nhu cầu tiêu dùng đặc biệt như: nhu cầu nâng cao kiến thức học hỏi, văn cảnh, thư giãn, nghỉ ngơi v.v... Du lịch nhằm thỏa mãn các nhu cầu tiêu dùng các hàng hóa vật chất cụ thể, hữu thể và các hàng hóa phi vật chất. Khi đi du lịch khách du lịch cần được ăn uống, nghỉ ngơi và cung cấp các phương tiện đi lại lưu trú... Ngoài ra nhu cầu mở rộng kiến thức, quá trình cung ứng các sản phẩm và thái độ của người phục vụ rất được du khách quan tâm.

Thông thường du lịch mang tính mùa vụ rõ rệt, các hoạt động du lịch có liên quan đến hoạt động ngoài trời, tức là phụ thuộc khá nhiều vào thời tiết.

Một đặc điểm quan trọng và khác biệt giữa việc tiêu dùng du lịch và tiêu dùng các hàng hóa khác là việc tiêu dùng sản phẩm du lịch xảy ra cùng lúc, cùng nơi với việc sản xuất của chúng. Đây là lý do làm cho sản phẩm du lịch mang tính độc quyền.

Như vậy ảnh hưởng kinh tế của du lịch được thể hiện thông qua tác động qua lại của quá trình tiêu dùng và cung ứng sản phẩm du lịch. Quá trình này tác động lên lĩnh vực phân phối, lưu thông và ảnh hưởng đến những lĩnh vực khác nhau của quá trình tái sản xuất xã hội.

Khi một khu vực nào đó trở thành một điểm du lịch, du khách đổ về làm cho nhu cầu hàng hóa tăng lên. Điều này kích thích mạnh mẽ các ngành kinh tế có liên quan.

So với ngành Ngoại thương, thì du lịch có ưu thế nổi trội hơn tất cả. Du lịch là ngành xuất khẩu tại chỗ, thu ngoại tệ lớn mà lại tiết kiệm được chi phí đóng gói, bảo quản.

Du lịch có tác dụng tích cực làm thay đổi bộ mặt kinh tế khu vực. Nhiều nước trên thế giới coi du lịch là giải pháp hiệu quả để phát triển kinh tế.

Tuy nhiên về mặt kinh tế, du lịch cũng có những ảnh hưởng tiêu cực. Tình trạng lạm phát cục bộ hay giá cả hàng hóa tăng cao, nhiều khi vượt quá khả năng chi tiêu của người dân địa phương nhất là của những người mà thu nhập không liên quan đến du lịch. Du lịch cũng không nên vì lợi ích kinh tế mà đem các giá trị tài nguyên ra để làm phương tiện kinh doanh buôn bán.

***1.4.3.5. Mối quan hệ giữa du lịch với hòa bình và chính trị***

## ***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch***

---

Bất cứ một sự xáo động chính trị xã hội nào, dù lớn hay nhỏ cũng đều ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động du lịch. Ổn định và an toàn là yếu tố có ý nghĩa rất lớn đối với du khách và cơ quan cung ứng dịch vụ du lịch.

Môi trường chính trị hòa bình và ổn định tạo điều kiện cho du lịch phát triển. Đặc biệt Việt Nam được các nước trên thế giới công nhận là một nước có môi trường chính trị hòa bình và ổn định. Vì vậy trong những năm gần đây số lượng khách quốc tế đến Việt Nam ngày càng gia tăng.

Một ví dụ điển hình ở Thái Lan – một nước có điều kiện phát triển du lịch rất tốt. Nhưng trong những năm gần đây, Thái Lan liên tiếp xảy ra những vụ đảo chính, xung đột vũ trang. Vì vậy lượng khách du lịch đến nước này giảm nhiều so với thời kỳ trước.

Mặt khác, du lịch được coi là cầu nối hòa bình giữa các nước, là cơ sở ban đầu cho các nước đặt quan hệ hợp tác và làm ăn lâu dài trên tất cả các lĩnh vực. Tuy nhiên, du lịch cũng là một con đường thuận lợi để cho các thế lực phản động lợi dụng tuyên truyền, chống phá lại chính quyền gây mất đoàn kết trong toàn dân.

### **1.4.4. Xu hướng phát triển du lịch hiện nay**

Hiện nay du lịch trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống sinh hoạt hàng ngày của người dân. Xu hướng phát triển du lịch hiện nay thường tập trung vào các khía cạnh sau:

#### ***1.4.4.1. Gia tăng nhanh chóng về mặt số lượng***

Do các nguyên nhân sau:

- Do áp lực của công việc khiến con người muốn nghỉ ngơi sau những ngày lao động vất vả, hơn nữa sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật con người có thời gian rỗi nhiều hơn, làm nảy sinh nhu cầu đi du lịch.

- Do điều kiện sống của nhân dân được cải thiện, mức sống của con người được nâng cao, họ có khả năng chi trả cho những chi phí phát sinh khi đi du lịch.

- Trình độ nhận thức của người dân được nâng lên, đi du lịch là để thể hiện mình, để mở mang kiến thức và để mở rộng mối quan hệ với mọi người xung quanh.

#### ***1.4.4.2. Xã hội hóa thành phần du khách***

Nửa đầu thế kỷ XX du lịch trở thành một trong những lĩnh vực kinh doanh của thế giới và là một hoạt động giải trí dành cho tầng lớp thượng lưu. Đối tượng khách ban đầu chỉ là những thương nhân, thương gia có điều kiện về kinh tế đi du lịch một mặt là tìm kiếm thị trường, một mặt để giải trí thưởng ngoạn cảnh

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

đẹp. Song thành phần du khách có sự thay đổi từ sau chiến tranh thế giới thứ hai. Du lịch không chỉ dành riêng cho tầng lớp trên trong xã hội mà xu thế quần chúng hóa thành phần du lịch trở lên phổ biến. Du lịch trở thành nhu cầu không thể thiếu trong đời sống hàng ngày. Khách du lịch hiện nay thuộc đủ mọi thành phần, mọi tầng lớp, lứa tuổi trong xã hội, họ đi du lịch là để nghỉ ngơi, giải trí, tìm hiểu... và đặc biệt đi du lịch là để “khẳng định mình”.

***1.4.4.3. Mở rộng địa bàn***

Hoạt động du lịch hiện nay diễn ra ở khắp mọi nơi có tiềm năng và sức hấp dẫn đối với du khách, từ vùng biển đến miền núi, từ nông thôn ra thành thị. Trước kia du lịch theo hướng từ Bắc đến Nam luôn hấp dẫn nhiều du khách nhất, thì hiện nay du lịch có xu hướng phát triển từ Đông sang Tây. Đặc biệt thế kỷ thứ 21 được coi là thế kỷ của các nước thuộc Châu Á Thái Bình Dương. Số lượng người đến đây để tìm cơ hội làm ăn, ký kết hợp đồng, nghiên cứu các điều kiện đầu tư,... Một số khác đến đây vì cảnh quan hay vì nền văn hóa phương Đông đầy bản sắc và phần nào kỳ bí và hấp dẫn họ. Khi cuộc sống hàng ngày với những công việc khá căng thẳng, con người thường muốn được nghỉ ngơi tìm về với thiên nhiên, hòa mình với tự nhiên hoặc đi đến những vùng có văn hóa khác biệt, có nhiều nét hấp dẫn, mới lạ. Chính vì vậy địa bàn du lịch ngày càng được mở rộng để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của du khách.

***1.4.4.4. Kéo dài thời vụ du lịch***

Du lịch mang tính mùa vụ rất rõ rệt, du lịch phụ thuộc nhiều vào yếu tố tự nhiên. Ngày nay để khắc phục tính mùa vụ người ta đã mở rộng các loại hình du lịch, dịch vụ. Bên cạnh đó với sự phát triển của kinh tế, văn hóa và khoa học con người liên tiếp tổ chức các sự kiện nhằm kéo dài thời gian mùa vụ cho các điểm đến du lịch. Ví dụ như đặc điểm du lịch nghỉ biển ở Việt Nam, do ảnh hưởng của yếu tố thời tiết, loại hình du lịch này chỉ thích hợp cho phát triển du lịch từ tháng 4 đến tháng 9, điều này gây khó khăn cho việc phát triển du lịch ở các địa phương có điều kiện phát triển du lịch nghỉ biển. Để hạn chế tính mùa vụ này, thì có chính sách quảng cáo, tổ chức các sự kiện đặc biệt để thu hút khách ngoài mùa vụ du lịch.

***Tóm lại:*** Trên đây là những vấn đề lý luận về du lịch, xu hướng phát triển du lịch hiện nay và tài nguyên du lịch. Với việc đưa ra những khái niệm, những lý luận của các học giả nhằm giúp em nhận định rõ về đề tài nghiên cứu của mình. Từ đó giúp em có cái nhìn khái quát hơn về những vấn đề mà em sẽ trình bày và giải quyết trong những phần sau. Như việc đánh giá tổng hợp hơn về tài nguyên mà trong phạm vi đề tài nghiên cứu cũng như xu hướng phát triển du lịch hiện nay để vận dụng vào trong việc khai thác phát triển các tài nguyên du lịch trên địa bàn quận Hải An.

## CHƯƠNG 2

### TIỀM NĂNG DU LỊCH VÀ HIỆN TRẠNG KHAI THÁC TÀI NGUYÊN DU LỊCH QUẬN HẢI AN – HẢI PHÒNG

#### 2.1. Tổng quan về thành phố Hải Phòng

##### 2.1.1. Lịch sử, địa lý và cảnh quan

Vào những năm đầu Công Nguyên, Hải Phòng là một làng nhỏ nằm bên bờ sông Cấm. Bà Lê Chân – một nữ tướng của Hai Bà Trưng đã dựng ở đây một trang trại lấy tên là An Biên làm căn cứ chống giặc. Đời Lý, Trần, Lê, Hải Phòng thuộc đất của Hải Dương, thế kỷ XVIII khi giao lưu thương mại quốc tế phát triển, tàu buôn của nước ngoài đến Việt Nam thường qua Hải Phòng, năm 1817 tại đây đã lập một bến gọi là bến Ninh Hải.

Tên gọi Hải Phòng có nhiều cách giải thích khác nhau: có ý kiến cho rằng tên gọi Hải Phòng là tên viết tắt của cụm từ “Hải tần phòng thủ” một chức tướng của nữ tướng Lê Chân, cũng có cách giải thích khác: “Hải Phòng” là tên viết tắt của một cơ quan đời Tự Đức trên đất Hải Dương “Hải Dương thương chính quan phòng...”. Nhưng có lẽ cách giải thích tên gọi “Hải Phòng” xuất phát từ tên của một đồn binh ở bờ sông Cấm thuộc bến Ninh Hải. Vì lúc đầu người Pháp chỉ được đóng quân ở đồn Hải Phòng, sau đó họ gọi thành quen. Từ đó tên Hải Phòng xuất hiện.

Hải Phòng là một trong 5 thành phố lớn của Việt Nam, ra đời từ những năm 70 của thế kỷ XIX. Trên địa bàn miền Bắc, Hải Phòng là một đô thị có tuổi đời trẻ nhất so với nhiều đô thị có quá trình tồn tại lâu dài như Hà Nội, Nam Định, Ninh Bình, Hà Tây...

Nền móng đầu tiên cho Hải Phòng phát triển lên thành đô thị không phải như thành lũy trụ sở phong kiến như Hà Nội, cũng không phải là thị trấn lớn như Hội An. Nó xuất phát từ làng chài nhỏ gần cửa sông, ở đó có bến tàu thuyền, có trạm thuế quan và đồn canh cửa biển với 2 chức năng: kinh tế và quốc phòng. Sau khi ra đời, do vị trí địa lý thuận lợi, trong bối cảnh lịch sử đặc biệt, Hải Phòng đã nhanh chóng trở thành thành phố - hải cảng có tầm quan trọng lớn cả về mặt kinh tế - chính trị - quân sự trong phạm vi quốc gia và có tên trên thế giới.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Việc đô thị Hải Phòng chính thức thành lập từ năm 1888 và cùng với Hà Nội, Sài Gòn, Hải Phòng phát triển thành 3 thành phố lớn nhất của Việt Nam. Hải Phòng nằm trên bờ biển Đông Thái Bình Dương gồm 7 quận và 8 huyện. Nội thành Hải Phòng – trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa gồm các quận : Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô Quyền, Kiến An, Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn. Ngoại thành gồm các huyện: An Lão, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, An Dương, Thủy Nguyên, Kiến Thụy, Cát Hải và huyện đảo Bạch Long Vĩ.

Hải Phòng là thành phố duyên hải nằm ở hạ lưu hệ thống sông Thái Bình thuộc đồng bằng châu thổ sông Hồng, Hải Phòng có diện tích đất tự nhiên 1053,1 km<sup>2</sup> – chiếm 0,45% diện tích đất tự nhiên của cả nước.

Hải Phòng nằm trong hệ tọa độ địa lý: 20<sup>0</sup>30'39" – 21<sup>0</sup>01'15" vĩ độ Bắc và 106<sup>0</sup>23'39" – 107<sup>0</sup>08'39" kinh tuyến Đông.

Trên đất liền Hải Phòng cách thủ đô Hà Nội 102 km và tiếp giáp 3 tỉnh: phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ninh, phía Tây giáp tỉnh Hải Dương và phía Nam giáp tỉnh Thái Bình. Về phía đông, Hải Phòng có 125 km bờ biển, địa hình khúc khuỷu, quanh co, tạo nhiều đảo, hang động và bãi tắm đẹp liền kề với Vịnh Hạ Long – di sản thiên nhiên của thế giới, rất thuận lợi cho việc phát triển du lịch.

Hải Phòng với vị trí thuận lợi là cửa ngõ giao thông của miền Bắc Việt Nam, là một trong 3 đỉnh của tam giác kinh tế trọng điểm đó là: Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh. Với hệ thống mạng lưới đường bộ, đường sắt, cảng biển và đường hàng không đã tạo cho Hải Phòng nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế.

Cảng biển Hải Phòng đã hình thành trên 100 năm, là đầu mối xuất nhập khẩu hàng hóa, tiếp thu các thành tựu khoa học kỹ thuật của thế giới. Hiện nay, cảng Hải Phòng là một trong những cảng biển lớn nhất Việt Nam, kéo dài hơn 12km gồm những cảng hàng rời, cảng công-ten-nơ, cảng hàng nặng xếp dỡ hơn 6,5 triệu tấn/năm và dự kiến 10/12 triệu tấn vào năm 2010. Hệ thống cảng biển, cùng với hệ thống sân bay Cát Bi được cải tạo... Hải Phòng có điều kiện thuận lợi để chuyển tải hàng hóa xuất nhập khẩu cho các tỉnh vùng Bắc Bộ, các tỉnh phía Nam Trung Quốc, đồng thời thiết lập mối quan hệ bằng đường biển và đường hàng không với các nước trong khu vực và trên thế giới.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

**Về khí hậu:** Hải Phòng chịu ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới gió mùa. Trong đó, từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau là khí hậu của một mùa đông lạnh và khô. Từ tháng 5 đến tháng 10 là khí hậu của mùa hè, nồm mát và mưa nhiều. Lượng mưa trung bình từ 1.600 đến 1.800 mm/ năm.

Nhiệt độ trung bình năm từ 23-26<sup>0</sup>C, tháng nóng nhất nhiệt độ lên đến 44<sup>0</sup>C và tháng lạnh nhất nhiệt độ có thể xuống dưới 5<sup>0</sup>C. Do nằm gần biển, độ ẩm trung bình vào khoảng 80- 85%, cao nhất vào tháng 7,8,9; thấp nhất là vào tháng 1, 2.

**Địa hình, đất đai:** địa hình của Hải Phòng thay đổi rất đa dạng phản ánh một quá trình lịch sử cấu tạo địa chất lâu dài và phức tạp. Phía Bắc có hình dáng và cấu tạo địa chất của một vùng trung du với những đồng bằng xen đồi. Phía Nam có địa hình thấp và khá bằng phẳng kiểu địa hình đặc trưng vùng đồng bằng thuận túy nghiêng ra biển.

Đồi núi chiếm 15% diện tích, phân bố hơn nửa phía bắc thành phố tạo 2 dải chạy liên tục theo hướng Đông Bắc - Tây Nam. Trong đó, dải thứ nhất chạy từ An Lão đến Đồ Sơn và dải thứ hai chạy từ Kỳ Sơn - Tràng Kênh đến An Sơn - Núi Đèo. Cấu tạo địa chất của Hải Phòng gồm những loại đá cát kết, phiến sét, đá vôi.

Hiện nay, Hải Phòng có 62.127 ha đất canh tác, hình thành phần lớn từ hệ thống sông Thái Bình và vùng đất bồi ven biển nên chủ yếu mang tính chất đất phèn, đất mặn, địa hình đan xen cao thấp và nhiều đồng trũng. Đất nông nghiệp tính theo bình quân đầu người đạt 360m<sup>2</sup>/người không kể những bãi bồi ven biển lớn với 23.000 ha bãi triều đá nổi và ngập nước, trong đó hiện có 13.000 ha bãi nổi còn bỏ hoang.

Ngoài ra tài nguyên rừng Hải Phòng phong phú và đa dạng, có rừng nước mặn, rừng cây lấy gỗ, cây ăn quả, tre, mây... đặc biệt có khu rừng nguyên sinh Cát Bà với thảm thực vật đa dạng và phong phú, trong đó có nhiều loại thảo mộc quý hiếm. Diện tích rừng khoảng 17.300 ha, trong đó có khoảng 580 ha rừng nguyên sinh như rừng nhiệt đới Amazôn thu nhỏ, trong đó có nhiều loại cây gỗ quý hiếm được xếp loại thực vật cần bảo vệ và nhiều loại cây dược liệu được giới y học trong và ngoài nước quan tâm; có nhiều loại chim như hoạ mi, khiêu, vẹt, đa đa, đại bàng, hải âu, én... Thú quý trên đảo có khỉ mặt đỏ, khỉ mặt vàng, sơn

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

duong, hoẵng, rái cá, sóc đuôi đỏ, sóc bụng đỏ, mèo rừng, nhím..., đặc biệt là voọc đầu trắng sống từng đàn, là loại thú quý hiếm trên thế giới chỉ mới thấy ở Cát Bà.

***Về hệ thống sông ngòi:*** Hải Phòng có mạng lưới sông ngòi dày đặc với mật độ 0,65- 0,8 km/km<sup>2</sup> và đều từ sông Thái Bình đổ ra Vịnh Bắc Bộ với 5 cửa sông chính. Vì thế, Hải Phòng vừa có “tính sông” do chịu chi phối của chế độ nước đất liền, vừa có “tính biển” do chịu ảnh hưởng sâu sắc của thủy triều. Trong đất liền có 16 con sông chính tỏa rộng khắp địa bàn với độ dài hơn 300km, gồm sông Thái Bình, Văn Úc, Lạch Tray, Sông Cấm, sông Đá Bạc (một nhánh của sông Bạch Đằng). Ngoài những sông chính là những sông nhánh lớn nhỏ chia cắt khắp địa hình thành phố: Sông Giá, sông Đa Độ,...

***Về bờ biển, biển, hải đảo:*** đây là những đặc trưng thiên nhiên đặc sắc của Hải Phòng, nhân tố tác động thường xuyên đến nhiều hiện tượng xảy ra trong thiên nhiên và ảnh hưởng quan trọng đến nhiều hoạt động xã hội.

Biển Hải Phòng là một bộ phận thuộc Tây Bắc vịnh Bắc Bộ với đường bờ biển dài hơn 125km (kể cả bờ biển quanh các đảo khơi), có địa hình là một đường cong lõm của bờ vịnh Bắc Bộ, thấp và bằng phẳng. Mũi Đồ Sơn nhô ra biển như một bán đảo, tạo cho Đồ Sơn một vị trí chiến lược quan trọng và thắng cảnh thiên nhiên nổi tiếng. Ngoài khơi còn có Cát Bà và Bạch Long Vĩ thuộc địa phận Hải Phòng, trong đó Cát Bà là một trong ba hòn đảo lớn nhất Việt Nam với nhiều hang động, bãi tắm và có rừng nguyên sinh Cát Bà – một trong khu dự trữ sinh quyển của thế giới nơi bảo tồn những loài động vật quý hiếm. Có thể nói bờ biển, biển, hải đảo đã tạo nên cảnh sắc thiên nhiên vô cùng đặc sắc, tạo lên tiềm năng và thế mạnh cho du lịch Hải Phòng.

***Về khoáng sản:*** Do đặc điểm lịch sử địa chất Hải Phòng ít có dấu vết của hoạt động mácma nên ít có các mỏ khoáng sản lớn. Tuy nhiên, theo kết quả thăm dò khảo sát thì Hải Phòng có mỏ sắt ở Dương Quan (Thủy Nguyên), mỏ kẽm ở Cát Bà với trữ lượng nhỏ.

Khoáng sản kim loại có mỏ sắt Dương Chính (Thủy Nguyên), sa khoáng ven biển (Cát Hải và Tiên Lãng).



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Khoáng sản phi kim loại có mỏ cao lanh ở Doãn Lại (Thuỷ Nguyên), mỏ sét ở Tiên Hội, Chiến Thắng (Tiên Lãng), các điểm sét ở Kiến Thiết (Tiên Lãng), Tân Phong (Kiến Thụy), Đồng Thái (An Hải). Đá vôi phân phối chủ yếu ở Cát Bà, Tràng Kênh, Phi Liệt, Phà Đụn; quaczi và tectit ở một số núi thuộc Đồ Sơn; phot phát ở đảo Bạch Long Vĩ; nước khoáng ở xã Bạch Đằng (Tiên Lãng). Muối và cát là hai nguồn tài nguyên quan trọng của Hải Phòng, tập trung chủ yếu ở vùng bãi giữa sông và bãi biển, thuộc các huyện Cát Hải, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, Đồ Sơn. Trên đảo Bạch Long Vĩ có đá asphalt, sản phẩm oxy hoá dầu, cho biết có triển vọng dầu khí vì thêm lục địa Hải Phòng chiếm đến 1/4 diện tích Đệ Tam vịnh Bắc Bộ, có bề dày đạt tới 3.000 m.

**2.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội và đời sống dân cư**

Về dân cư: Địa danh Hải Phòng mới xuất hiện cách đây 100 năm. Tuy nhiên, từ xa xưa, tại mảnh đất này đã có cư dân sinh sống. Những kết quả nghiên cứu khảo cổ học tại di chỉ Cái Bèo đã cho thấy dấu vết cư trú của con người cổ xưa cách đây khoảng 6000 đến 7000 năm. Hải phòng còn có nhiều địa danh mang dấu ấn của nền văn hóa Đông Sơn – một nền văn hóa của thời đại kim khí đồng thau. Từ đó đến nay cùng với lịch sử, cộng đồng dân cư Hải Phòng không ngừng lớn mạnh và phát triển. Dân số Hải Phòng hiện nay đã có khoảng 1.803,468 nghìn người (*số liệu từ Chi Cục dân số và kế hoạch hóa gia đình tháng 3 năm 2009*), mật độ dân số Hải Phòng khá đông với trình độ dân trí cao.

Về cơ cấu dân cư: Hải Phòng là đầu mối giao lưu nên trong suốt quá trình phát triển đã có nhiều tầng lớp dân cư từ nơi khác đến sinh sống. Điển hình từ xa xưa ở Hải Phòng đã hình thành lên khu phố người Hoa và khu phố Tây. Ngày nay, Hải Phòng là một trong những thành phố có kinh tế phát triển cao, do vậy Hải Phòng ngày càng thu hút dân cư từ nơi khác đến sinh sống, mà chủ yếu là dân cư của các tỉnh lân cận mang đến cho Hải Phòng các đặc trưng văn hóa khác nhau. Tuy nhiên tất cả đều có chung một cội nguồn văn hóa và cốt cách của những con người đi khai hoang lấn biển.

Về kinh tế: Đặc điểm nổi bật của kinh tế Hải Phòng là kinh tế biển và cảng biển bởi chính những ưu thế về vị trí địa lý và tài nguyên biển đã tạo nên đặc trưng này. Khi nói đến những ngành kinh tế chủ chốt của Hải Phòng là phải kể

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

đến: ngành công nghiệp đóng tàu; ngành nuôi trồng và chế biến thủy hải sản; ngành khai thác xi măng và ngành du lịch.

Đặc biệt, sự kiện thành phố được Chính phủ công nhận là đô thị loại 1- đô thị trung tâm cấp quốc gia, Bộ Chính Trị đã ban hành Nghị quyết 32/NQ - TW về “xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa” là mốc son lịch sử ghi nhận những thành tựu phát triển của thành phố, nâng cao vị thế và tạo điều kiện, có cơ hội thuận lợi cho Hải Phòng tiếp tục phát triển, xứng đáng với lợi thế vốn có của mình.

Với sự phát triển nhanh chóng về mặt kinh tế, cùng với sự phát triển về mặt xã hội đã mang lại cho Hải Phòng một bộ mặt mới - bộ mặt của một thành phố công nghiệp hiện đại. Người dân Hải phòng ngày càng được nâng cao về mặt đời sống và tinh thần, trình độ dân trí ngày càng nâng lên, tỷ lệ lao động thất nghiệp và không có việc làm giảm, đã tạo một bước phát triển cho Hải Phòng đi lên. Tuy nhiên trong thời buổi hội nhập nền kinh tế thị trường hiện nay thì Hải Phòng phải có những chính sách đầu tư và phát triển mạnh hơn nữa để trở thành một trọng điểm kinh tế miền Bắc.

### **2.1.3. Sự phát triển du lịch Hải Phòng**

#### **2.1.3.1. Tài nguyên du lịch Hải Phòng**

Tài nguyên du lịch tự nhiên Hải Phòng đa dạng và phong phú, được hình thành bởi tổng hợp các yếu tố địa chất – địa hình, khí hậu, thủy hải sản và hệ thống động thực vật đa dạng, phân bố tập trung ở dải ven biển Đồ Sơn và Cát Bà, ngoài ra còn phân bố ở khu vực núi đá vôi Tràng Kênh – Thủy Nguyên.

Cát Bà là hòn đảo lớn nhất và độc đáo nhất trong số 1969 hòn đảo của quần thể Vịnh Hạ Long. Trên đảo còn lưu giữ được khu rừng nguyên sinh nhiệt đới, có hệ động thực vật phong phú, nhiều loại động thực vật quý hiếm còn tồn tại ở đây như Vọc đầu trắng được ghi trong sách đỏ của thế giới, tới 745 loài thực vật bậc cao. Cát Bà còn có hệ thống hang động, vịnh vịnh rất hấp dẫn du khách: động Trung Trang, động Thiên Long, vịnh Lan Hạ,... Cát Bà còn có 139 bãi tắm minni nằm xen giữa những dãy núi đá vôi trùng điệp với cấu trúc karst ngập nước, hệ sinh thái san hô của Cát Bà là tài nguyên đặc hữu trong quần thể

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long. Cát Bà đã được UNESCO công nhận là “khu dự trữ sinh quyển đảo Cát Bà” vào ngày 01/04/2005.

Đồ Sơn được ví như hình con rồng đang nằm chầu về viên ngọc là Hòn Dấu. Đây là một bán đảo với đồi núi, rừng cây nối tiếp nhau vươn ra biển đến 5 km, với ba khu bãi tắm đều có núi đồi, rừng thông yên tĩnh và thoáng mát.

Cát Bà và Đồ Sơn có hàng trăm cơ sở lưu trú phục vụ khách du lịch, thích hợp với loại hình du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, du lịch biển đảo, du lịch sinh thái, du lịch nghiên cứu khoa học,...

Một số địa điểm khác có thể đưa vào khai thác phục vụ du lịch như: Khu sinh thái Núi Voi (An Lão), khu vực rừng Thiên Văn (Kiến An), khai thác nước khoáng nóng Tiên Lãng, khu vực sông Giá và Tràng Kênh (Thủy nguyên),...

Hải Phòng có tài nguyên du lịch nhân văn khá phong phú, được tập trung phần lớn ở khu vực nội thành và các vùng phụ cận. Đồ Sơn có lễ hội chọi trâu độc đáo trong 15 lễ hội quốc gia, có suối Rồng, Đình Ngọc, tháp Tường Long thời Lý.

Huyện Kiến Thụy, vùng đất linh thiêng đã sản sinh ra nhà Mạc với gần 66 năm trị vì đất nước. Huyện Thủy Nguyên với chiến thắng Bạch Đằng lịch sử và hệ thống hang động đồi núi được ví như Hạ Long cạn. Huyện An Lão với núi Voi, căn cứ trong kháng chiến chống thực dân Pháp và chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Vĩnh Bảo với khu di tích Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm, một trong những nhà tiên tri nổi tiếng thế giới, cây đại thụ của nền văn học Việt Nam thế kỷ 16 và nhiều di tích lịch sử văn hóa lễ hội truyền thống, các trò chơi dân gian tiêu biểu. Khu vực nội thành có dải trung tâm, nhà hát lớn được xây dựng từ thời Pháp thuộc với những quán hoa, đình Hàng Kênh, đền Nghè, chùa Dur Hàng,... đều là những điểm tham quan du lịch hấp dẫn. Khu vực đồi Thiên Văn có phong cảnh đẹp, có đài khí tượng thủy văn lớn nhất vùng Đông Nam Á, có kính thiên văn quan sát vũ trụ. Khu vực quận Hải An với nhiều di tích lịch sử văn hóa được xếp hạng cấp quốc gia, đặc biệt có hệ thống “tứ linh từ” được coi là “tứ trấn” trấn giữ vùng cửa biển Đông Bắc và làng hoa Đăng Hải truyền thống.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

Hải Phòng có lịch sử và nét văn hóa truyền thống lâu đời, có lợi thế về du lịch hơn so với nhiều địa phương khác trong khu vực Bắc Bộ. Vì nơi đây hội tụ nhiều yếu tố quan trọng cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội mà trước hết đó là điều kiện thuận lợi để xây dựng các khu công nghiệp, thương mại và dịch vụ gắn liền với cảng quốc gia, với vị trí địa lý kinh tế có sức hấp dẫn đầu tư.

***2.1.3.2. Hiện trạng phát triển du lịch thành phố Hải Phòng***

Hoạt động du lịch của thành phố Hải Phòng đã từng bước phát triển với tốc độ khá nhanh và ổn định, có nhiều chuyển biến tích cực. Khách du lịch đến Hải Phòng ngày càng tăng, thể hiện qua bảng số liệu sau.

*Bảng 2.1. Lượng khách du lịch đến Hải Phòng từ năm 2004 – 2008*

*Đơn vị tính: Lượt khách*

Năm	Tổng số khách du lịch		Khách quốc tế		Khách nội địa	
	Số lượng	% tăng so với năm trước	Số lượng	% tăng so với năm trước	Số lượng	% tăng so với năm trước
2004	2.100.000	24,96%	440.000	25,57%	1.660.000	24,80%
2005	2.415.000	15,00%	520.000	18,18%	1.895.000	14,16%
2006	2.820.000	16,80%	606.500	18,60%	2.214.000	16,80%
2007	3.342.000	18,50%	774.000	27,60%	2.568.000	16,00%
2008	3.900.433	16,70%	668.562	- 13,70%	3.231.871	25,85%

*Nguồn: Sở du lịch Hải Phòng*

Như vậy ta có thể thấy, du lịch Hải Phòng đang trên đà phát triển mạnh, tuy nhiên lượng khách quốc tế đến Hải Phòng năm 2008 có giảm so với những năm 2007 có thể giải thích như sau: trên thế giới xảy ra khủng hoảng kinh tế toàn

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

cầu làm ảnh hưởng đến khả năng đi du lịch của các nước, hơn nữa trong năm 2008 là năm thế giới diễn ra nhiều sự kiện quan trọng như: Olympic Bắc Kinh, giải bóng đá Châu Âu. Tại Hải Phòng tuyến bay Ma Cao – Hải Phòng tạm ngừng hoạt động đã ảnh hưởng đến số lượng khách du lịch quốc tế đến Hải Phòng. Vì đối tượng khách du lịch tại Hải Phòng tập trung nhiều vào khách Trung Quốc, Nhật bản, Thái Lan, Singgapo....

Xu hướng phát triển du lịch Hải Phòng trong năm 2009 tích cực đẩy mạnh hoạt động du lịch, tăng cường xúc tiến và quảng bá về du lịch, tiến hành tổ chức nhiều sự kiện quan trọng của thành phố như: kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm làng cá, tổ chức lễ hội chọi trâu...

Cùng với du lịch, các ngành, các cấp của thành phố cùng vào cuộc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp du lịch thuộc các thành phần kinh tế phát triển ổn định theo đúng Nghị quyết Đảng bộ thành phố lần thứ 12 đã xác định: “du lịch cần được đầu tư và phát triển trở thành ngành kinh tế có mức tăng trưởng đột biến trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố”.

***2.1.3.2.1. Đẩy mạnh khai thác mở rộng thị trường***

Điểm rõ nét trong mấy năm qua của Hải Phòng là thị trường khách du lịch được mở rộng, đặc biệt là thị trường khách du lịch của các tỉnh phía Nam Trung Quốc. Ngoài ra khách du lịch đến từ các nước Nhật Bản, Thái Lan, Singgapo, Mỹ cũng ngày càng tăng. Trong những năm gần đây khách du lịch ở các nước trong khu vực Đông Nam Á đến Hải Phòng tăng, trong khi đó khách quốc tế đến từ các nước EU giảm.

Để phát triển du lịch trên địa bàn thành phố, Văn phòng UBND thành phố đã phối kết hợp với công an thành phố phổ biến quy chế về tổ chức quản lý công dân Trung Quốc sử dụng giấy phép xuất nhập cảnh do Trung Quốc cấp vào Việt Nam tham quan, du lịch được ban hành theo Quyết định số 849/ QĐ- BCA ngày 27/08/2004 của Bộ Công an (gọi tắt là quy chế 849) đã cho các doanh nghiệp lữ hành quốc tế và các khách sạn từ một sao trở lên trên địa bàn. Đến nay đã có 418 doanh nghiệp lữ hành quốc tế của Hải Phòng có đủ điều kiện hoạt động kinh doanh đón khách du lịch Trung Quốc theo quy chế này.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Năm 2004, Chính phủ miễn bỏ thị thực nhập cảnh đối với công dân Nhật Bản đến Việt Nam tham quan du lịch. Đây là thị trường tiềm năng, du khách có khả năng thanh toán cao, số lượng khách đông thứ hai trong cơ cấu khách quốc tế đến Hải Phòng tham quan du lịch. Đến tháng 8 năm 2008 Chính phủ Việt Nam chính thức bãi bỏ thị thực nhập cảnh đối với 46 quốc gia trên thế giới trong đó có các nước Châu Âu và Mỹ. Ngoài ra Chính phủ Việt Nam cũng xóa bỏ thị thực nhập cảnh đối với toàn bộ kiều bào Việt Nam sống định cư ở nước ngoài. Như vậy tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch Việt Nam nói chung, và du lịch Hải Phòng nói riêng có xu hướng phát triển.

Khách du lịch quốc tế đi bằng tàu biển đến Đồ Sơn và Cát Bà ngày càng tăng. Sở Văn hóa thể thao và du lịch cùng các doanh nghiệp vận tải hành khách đang triển khai đưa tàu cao tốc của ta và tàu cao tốc liên doanh với Trung Quốc vươn tới thị trường Nam Trung Quốc và đảo Hải Nam.

***2.1.3.2.2. Công tác quảng bá và xúc tiến du lịch***

Hoạt động xúc tiến du lịch được đẩy mạnh, cụ thể Sở đang tích cực triển khai các Đề án, Kế hoạch:

*Đề án Quy định về Điều kiện, tiêu chuẩn của phương tiện thủy hoạt động du lịch trên địa bàn thành phố:* Sở đã hoàn thiện dự thảo trình và được UBND thành phố phê chuẩn tại Quyết định số 104/2007/QĐ- UBND ngày 19/01/2007.

*Xây dựng tuyến du lịch đường bộ từ Thái Lan – Lào – Nghệ An – Hà Nội – Hải Phòng:* sau khi cùng các Sở du lịch Nghệ An, Hà Nội, các thành phố thuộc Lào, Thái Lan họp bàn, khảo sát, hợp tác xây dựng tuyến;  *nghiên cứu mở tuyến du lịch sinh thái biển Hải Phòng – Bạch Long Vỹ:* xây dựng Kế hoạch mở tuyến, thực hiện Kế hoạch theo lộ trình; *Hợp tác xây dựng tuyến du lịch “ các khu dự trữ sinh quyển ven vịnh Bắc Bộ”:* với Quảng Ninh hai bên đã phối hợp chỉ đạo, quản lý và hướng dẫn các doanh nghiệp đưa, đón khách du lịch tham quan liên vùng Cát Bà – Hạ Long; *cùng triển khai dự án nạo vét, mở luồng tàu Gia Luận (Cát Bà) đến Tuần Châu (Hạ Long).* Với Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình: Sở du lịch Hải Phòng đã làm việc với Sở du lịch, Sở Thương mại – Du lịch các tỉnh trên về việc hợp tác xây dựng tuyến du lịch : “các khu dự trữ sinh quyển ven Vịnh Bắc Bộ”. Các Sở đã nhất trí cao đề xuất của Sở du lịch Hải Phòng và thống

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

nhất đề nghị Sở Du lịch Hải Phòng là đầu mối liên hệ và dự thảo Đề án xây dựng tuyến trình Tổng cục du lịch.

*Thành lập khu Du lịch quốc gia Đồ Sơn – Lưu vực sông Đa Độ (Kiến Thụy):* đang triển khai xây dựng đề án tiếp tục hoàn thiện sau khi có thông tư hướng dẫn thực hiện.

Công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch đã được thực hiện dưới nhiều hình thức như: thường xuyên phối hợp với Đài phát thanh truyền hình Hải Phòng, Đài truyền hình Việt Nam (VTV1 và VTV4) làm tin, phóng sự truyền hình về du lịch Hải phòng, duy trì các Website du lịch về du lịch Hải Phòng. Phối hợp với các tỉnh, thành phố bạn trong nước và nước ngoài tổ chức Hội trợ ẩm thực du lịch; tham gia các đại hội, sự kiện, khảo sát, đón đoàn Famtrip và quảng bá du lịch như: Thái Nguyên, Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh; các trung tâm du lịch lớn của Trung Quốc như: Bắc Hải, Nam Ninh (Quảng Tây), Hàng Châu (Quảng Đông) (*Nguồn: Sở văn hóa – thể thao và du lịch*).

Trong mùa du lịch Sở văn hóa – thể thao và du lịch đã đưa ra những khẩu hiệu nhằm quảng bá du lịch như: năm 2008 “Đồ Sơn biển gọi”, năm 2009 để thu hút khách du lịch Hải phòng đã hoàn thành các dự án mở rộng tại Đồ Sơn và đưa ra chương trình khai mạc lễ hội Đồ Sơn kéo dài từ ngày 30/4 đến 3/5 với nhiều tiết mục ấn tượng, chương trình kỷ niệm 50 năm Bác Hồ về thăm làng cá Cát Bà...

Tuy nhiên Hải Phòng cần làm tốt hơn nữa, cần có sự gắn kết chặt chẽ giữa lễ hành và quảng bá du lịch để hình ảnh du lịch của thành phố Hải Phòng có mặt trên toàn thế giới, nhất là đi vào tiềm thức của các trung tâm lễ hành quốc tế trong khu vực và thế giới.

***2.1.3.2.3. Đầu tư phát triển cơ sở vui chơi giải trí***

Tại khu vực nội thành và các vùng phụ cận, Sở Văn hóa - thể thao và du lịch đã được khuyến khích xây dựng một số điểm vui chơi giải trí công nghệ cao đã đi vào hoạt động như: khu “dịch vụ ăn uống”, khu vui chơi giải trí nhà nghỉ Cát Cò III, khu vui chơi giải trí đảo Dấu nhân tạo...

## ***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch***

---

Ngoài các dự án đã được phê duyệt và đang triển khai xây dựng, còn có rất nhiều dự án đang trình UBND thành phố phê duyệt. Khi các dự án mới được triển khai sẽ tiếp tục làm thay đổi diện mạo ngành du lịch thành phố, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

### ***2.1.3.2.4. Hệ thống giao thông***

Hải Phòng có hệ thống giao thông công cộng tương đối tốt. Việc phát huy lợi thế của Hải Phòng là cảng biển, đầu mối giao thông đã được đặt ra trong chương trình phát triển du lịch ngay từ những năm đầu tiên của thế kỷ này.

Cảng được khơi sâu để các tàu có trọng tải lớn của quốc tế có thể ra vào thuận tiện, Hải Phòng đang xây dựng dự án cảng tàu du lịch tại bến Bính, cầu cảng 11 cảng Hải Phòng, cảng Bến Nghêng – Đồ Sơn, nâng cấp các cảng Cái Bèo – Cát Bà, cảng nước sâu Đình Vũ. Hàng loạt tàu vận chuyển khách hiện đại được trang bị để phục vụ khách du lịch từ bến Bính, Đồ Sơn đi Cát Bà, Hạ Long, tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng. Hải Phòng đang có kế hoạch mở tuyến du lịch Hà Nội – Quảng Ninh – Hải phòng, vì vậy việc đầu tư tàu cao tốc để đảm bảo nhu cầu khách du lịch hoặc tuyến Cát Bà – Đồ Sơn và tàu đi ra đảo Dấu để phục vụ du khách trong và ngoài nước.

### ***2.1.3.2.5. Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ du lịch***

Hải Phòng đang từng bước đào tạo đội ngũ những người làm lễ hành, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng phục vụ du lịch. Hàng năm đã đào tạo lại và cấp giấy chứng nhận cho hàng nghìn người đang làm việc tại các cơ sở phục vụ du lịch.

Quyết tâm xây dựng Hải Phòng là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực du lịch không chỉ cho thị trường Hải Phòng mà còn cho các tỉnh phía Bắc. Hiện tại trên địa bàn Hải Phòng có rất nhiều trường đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên du lịch và nghề như: Trường Đại học Hải Phòng; Trường Đại học Dân lập Hải Phòng; trường Cao đẳng Cộng Đồng; Trường Trung học nghiệp vụ du lịch Hải Phòng – đang nâng cấp lên thành Trường Cao đẳng nghề du lịch Hải Phòng.

Trong những năm gần đây, Trường Đại học Dân lập Hải Phòng đã đào tạo rất nhiều hướng dẫn viên du lịch giỏi, những người có tâm huyết với hoạt động du lịch của thành phố.



## **2.2. Tiềm năng và hiện trạng khai thác tài nguyên du lịch quận Hải An**

### **2.2.1. Giới thiệu về quận Hải An**

#### **2.2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển quận Hải An**

Ngược dòng lịch sử với hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Do sự bồi lắng phù sa của các dòng sông Bạch Đằng, Cửa Cấm, Lạch Tray ngày nay và do sự mở rộng tiến ra biển Đông mà hình thành nên vùng đất Hải An xưa và là quận Hải An ngày nay.

Theo truyền thuyết từ đầu Công Nguyên (năm 40- 43), khi bà Lê Chân quê ở làng An Biên (Đông Triều – Quảng Ninh) chiêu tập nhân dân ở khắp nơi về hội tụ, lập nên trang An Biên và căn cứ quân sự “Hải Tàn phong thủ”, tổ chức dân binh khai phá vừa sản xuất lương thực thực phẩm sinh sống, vừa luyện tập quân sự, bảo vệ cửa biển hội nhập cùng nghĩa binh của Hai Bà Trưng chống giặc Đông Hán phong kiến phương Bắc đô hộ.

Thời gian ấy, tuy chưa có tên gọi Hải An nhưng nhân dân khắp nơi đã đến định cư ở trang An Biên xưa, nay là vùng đất của các phường An Biên, Gia Viên, Lạc Viên nội thành Hải Phòng.

Đến năm 1924 trong thời kỳ Pháp thuộc, huyện Hải An mới chính thức được thành lập, trực thuộc tỉnh Kiến An với diện tích 8.780 ha, với số dân 3.974 người. Về hành chính, dưới cấp huyện có 5 tổng là: Đông Khê, Trung Hành, Hạ Đoạn, Lương Xâm và Trục Cát (có đảo Đình Vũ), dưới cấp tổng là cấp xã.

Năm 1966, theo quyết định của Chính phủ, huyện Hải An sát nhập cùng huyện An Dương lập thành huyện An Hải (thành phố Hải Phòng).

Đến nay theo Nghị định số 106/2002/NĐ- CP, ngày 20/12/2002 của Chính phủ và Quyết định số 356/QĐ- UB, ngày 11/02/2003 của UBND thành phố Hải Phòng, quận Hải An được thành lập và ra mắt nhân dân địa phương ngày 10/05/2003 gồm có các phường: Cát Bi, Đằng Lâm, Đằng Hải, Đông Hải, Nam Hải, Tràng Cát. Cho đến nay quận Hải An đã được mở rộng ra với tổng số là 8 phường : Cát Bi, Đằng Lâm, Đằng Hải, Đông Hải 1, Đông Hải 2, Nam Hải, Tràng Cát, Thành Tô, Hải An trở thành quận lớn nhất của thành phố Hải Phòng.

## ***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch***

---

Nhân dân Hải An có truyền thống kiên cường trong chiến đấu, cần cù trong lao động sản xuất. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, quân và dân Hải An đã làm nên những chiến công lừng lẫy như “sấm đường 5”, “Cát Bi rục lửa”. Đặc biệt trong cuộc chiến tranh chống phá hoại và phong tỏa của đế quốc Mỹ, đấu tranh giải phóng miền Nam, hàng vạn người con ưu tú của Hải An đã lên đường chiến đấu và chi viện cho chiến trường miền Nam cùng thành phố và cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, thống nhất đất nước.

Trải qua 79 năm tồn tại, phát triển và trưởng thành (1924- 2003) Đảng bộ, quân và dân các xã phường trên địa bàn Hải An luôn giữ vững và phát huy truyền thống hào hùng từ ngàn xưa, đã tiếp tục phấn đấu làm rạng danh quê hương, xứng đáng với danh hiệu cao quý “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” mà Đảng và Nhà Nước đã trao tặng.

Trên địa bàn quận Hải An có 56 di tích lịch sử văn hóa (đình, chùa, đền, miếu, nhà thờ, từ đường) trong đó có 21 di tích lịch sử văn hóa đã được Nhà Nước xếp hạng (13 di tích cấp quốc gia và 08 di tích cấp thành phố). Nhiều di tích có giá trị lịch sử văn hóa được nhân dân thành phố và các tỉnh lân cận biết đến như Từ Lương Xâm, đền Phú Xá, Phủ Thượng Đoạn, Chùa Vẽ...

Trong tương lai không xa, quận Hải An với truyền thống oanh liệt hào hùng của quá khứ, với sức trẻ và giàu tiềm năng sẽ nhanh chóng vượt qua mọi khó khăn, thử thách đẩy nhanh tốc độ công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc góp phần tích cực hoàn thành tiến trình đô thị hóa - hiện đại hóa thành phố Hải Phòng – đô thị loại I cấp quốc gia.

### ***2.2.1.2. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên***

**Về vị trí địa lý:** Quận Hải An nằm ở phía Đông Nam thành phố Hải Phòng trên hướng ra biển, cách trung tâm thành phố 7 km; phía Bắc giáp quận Ngô Quyền và huyện Thủy Nguyên, phía Nam giáp sông Lạch Tray và huyện Kiến Thụy, phía Đông giáp sông Cấm có cửa Nam Triệu đổ ra biển Bắc Bộ và huyện Cát Hải, phía Tây giáp quận Ngô Quyền và sông Lạch Tray. Với vị trí đó, Hải An có thuận lợi cả về giao lưu đường bộ và đường thủy. Ngoài ra, Hải An có các đầu mối giao thông quan trọng của thành phố Hải Phòng, bao gồm các tuyến đường bộ, đường thủy (cả đường sông và đường biển), đường sắt và đường hàng

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

không. Địa bàn quận được bao quanh bởi hệ thống sông Lạch Tray, sông Cấm có cửa Nam Triệu đổ ra Vịnh Bắc Bộ. Trục đường giao thông liên tỉnh quan trọng nhất chạy qua địa bàn quận là quốc lộ 5 nối liền Hà Nội với Hải Phòng, cách thủ đô Hà Nội 105 km. Các tuyến đường trung tâm thành phố chạy đến quận như: đường Trần Hưng Đạo, Lê Hồng Phong, đường ra đảo Đình Vũ, Cát Bà. Có Cảng Chùa Vẽ, Cảng Cấm, Cảng quân sự và một số cảng chuyên dùng khác; Có tuyến đường sắt từ ga Lạc Viên đến Cảng Chùa Vẽ; Có sân bay Cát Bi với năng lực vận chuyển 200.000 lượt hành khách và gần 2.000 tấn hàng mỗi năm. Đây cũng là một trong những điểm lợi thế của quận cần được chú ý khai thác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của quận.

***Về khí hậu:*** Khí hậu nhiệt đới nóng ẩm. Nhiệt độ trung bình là 26<sup>0</sup>C, tháng 7 nóng nhất là 29,4<sup>0</sup>C, tháng 1 lạnh nhất là 16,8<sup>0</sup>C.

***Về địa hình và đất đai:*** Quận có địa hình tương đối bằng phẳng, chủ yếu là đồng bằng tiếp giáp với biển. Quận Hải An có bán đảo Đình Vũ, bán đảo Vũ Yên và hệ thống khu vực bãi triều thuộc phường Tràng Cát thuận lợi cho việc khai thác và nuôi trồng thủy hải sản. Diện tích rừng ngập mặn chiếm 1574, 50 ha trên địa bàn quận tập trung chủ yếu vào bán đảo Vũ Yên và phường Tràng Cát, Nam Hải, Đông Hải 2.

Động thực vật phong phú, động vật hoang dại có 8 loài thú, 58 loài chim, 11 loài bò sát, tuy nhiên động thực vật cạn tại khu vực này không có các loài thú quý hiếm; động thực vật đáy phát hiện có 28 loài trong đó lớp chân bụng 12 loài, giáp xác 6 loài, giun nhiều tơ 3 loài... Ngoài ra trong khu vực còn có nhiều loại động thực vật nổi như: rong, tảo... có giá trị kinh tế cao.

Về hệ thống sông ngòi: Quận Hải An có hệ thống sông ngòi dày đặc, trong đó có các con sông lớn bao bọc như: sông Bạch Đằng, Cửa Cấm, Lạch Tray và nhiều hệ thống sông ngòi, ao hồ nằm rải rác trên địa bàn quận.

### ***2.2.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội và dân cư***

Kể từ khi thành lập quận đến nay, kinh tế trên địa bàn có tốc độ tăng trưởng khá cao: 18,85%/năm; cơ cấu kinh tế quận chuyển dịch theo hướng tích cực. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp và xây dựng chiếm tỷ trọng lớn, giá trị sản xuất nông nghiệp chiếm tỷ trọng nhỏ (14,11%). Tỷ trọng về giá trị sản xuất

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

cũng như GDP do quận quản lý so với toàn quận chiếm từ 42% đến 46%, có xu hướng tăng lên.

- ***Về kinh tế***

- *Nông nghiệp và thủy sản*

Sản xuất nông nghiệp và thủy sản vẫn chiếm tỷ trọng khá lớn, nhưng có xu hướng giảm dần. Cơ cấu sản xuất nông nghiệp và thủy sản đã giảm theo hướng tiến bộ, tỷ trọng giá trị sản xuất trồng trọt và chăn nuôi đều giảm, tỷ trọng ngành thủy sản tăng lên, đó là một xu hướng hợp lý phù hợp với điều kiện của quận hiện nay.

- *Công nghiệp và xây dựng*

Quận quản lý chủ yếu là công nghiệp quốc doanh, giá trị sản xuất công nghiệp đang có xu hướng tăng lên theo từng năm. Số lượng các đơn vị cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng có chiều hướng tăng. Tuy nhiên sự tăng trưởng của công nghiệp – xây dựng chưa thật sự cao nhưng cũng đang từng bước góp phần thúc đẩy dịch chuyển cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, tăng tỷ trọng giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng, tăng tỷ trọng dịch vụ và giảm nhanh tỷ trọng nông nghiệp – thủy sản.

Trên địa bàn quận đã hình thành 2 khu công nghiệp tập trung là khu công nghiệp Đông Hải và khu công nghiệp Đình Vũ. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn cũng như thuộc quận quản lý đều cao nhất thúc đẩy dịch chuyển cơ cấu kinh tế theo hướng tiến bộ.

- *Thương mại, dịch vụ và du lịch.*

Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ phát triển với tốc độ tương đối cao và chiếm tỷ trọng tăng dần trong tổng giá trị sản xuất, tốc độ tăng trưởng các ngành dịch vụ tăng nhanh, đạt 20,8%. Lĩnh vực dịch vụ trên địa bàn có những tiến bộ đáng kể, góp phần tích cực vào lưu thông hàng hóa, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng tạo thêm công ăn việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Ngành dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu giá trị sản xuất cũng như cơ cấu GDP. Tuy nhiên, sự phát triển vẫn còn khiêm tốn, chưa xứng đáng với tiềm năng

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

của quận, chưa có trung tâm thương mại, những siêu thị lớn, chủ yếu là chợ bán kiên cố, chợ cóc, chợ tạm chỉ đáp ứng được nhu cầu dân sinh tại chỗ.

- ***Về xã hội***

Quận Hải An có diện tích 10.484,3051 ha với số dân tính đến năm 2008 là 84.416 người, mật độ dân số là 775 người/ km<sup>2</sup>, trong đó có 50.245 người ở trong độ tuổi lao động.

Về trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận được đảm bảo, các tệ nạn xã hội dần bị đẩy lùi. Công tác an ninh quốc phòng trên địa bàn luôn được chú trọng củng cố và tăng cường.

Về giáo dục và đào tạo: trên địa bàn quận hiện có 10 trường mầm non, 7 trường tiểu học, 6 trường THCS và 2 trường THPT, ngoài ra còn có các trường Cao đẳng và Trung cấp nghề như: trường Cao đẳng Hàng Hải I, Cao đẳng VIETRONICS, trường Trung học Văn hóa – Nghệ thuật .

Về y tế và chăm sóc sức khỏe: Ngành y tế của quận thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia. Các trạm xá và trung tâm y tế quận Hải An luôn phối và kết hợp chăm lo sức khỏe cho toàn dân trong địa bàn quận. Tỷ lệ những người bị mắc bệnh giảm dần.

Là một quận mới thành lập, Hải An có tiềm năng về diện tích đất đai. Diện tích đất nông nghiệp còn lớn phát huy thế mạnh làng hoa truyền thống, kết hợp nuôi trồng thủy sản với kinh doanh du lịch và dịch vụ, tạo điều kiện cho Hải An sự phát triển đa dạng; diện tích đất nông nghiệp lớn, nên còn nhiều khả năng chuyển đổi mục đích sang phi nông nghiệp, phục vụ cho quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa và hiện đại hóa.

## **2.2.2. Tiềm năng phát triển du lịch quận Hải An**

### **2.2.2.1. Tài nguyên du lịch tự nhiên**

Hải An là quận ven biển, có nhiều tài nguyên du lịch hấp dẫn có khả năng thu hút nhiều khách du lịch, nhất là có khí hậu mát mẻ trong lành, có làng hoa truyền thống, có dải rừng gập măn ven biển, tài nguyên nhân văn phong phú, đa dạng.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Quận Hải An là một vùng có sông, biển bao quanh, có nhiều diện tích sông hồ và mặt nước tự nhiên với cảnh quan thiên nhiên đẹp, có bán đảo Vũ Yên với khoảng 600 ha đất giàu tiềm năng du lịch, bán đảo Đình Vũ là cửa ngõ để đi đến đảo Cát Bà. Ngoài ra tại vị trí phường Tràng Cát còn có hệ thống rừng ngập mặn, có khu vực bãi triều để nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản.

Tài nguyên du lịch tự nhiên của quận chủ yếu tập trung ở dải rừng ngập mặn ven biển có các chức năng phòng hộ là chủ yếu. Trong tổng số 3.531,05 ha đất nông nghiệp thì có 1.574,5 ha đất rừng ngập mặn tập trung ở hai phường Tràng Cát và Đông Hải cụ thể: phường Tràng Cát 974,5 ha (khu vực bãi triều); phường Đông Hải 2: 600,0 (khu vực đảo Vũ Yên). Tuy nhiên lợi thế của quận Hải An là nằm trên đường nối giữa trung tâm thành phố với Cát Bà, có bán đảo Vũ Yên, bán đảo Đình Vũ là một trong những khu có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái của khu vực.

Đảo Vũ Yên nằm giữa cửa sông Cấm và cửa sông Bạch Đằng có hệ thống rừng ngập mặn và bãi bồi ven biển thích hợp cho hoạt động du lịch sinh thái, du thuyền trên sông, kết hợp với tham quan các khu nuôi trồng thủy sản, những đầm nuôi tôm nước lợ dọc các triều đê. Đặc biệt đảo Vũ Yên cùng với đảo Đình Vũ được mệnh danh là hai “mỏ tôm” lớn nhất của Hải Phòng. Khách du lịch quan tâm đến cuộc sống sông nước, có thể tham gia chuyến du thuyền trên sông, tham quan các di tích nằm dọc trên sông Bạch Đằng gắn liền với chiến công hiển hách của đức Ngô Vương Quyền, tham gia vào hoạt động đánh bắt thủy sản tại các phường Tràng Cát, Đông Hải 2. Du khách sẽ được hòa mình cùng cuộc sống yên vui dân dã của những người dân chài ven biển, cảnh đánh bắt cá, nuôi tôm, được chèo thuyền đi trên những con kênh, ngòi, được ngắm các bãi sù, vẹt, lậu xanh ngát với bộ rễ lòa xòa tạo cảm giác thanh bình của miền quê tươi đẹp.

Với lợi thế phía Đông có đảo Đình Vũ, Yên Vũ, là nơi có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế thủy sản, phát triển cảng biển và xây dựng khu công nghiệp tập trung, là nơi trung chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu đường biển với các nước khác. Bên cạnh đó quận Hải An còn có sông Cửa Cấm, sông Lạch Tray bao bọc cùng với cửa sông Bạch Đằng lịch sử và bãi triều Gò Đông nơi cách khu du lịch Đồ Sơn, Cát Bà và Vịnh Hạ Long không xa để phát triển nhiều loại hình du lịch.

## ***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch***

---

Trên thực tế tại khu vực quận đã có nhiều dự án để xây dựng khu du lịch dựa vào tài nguyên tự nhiên sẵn có của quận như: dự án xây dựng công viên Hồ Đông, khu du lịch sinh thái Đình Vũ, khu du lịch sinh thái bán đảo Vũ Yên... nhằm phát huy lợi thế của mình.

### **• *Đánh giá tài nguyên du lịch tự nhiên của quận Hải An***

- *Thuận lợi*: Tài nguyên du lịch tự nhiên của quận Hải An tuy không thực sự phong phú, song với khu vực bãi triều tại đảo Vũ Yên, đảo Đình Vũ và phường Tràng Cát cũng tạo sự hấp dẫn và mới lạ cho việc khai thác các loại hình du lịch mới. Đây là ưu thế nổi bật cho việc khai thác tổ chức tour du lịch sinh thái, thể thao kết hợp với tham quan nghỉ dưỡng. Đặc biệt, cách xa trung tâm thành phố không xa, đây có thể là điểm du lịch hấp dẫn vào cuối tuần cho người dân yêu thích biển, thích hợp phát triển loại hình du lịch câu cá, du thuyền trên sông, thưởng thức hải sản...

Với việc thành phố quy hoạch và triển khai các dự án lớn, trọng điểm, đảo Đình Vũ hiện nay đang thu hút nhiều dự án đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Khu vực đảo Vũ Yên cũng đã được quy hoạch xây dựng thành khu công viên thiên nhiên phục vụ cho vui chơi, giải trí của thành phố. Quận Hải An trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ và thương mại của thành phố Hải Phòng trong tương lai không xa.

- *Khó khăn*: Tài nguyên du lịch tự nhiên ở đây chưa có kế hoạch khai thác hợp lý. Diện tích rừng đang bị thu hẹp do chặt phá hoặc quy hoạch vào các dự án mở rộng đường, xây dựng nhà máy...

### **2.2.2.2. *Tài nguyên du lịch nhân văn***

Có thể nói, ở nước ta có nhiều miền đất trở thành nơi qui tụ của nhiều di sản văn hóa quý báu. Hải An - một miền đất ven đô, giáp biển đã sản sinh nuôi dưỡng nhiều công trình kiến trúc và sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng cổ truyền.

Nhân dân quận Hải An với bản chất cần cù, năng động, sáng tạo, nhân ái và mến khách, có truyền thống coi trọng, giữ gìn phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. Với diện tích 9,8 ha đất, trên địa bàn quận có 56 di tích, trong đó nhiều di tích có giá trị về lịch sử văn hoá lớn như: Từ Lương Xâm, đền Phú Xá, Phủ

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Thượng Đoạn được nhân dân suy tôn là 3 trong 4 “tứ linh từ” của huyện An Hải (cũ), ngoài ra còn nhiều kiến trúc đẹp thu hút đông đảo nhân dân trong và ngoài quận đến sinh hoạt lễ hội văn hoá tâm linh như: chùa Vẽ, miếu- chùa Trung Hành, Hạ Đoạn,... Từ những đặc điểm trên, quận Hải An đang dần hình thành là quận cửa ngõ, phát triển của thành phố Hải Phòng nói chung và của nhân dân quận Hải An nói riêng không chỉ trong trước mắt mà lâu dài.

***2.2.2.2.1. Di tích lịch sử văn hóa***

***❖ Miếu Hạ Lũng***

Hạ Lũng là một làng xã ven đô thuộc phường Đằng Hải, quận Hải An. Mảnh đất ngay từ xa xưa vốn nổi tiếng về nghề trồng cây trái, hoa tươi, quả ngọt cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước. Miếu Hạ Lũng là một trong nhiều di tích nằm ở vùng hạ lưu sông Bạch Đằng, trong hệ thống các công trình kiến trúc nghệ thuật cổ mà nhân dân các làng xã cổ Hải Phòng xây dựng nên để ghi nhớ ông lao đánh giặc của Đức Ngô Vương Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938.

Miếu Hạ Lũng có quy mô kiến trúc khá đồ sộ, bề thế, qua một vài mảng trạm khắc của tòa cổ miếu còn lưu giữ lại cho biết niên đại xây dựng sớm nhất là thời Hậu Lê (thế kỷ 17). Nhưng không biết dựa vào nguồn tư liệu nào, nhân dân địa phương lưu truyền, miếu được hoàn thành vào năm Thịnh Đức thứ 5 (1657), thời Lê Thần Tông. Qua dòng chữ Hán khắc chìm trên câu đầu của tòa kiến trúc chính cho biết di tích được tu sửa vào năm 1915 (Ất Mão) đời Khải Định. Mặc dù miếu trùng tu hồi đầu thế kỷ này, nhưng kết cấu kiến trúc vẫn giữ được phong cách truyền thống dân tộc đậm đà với nhiều mảng chạm khắc cầu kỳ, hoành tráng và sinh động, phản ánh ước mơ và nguyện vọng của nhân dân lao động.

Miếu Hạ Lũng được khởi công xây dựng trên khu đất cao, thoáng rộng phía trước có hồ nước nối liền với cánh đồng lúa chiêm trũng – một di sót của dòng sông cổ chảy qua làng xã. Mặt chính của ngôi miếu quay hướng Tây với ý niệm “Lao thành tây vọng” hàm ý “đời đời hướng về Cổ Loa”, ghi nhớ chiến công của Ngô Vương Quyền. Kiến trúc của ngôi miếu cổ được kết cấu theo lối “tiền quốc hậu đình”, tiền đường trông tựa chữ quốc, phía sau hậu cung giống chữ đình(J), tạo thành nhiều lớp, hàng, sân, nhà đối xứng nhau qua trục thần đạo,



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

trông tựa một cung đình thu nhỏ. Từ trục đường liên xã nhìn vào, có con đường nhỏ dẫn đến cổng tam quan, sau cổng tam quan lại có một sân vuông vức lát gạch cổ Bát Tràng, nối tòa Tiền tế 5 gian với tòa Đại bái – kèm hai bên sân dựng hai tòa Giải vũ chạy song song. Sau tòa Đại bái có ba gian chuỗi vồ, tạo thành cung cấm của ngôi miếu. Bộ mái của các tòa nhà trên đều được trang trí, đắp vẽ công phu với nhiều đề tài cổ điển như: đôi phượng châu mặt trời, lưỡng long châu nguyệt, “hồi long” đắp thủy quái Makara, đao cong tạo rồng châu, phượng mớm, “kỳ lân” túc trực bờ dải... Tổ hợp trang trí này, hô nhập nhuần nhuyễn giữa nghệ thuật điêu khắc mang tính ước lệ, tượng trưng cao, ẩn chứa quan niệm về nhân sinh quan vũ trụ của người xưa.

Khung chịu lực chính của toàn bộ kiến trúc miếu Hạ Lũng được làm bằng gỗ lim nguyên cây. Kết cấu bộ vì theo kiểu “giá chiêng, chông rường đầu sen” quen thuộc để nâng bổng cái mái ngói vẩy rồng “mái đao, tàu thực” nặng nề.

Trang trí kiến trúc dường như tập trung thể hiện ở các vị trí dễ thấy của tòa Tiền tế và tòa Đại bái như các rường đầu, câu đầu, kẻ hiên và cốn mê... Diềm mái tòa Đại bái chạm thủng bằng cây hoa dây, thể hiện một giàn nho tươi tốt và cả một bầu đàn sóc đang nô đùa, hả hê, nghịch ngợm.

Đặc biệt trên hệ thống ván “lá gió” tòa Đại bái này còn di sót lại 7 bức chạm thủng đề tài rồng, phượng mang phong cách nghệ thuật thế kỷ 17: rồng có thân trường mập, đuôi tù, vẩy cá chép, vây cá quả, miệng lang, mũi sư tử, mắt điều hâu... Thân rồng phủ kín các đao hình mũi mác như chìm khuất, ẩn hiện trên trời đầy mây.

Góp phần làm tăng thêm sự uy nghi cổ kính của ngôi cổ miếu Hạ Lũng là chiếc nhang án gỗ, mang niên đại nghệ thuật thế kỷ XVIII. Nhang án ao 1,24m, rộng 0,77m, dài 1,38m. Bốn chân thẳng đứng như chân bàn, thót lại theo lối “thượng thách, hạ thủ”. Thân nhang án được chia làm nhiều ô vuông chữ nhật, ngũ giác, tạo lớp nông sâu khác nhau là nơi thể hiện các mảng đề tài trang trí quen thuộc như: lưỡng long châu nguyệt, lưỡng long châu hoa cúc, rồng vuốt râu..., qua các đường soi, lỗ đục và nước sơn thếp tinh xảo, rực rỡ đầy cảm hứng nghệ thuật.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Tại nơi cao nhất của tòa cung cấm, tượng Ngô Quyền tọa trên ngai rồng, trong thế thiết triều, khuôn mặt phẳng phất nét phong sương, dày dặn của một vị chủ tướng dặn dày trận mạc. Đầu Ngô Vương đội vương miện, cánh chuồn, chạm thủng hình rồng, thân mũ thêu chữ Vương và dải băng cúc mãn khai – một biểu tượng của mặt trời. Thân khoác áo long bào đỏ thêu rồng phượng, hoa lá, và mây cụm rực rỡ ánh kim... tay trái đặt lên trên gối trái, lòng bàn tay úp, tay phải đặt tên đùi cầm chiếc quạt giấy gấp, lòng bàn tay quay vào trong. Gương mặt vuông chữ điền, mắt mở to, lưỡng quyền cao, nhân trung đầy đặn, mũi thẳng, cánh mũi dày, miệng nhỏ ngậm lại cương nghị. Cổ cao ba ngón, râu rời cắm từ ngoài vào. Thân thể toát lên vẻ cương nghị và nhân hậu của bậc đế vương.

Tượng Ngô Quyền ở miếu Hạ Lũng, bên cạnh việc tuân thủ nghiêm ngặt quy chế tạc tượng thánh thần vẫn có sắc thái riêng, ngắm nhìn tượng thánh uy nghi qua lan khói hương mỏng manh, ánh sáng huyền ảo của cõi tình, du khách bắt gặp những nét rất thực và có hồn của con người trần thế.

Hàng năm, vào dịp đầu xuân năm mới, từ ngày 16 đến 18 tháng giêng, người dân Đằng Hải - Hạ Lũng cùng nhiều làng xã láng giềng tung bừng mở hội tại di tích để tưởng niệm Ngô Vương Quyền với những nghi lễ trang trọng, tôn nghiêm, cùng các trò vui chơi, thi đấu mang đậm bản sắc địa phương: tế lễ, dâng hương hoa, nải quả, thi chọi gà, kéo co... Đặc biệt vào ngày 17/01 Âm lịch nhân dân tổ chức hội rước nghi vệ thành hoàng Ngô Vương Quyền thu hút đông đảo khách thập phương tới dự.

Di tích Miếu Hạ Lũng đã được Nhà Nước xếp hạng di tích năm 1992.

Miếu Hạ Lũng là một trong những địa điểm để thế hệ hôm nay và mai sau cùng ghi nhớ khí thế hào hùng “Đằng Giang tự cổ huyết do hồng” của ông cha ta thưở trước.

❖ *Miếu, chùa Trung Hành*

Miếu và chùa Trung Hành nay thuộc phường Đằng Lâm, quận Hải An. Xưa kia là vùng đất Ngô Quyền đóng quân và huy động sức người, sức của, đánh quân xâm lược Nam Hán năm 938, mở đầu kỷ nguyên độc lập lâu dài của đất nước. Là một trong số 17 làng, xã có hệ thống bố phòng, tích chứa quân

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

lượng của Ngô Quyền, nên Trung Hành được các triều đại kế tiếp sắc phong, công nhận việc thờ tự Ngô Vương. Đặc biệt, Trung Hành vốn nổi tiếng là địa linh, nhiều người đỗ đạt, nhiều văn quan võ tướng có tài, hiện còn được ghi lại trên các văn bia, gia phả các dòng họ. Ngạn ngữ cổ có câu: “An Dương – Trung Hành, Kim Thành – Quỳnh Khê, thế ngôn chi đa sĩ” nghĩa là: Làng Trung Hành huyện An Dương; làng Quỳnh Khê huyện Kim Thành đời truyền có nhiều quan.

Miếu Trung Hành thờ Ngô Quyền có qui mô vừa phải, hòa quyện với cảnh quan làng xóm. Dấu vết trang trí nghệ thuật của lần khởi dựng đầu tiên (đầu thế kỷ thứ XVII) còn để lại trên 4 cây cột cái sơn son, chạm rồng mây. Những điểm nổi bật của di tích là sự hợp lý, liên hoàn của toàn bộ khuôn viên. Bằng những vật liệu truyền thống như: gỗ, đá, ngói, gạch Bát Tràng gắn vữa hồ... bàn tay người nghệ nhân làng xã đã tạo ra một công trình có kết cấu hoàn chỉnh, khép kín gồm: kiến trúc cổng, tòa bái đường. Hai bên giải vũ, cung ngoài, cung trong kiểu “nội công ngoại quốc”.

Tòa cung trong, cung ngoài được trang trí các cổ vật quen thuộc như: kiệu bát cống, giá chiêng, bộ bát bửu, nhiều di vật bằng đồng như: chông, khay, đèn chân nến, đỉnh đốt trầm, đồ sứ.

Tòa hậu cung thâm nghiêm thờ Ngô Vương Quyền. Tượng Ngô Vương Quyền tọa thiền trên ngai rồng, được tạc theo lối trụ tròn, thể hiện rõ uy thế của một vị vua.

Cách miếu Trung Hành chừng 300 mét về bên trái và cùng hướng tây là chùa Trung Hành, tên chữ là “Hương Khánh tự”. Chùa có bố cục kiến trúc truyền thống: Tam quan – gác chuông, tòa Phật điện, nhà thờ tổ, vườn bia, mộ tháp. Cổng chùa đồng thời là gác chuông có 2 phần chính: cổng giữa 3 tầng 12 mái, lợp ngói cổ 2 lớp, hai lối bên xây kiểu 2 tầng, 8 mái. Kiến trúc cổng chùa mang ý nghĩa dịch học sâu sắc, biểu thị 3 thành phần cơ bản của vũ trụ là Trời – Đất – Người. Tầng giữa treo quả chuông đồng cao 1,4 m, đúc năm Minh Mạng thứ 3 (năm 1823). Tòa Phật điện chùa Trung Hành thờ các pho tượng Phật: Tam thế, Adi đà, Văn thù, Phổ hiền, hộ thiện, trừ ác... Đặc biệt tại đây còn lưu giữ pho tượng vị hoàng đế nhà Mạc.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Tượng hoàng đế có khuôn mặt trái xoan, trán dô, mũi gồ, mắt một mí, cổ cao 3 ngón, tai chảy xệ như tai Phật, đầu đội mũ vương miện. Vương miện trang trí một giải bằng 12 ô, ô chính giữa và ô sau gáy khắc nổi chữ vương. Thân tượng khoác áo hoàng bào. Giữa ngực có “bồi tử” hình chữ nhật trong khắc rỗng, thân uốn khúc dạng “yên ngựa”. Pho tượng được đặt ở vị trí kín đáo (cuối Phật điện), toàn thân phủ một lớp sơn dày, trông thoáng qua giống hết như tượng gỗ.

Lý giải pho tượng đá chùa Trung Hành, một số nhà nghiên cứu lịch sử cho biết: khi nhà Lê Trung Hưng đánh đuổi nhà Mạc, một nhánh nhà Mạc lẩn trốn tới Đàng Lâm mai danh ẩn tích đổi từ họ Mạc sang họ Khoa. Họ đã mang theo pho tượng đá dấu dưới ao làng, lúc tình hình tạm yên, được vớt lên bảo quản trong chùa. Nhưng đề phòng bị phát hiện, họ quét phủ một lớp sơn để che mắt nhà Lê.

Lễ hội ở Trung Hành diễn ra từ ngày 17 tháng Giêng Âm lịch. Xưa có tục múa roi, diễn lại khí thế xung quân, diệt giặc của quân đội thời Ngô Quyền. Khi múa roi, một người cầm cờ thêu chữ “Đàng Giang thiên cổ tự” đứng hàng đầu, tám người cầm roi chia nhau đứng ở 2 bên. Tất cả quay mặt vào hướng đình theo lệnh, cứ dứt một hồi trống thì người cầm cờ và roi đều vái và hô to “lạy đức Vua”, hết lượt thứ 3 họ bắt đầu quay lại múa roi, múa cờ, reo hò vang dội. Cụm di tích văn hóa chùa, miếu Trung Hành được nhà nước xếp hạng năm 1993.

❖ *Đền Phú Xá*

Đền Phú Xá là một trong những di tích của phường Đông Hải (quận Hải An – Hải Phòng) đã được Bộ Văn hóa thông tin cấp bằng di tích lịch sử văn hóa kiến trúc nghệ thuật (ngày 16-11- 1988). Ngôi đền này cách nội thành Hải Phòng 8km về phía đông – Cửa ngõ của thành phố để vươn lên tới sự giàu có thời mở cửa kinh tế.

Đền Phú Xá là nơi nhân dân tưởng nhớ công lao của Trần Quốc Tuấn - một con người khi sống khẳng khái, tài giỏi, hết lòng vì dân, vì nước, khi mất được nhân dân tôn gọi là vị "Thánh Vương" rất đổi linh thiêng. Truyền thuyết dân gian lưu truyền ở địa phương cho biết nơi đây Trần Quốc Tuấn đã thiết lập nhiều kho lương thực chuẩn bị cho trận chiến Bạch Đằng năm 1288, đồng thời

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

diễn ra cuộc khao quân, thưởng quân sĩ có công, trước khi kéo quân về căn cứ Vạn Kiếp.

Tại vị trí đền ngày nay, nhân dân còn tôn thờ người phụ nữ địa phương tên là Bùi Thị Từ Nhiên, người giữ trọng trách chăm nom quân lương, cung cấp hậu cần quân đội nhà Trần thuở ấy. Truyền ngôn ở đây còn kể lại rằng, giặc tan, bà Bùi Thị Từ Nhiên lại cùng dân làng chăm lo sản xuất, xây dựng xóm làng. Dân làng Phú Xá rất tự hào về truyền thống yêu nước, góp phần đánh thắng giặc ngoại xâm từ thế kỷ XIII qua hình ảnh bà nữ tướng hậu cần họ Bùi của quê hương.

Năm 1300, nhân dân địa phương đã tạo dựng ngôi đền quay hướng Bắc và làm bằng tranh, tre, nứa, lá. Hậu quả của cơn hồng thủy năm Canh Thân (1320), làng quê bị tàn phá, người dân phải bỏ đi nơi khác làm ăn sinh sống. Khi nước rút, dân làng trở về, bắt tay khôi phục xóm thôn. Bà Bùi Thị Từ Nhiên vận động nhân dân sửa lại ngôi đền thờ Trần Quốc Tuấn. Làng Phú Xá ban đầu gọi là Phú Lương, thời Tự Đức (1848 – 1882) do tránh tên húy chồng bà Bùi Thị Từ Nhiên nên đổi thành Phú Xá. Qua nhiều lần bị cháy, dân làng làm lại vào thời Tự Đức, với sự đóng góp của thập phương, ngôi đền đã được xây dựng bằng gạch, lợp ngói mũi hài, quay hướng Đông Bắc. Trải qua nhiều lần tu sửa, đền Phú Xá ngày nay đã trở thành một công trình kiến trúc bề thế, kiểu “nội công ngoại quốc”, nét trang trí nghệ thuật chạm khắc, đắp vẽ mang đậm dấu ấn phong cách đời Nguyễn, cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Cảnh quan của đền Phú Xá thoáng đạt, phong đăng. Phía trước đền là một cánh đồng hẹp tiếp giáp sông Bạch Đằng lịch sử. Toàn bộ kiến trúc ngôi đền mái cong cùng lớp cổng tam quan cổ kính soi bóng trước mặt hồ bán nguyệt trong xanh. Đi qua sân gạch là đến cửa đền. Hai bên vườn hoa, cây cảnh rực rỡ sắc màu, lại có cây xanh bóng mát, góp phần làm dịu bớt cái oi bức của mùa lễ hội tháng Tám âm lịch hàng năm. Theo truyền thuyết dân gian “Tháng Tám giỗ cha, tháng Ba giỗ mẹ” (anh hùng dân tộc Trần Hưng Đạo được nhân dân ta tôn lên làm “Thánh”, làm “Cha”, ngày 20 tháng Tám âm lịch hàng năm là ngày kỵ của Ông). Ngay từ đầu tháng Tám âm lịch, đền đã được dân làng sửa soạn, bài trí lại đồ tế khí, nghi vệ đức Trần Hưng Đạo và Bùi Thị Từ Nhiên.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Dòng người từ khắp các ngã đường tới đền Phú Xá trải hội dâng lễ vật, tham dự nhiều trò chơi như: cờ tướng, chọi gà,...

Ngoài lễ vật thông thường như hương, hoa, cây trái tới dâng trước anh linh các vị tôn thờ, người ta còn thấy những chiếc bánh đa quạt trên tham hồng, đã trở thành quen thuộc được nhân dân dâng thờ. Những chiếc bánh đa này, ngày nay dường như được xem là biểu tượng cổ truyền gợi nhớ về tấm lòng nuôi quân, đánh thắng một đế chế hung hãn vào bậc nhất thời bấy giờ.

Tóm lại, Đền Phú xá là một di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu của Hải Phòng với những địa bàn mà Trần Hưng Đạo chuẩn bị tiến hành chống đế quốc Nguyên – Mông thế kỉ XIII và nơi đây Trần Hưng Đạo đã chọn đặt kho lương. Một vị tướng hậu cần là bà Bùi Thị Nhiên đã được nhân dân địa phương tôn thờ, ghi nhớ một sự kiện lịch sử không phai mờ trong sự nghiệp đấu tranh giữ nước của dân tộc.

Với nội dung lịch sử phong phú, cảnh quan thiên nhiên đa dạng, cấu trúc nghệ thuật độc đáo và truyền thống lễ hội văn hóa mà di tích hàm chứa, chắc chắn di tích lịch sử đền Phú Xá sẽ làm thỏa mãn nhu cầu tham quan của du khách khi đến thăm Hải phòng.

❖ *Từ Lương Xâm – di tích tiêu biểu trên địa bàn quận Hải An*

Từ Lương Xâm là tên một xã thuộc huyện An Dương, phủ Kinh Môn, trấn Hải Dương (nay thuộc phường Nam Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

Từ Lương Xâm nằm ở phía Đông Bắc của phường Nam Hải, kiến trúc chính quay về hướng Đông, trông ra cửa biển Bạch Đằng. Ngôi Từ có bố cục kiểu “nội công, ngoại quốc”. Từ có diện tích khoảng 11.000 m<sup>2</sup> được xây dựng trên nền bản doanh và kho lương của Ngô Quyền chống giặc Nam Hán năm xưa. Phía trước Từ Lương Xâm là một sân bóng và một ao sen lớn, xung quanh khu di tích có nhiều cây cổ thụ bao quanh tạo nên sự linh thiêng và tạo bóng mát cho du khách như cây đa, cây gạo...

Từ Lương Xâm là di tích lịch sử văn hóa lớn chứa đựng nội dung liên quan đến chiến thắng Bạch Đằng lần thứ nhất năm 938 của quân và dân ta dưới sự lãnh đạo mưu trí, sáng suốt của Ngô Quyền, đập tan quân xâm lược Nam Hán, mở ra kỷ nguyên độc lập tự chủ cho dân tộc. Nhà sử học Ngô Thì Sĩ thế kỷ XVI

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

đã viết “Thắng lợi trên sông Bạch Đằng là cơ sở sau này chi việc phục hồi lại quốc thống, vang dội đến nghìn thu, há chẳng phải lòng lẫy ở một thời bấy giờ mà thôi đâu”.

Theo truyền thuyết dân gian vùng Đông Hải, Nam Hải và Tràng Cát...(huyện An Hải cũ) cho rằng: Ngô Quyền cắm cọc từ vùng Lương Xâm đến cửa Nam Triệu. Nhân dân các xã phía Đông – Nam huyện An Hải ngày nay vẫn còn lưu truyền phổ biến câu chuyện cọc gỗ trôi trên sông Bạch Đằng. Dân làng Bình Kiều, Hạ Đoạn, Lương Xâm, Xâm Bò kéo nhau ra vớt cây gỗ và cắt ra làm ba đoạn đem về tạc tượng Ngô Quyền. Làng Lương Xâm, được chia đoạn gốc nên tạc tượng to và đẹp hơn. Dân làng Bình Kiều được chia khúc thừa ở ngọn, chỉ đủ tạc mũ nên làng Bình Kiều xưa nay không thờ tượng mà chỉ thờ mũ của Ngô Quyền. Tại đình Phụng Tháp (phường Đằng Giang), miếu Hai Xã (huyện An Hải) hiện nay vẫn còn giữ được bản sắc phong năm Tự Đức thứ 33 (1880) phong cho 17 xã ở vùng An Hải thờ Ngô Vương. Đó là các xã Đông Khê, Phụng Tháp, Hàng Kênh, Dư Hàng, An Biên, Vĩnh Lưu, Hạ Đoạn, Đoạn Xá, Vạn Mỹ, Thượng Lý, Hạ Lý, An Chân. Sách Đồng Khánh dư địa chí lược chép: “Miếu tiền Ngô Vương: từ huyện An Dương trở xuống đến xã Lương Xâm đều thờ Phụng”.

Từ Lương Xâm được xây dựng từ lâu, nhưng đến thời Hậu Lê được xây dựng nguy nga và được trùng tu vào thời Nguyễn. Toàn bộ kiến trúc trong Từ ngày nay hầu hết đều mang phong cách nghệ thuật thời Nguyễn. Không chỉ có ý nghĩa lịch sử, Từ Lương Xâm còn là một di tích lịch sử cổ với phong cách kiến trúc độc đáo, mang đậm chất Á Đông. Những bức chạm đều mang dấu ấn nghệ thuật kiến trúc và chạm khắc thời Lê – Nguyễn.

Nhìn toàn cảnh, Từ được kiến trúc theo kiểu liên hoàn, khép kín. Từ ngoài cổng đi vào là hai giếng đào nhỏ ở hai bên, được gọi là giếng mắt rồng, quanh năm đều có nước. Tương truyền rằng khi Ngô Quyền đóng quân ở đây đã sai quân lính đào hai giếng để lấy nước ăn. Từ cửa chính đi vào qua một khoảng sân rộng khoảng 200 m<sup>2</sup> là nhà Tiền đường (hay còn gọi là nhà Tiền bái). Nhà Tiền đường được dựng lên từ thời Nguyễn, gồm có 05 gian. Trên các đầu dư và đòn bẩy ở gian giữa và 02 gian bên của nhà Tiền đường đều có chạm khắc các đề tài về hoa lá, tứ linh và mang phong cách nghệ thuật thời Nguyễn. Nội toà Tiền bái với tòa hậu cung, ở giữa là tòa nhà Thiêu hương và hai bên là hai nhà Giải Vũ.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Nhà Giải vũ – nơi đặt ba cây cọc là chứng tích lịch sử còn lưu lại của trận Bạch Đằng năm 938. Trong nhà Giải Vũ còn có một chiếc thuyền lớn là biểu tượng cho chiến thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938 của Ngô Quyền. Ở gian giữa của tòa Hậu cung có đặt 02 pho tượng quan hầu mặc xiêm y triều phục. Tay trái cầm gương, tay phải đặt trước ngực, tượng đứng trong tư thế phụng hầu. Tương truyền rằng đó chính là Đào Nhuận và Nguyễn Tất Tố - 02 vị tướng trẻ người làng Gia Viên – Hải Phòng có công trong trận Bạch Đằng năm 938.

Từ tòa Tiền đường của nhà Hậu cung qua gian cung giữa thì vào đến cung cấm. Trước cửa cung cấm có một bức đại tự với dòng chữ Hán “Thánh cung vạn tuế”. Tại cung cấm nơi có thần tượng của người anh hùng dân tộc Ngô Vương Quyền, tượng ngồi trên long ngai, đặt trong lòng khám sơn son thiếp vàng. Thần tượng ngồi trong tư thế thiết triều, đầu đội vương miện cánh chuồn, thân khoác áo long bào đỏ thêu rồng phượng.

Hiện nay tại Từ Lương Xâm vẫn còn lưu giữ 132 di vật, cổ vật. Trong đó có những di vật có giá trị như: hương án, kiệu bát cống thời Lê, những chiếc cọc gỗ trong trận Bạch Đằng giang năm xưa và đặc biệt là các sắc phong còn lưu giữ lại qua các triều đại với tổng số 25 đạo sắc có niên đại từ đầu thế kỷ XVII đến năm 1924. Với những giá trị đó, ngày 12/12/1986 Từ Lương Xâm được nhà nước xếp hạng là: Di tích lịch sử kiến trúc – nghệ thuật cấp quốc gia.

Từ Lương Xâm được Sở Văn hóa - Thông tin và Du lịch và quận Hải An tiếp tục tu bổ, tôn tạo tiếp các hạng mục, mở rộng khuôn viên, dựng tượng Ngô Vương Quyền ... Nâng cấp Từ Lương Xâm tương xứng với tầm vóc và ý nghĩa lịch sử của di tích.

❖ *Chùa Vẽ*

Chùa Vẽ là ngôi chùa thờ Phật của làng Đoạn Xá phường Đông Hải, quận Hải An, cách trung tâm thành phố 10km. Chùa Vẽ xưa kia có tên gọi là Bà Ni Tự, sau đổi thành là Hoa Linh Tự. Chùa Vẽ có từ bao đời không ai nhớ. Theo truyền thuyết năm 938 Ngô Vương Thiên Tử đã chọn chùa làm nơi lập đồn binh, chuẩn bị cho thế trận Bạch Đằng, đánh đuổi quân Nam Hán. Đến thế kỷ thứ XIII năm 1288 trong cuộc kháng chiến thần thánh chống quân xâm lược Nguyên Mông, dưới sự chỉ đạo của vị tướng tài ba Trần Hưng Đạo, chùa được chọn làm



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

nơi để quan sát, vẽ bản đồ chiến thuật. Như vậy Chùa Vẽ là ngôi cổ tự ra đời rất sớm ở nước ta.

Theo dân sở tại, có hai cách giải thích tên gọi Chùa Vẽ như sau:

Cách thứ nhất: Địa bàn phường Đông Hải trải dài theo bờ nam sông Cửa Cấm với nhiều làng xã, địa danh cổ gắn liền với những sự kiện oanh liệt chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta trong chiến thắng Bạch Đằng năm 938 của Ngô Vương như: Hạ Đoạn, Đoạn Xá, Phương Lưu và chiến thắng Bạch Đằng năm 1287- 1288 của quân dân nhà Trần, đó là các làng quê, Phú Xá, Bình Kiềm... Truyền sử địa phương đặc biệt nhắc tới vai trò lợi hại của nhân dân ta trong thế kỷ XIII. Đó là chùa Vẽ, nơi các thám tử của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn quan sát đồn trại giặc, vẽ sơ đồ chuẩn bị cho trận đánh Bạch Đằng năm 1288 thắng lợi. Do vậy, chùa làng Đoạn Xá ngoài tên chữ Linh Hoa Tự, chùa còn có tên là Chùa Vẽ.

Cách thứ hai: Chùa làng Đoạn Xá mang tên vị tang có công khai lập ngôi chùa thờ Phật từ buổi gian nan là sư ông Vẽ, sau truyền đến sư Vô. Rất tiếc, cách giải thích này chưa thật đầy đủ, lại chưa có một văn bản nào đáng tin cậy nói tới. Nhưng tên chùa là Chùa Vẽ đã trở nên quen thuộc với cư dân Hải An.

Chùa Vẽ ngoài việc thờ Phật còn là một di tích lịch sử lưu niệm về chiến thắng Bạch Đằng lần thứ 3 (năm 1288) của dân tộc. Đây là một công trình kiến trúc nghệ thuật cổ còn khá nguyên vẹn, nguy nga. Chùa được đại trùng tu vào năm Nhâm Tuất đời Khải Định (năm 1922). Chùa Vẽ nổi danh trong vùng tới mức một công trình giao thông mang tầm cỡ quốc gia mới được xây dựng trong những năm gần đây, cảng được xây dựng trong những năm gần đây cũng được mang tên chùa gọi là Cảng Chùa Vẽ. Chắc không cần chỉ dẫn khách xa gần cũng có thể tự mình tìm đến chốn cổ tự linh thiêng và đẹp đẽ này một cách dễ dàng. Chùa Vẽ, Phủ Thượng Đoạn, đền Phú Xá từ lâu đã trở thành một cụm di tích liên hoàn bảo lưu nhiều sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng cổ truyền của một vùng quê văn vật.

Chùa Vẽ có quy mô và nghệ thuật trang trí kiến trúc giống hệt như các đình làng nổi tiếng trong vùng như Đông Khê, Hạ Lũng..., chứ không mang dáng vẻ thấp và u tịch như chùa làng Việt Nam khác. Tòa Phật điện cấu trúc hình

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

chữ “Đình” (J) gồm 5 gian tiền đường và 4 gian chuôi vồ. Kèm hai bên hậu cung là hai ngôi nhà chèo nhỏ, xinh xinh, nơi đặt bàn thờ “Tam tòa Thánh Mẫu” và “Đức Ông bản thổ”. Các cột của tòa nhà này được làm hoàn toàn bằng gỗ lim nguyên cây, cao to lừng lững. Một vòng tay người ôm không xuể. Kiến trúc chùa cao to là thế nhưng nhờ hệ thống y môn, cửa võng, đại tự, hoành phi, câu đối, ... cũng không kém phần bề thế và lại được sơn son, thiếp vàng rực rỡ nên vẫn âm cúng và nguy nga. Bàn thờ Trần Hưng Đạo, vị tổng chỉ huy quân đội và tượng đôi ngựa chiến hồng bạch của ông là những tác phẩm điêu khắc cực kỳ sống động.

Vào thăm chùa Vẽ hiện nay, chúng ta không gặp đầy đủ những tượng pháp, nghi trượng và đồ thờ tự trong nguyên trạng, nhưng những hiện vật còn được bảo tồn đều là cổ vật quý giá, những tinh hoa nghệ thuật được hun đúc từ ngàn đời, tượng Hậu phật, tượng Sư tổ.

Tòa Tam bảo được bày trọn trong tòa hậu cung của chùa. Hệ thống bàn thờ được đóng bằng gỗ lim chắc khỏe, giạt cấp thấp dần từ trong ra ngoài, độ chênh lệch giữa các bậc được tính toán cẩn thận nên các tượng pháp có điều kiện phô diễn vẻ đẹp và màu sắc rực rỡ. Tượng Phật trên Phật điện tuy chưa thật đầy đủ của một ngôi chùa Đại Thừa, nhưng khá đông đảo, được dồn từ nhiều nơi về hoặc do sự cống hiến, cúng của các tín đồ Phật tử nên có phong cách đa dạng và phong phú. Hàng trên cùng là bộ tượng Tam Thế, tiếp đến là bộ Di Đà Tam Tôn là những tượng pháp kinh điển của nhà Phật, phải tuân thủ nghiêm quy tắc “Tam Quang điện muội”, “Thích ca Đờ”. Tượng A Di Đà cao to nhất trong Phật điện, thể hiện trong tư thế tọa thiền trên đài sen phụ tọa toàn phần trong thế hình tháp vững chắc.

Hàng tượng thứ 3 có Đức Thích Ca giáo chủ ngồi giữa, hai bên là tượng Mahacadiep và Anam Đà tôn giả là những đại đệ tử của đức Cồ Đàm. Hàng tượng thứ tư gồm 3 pho tượng Quan Thế Âm Bồ Tát. Pho đặt chính giữa là Quan Âm “Thiên Thủ Thiên Nhãn” ngồi trên tòa sen, có 6 đôi tay để trần xòe ra như hoa nở và các ngón tay cong lại trong những thế bí truyền của dòng Thiền. Pho bên phải là Đức phật bà Diệu Thiện với bình nước cam lộ để diệt trừ 108 phiền não cho chúng sinh và con chim ca lãng tằm già đang hóa giảng Phật pháp cho chúng sinh. Pho bên trái là Quan Âm tọa sơn ngồi khoan thai trên bộ gỗ.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Tiếp đến là các hàng tượng: Ngọc Hoàng và Nam Tào, Bắc Đẩu; tòa Cửu Long và Thích Ca sơ sinh; tượng Đức Thế Tôn thuyết pháp; cuối cùng là tượng Thánh Tăng đội mũ thất phát giàu chất chân thực.

Đứng song hàng với tòa Phật điện là nhà thờ tổ 5 gian cùng quay hướng Đông Nam. Trong nhà thờ tổ, chính giữa đặt bàn thờ Đức Ngô Vương Quyền-ông tổ trung hưng dân tộc; bên cạnh phải là bàn thờ sư tổ, bên trái là bàn thờ Hậu phật, chung quanh là các vị cao tăng trụ trì tại chùa. Tượng mang dáng dấp của các vị tăng sư, đầy vẻ từ tâm và đậm nét chân dung. Tượng Hậu phật gồm 6 pho, tất cả đều là phụ nữ có khuôn mặt phục hậu và quý phái. Đây là những tác phẩm nghệ thuật mang tính tả thực, mỗi người có một vẻ mặt trông rất gần gũi với đời thường, không câu nệ, gò bó. Chính nhờ sự hảo tâm của các chư vị hậu phật và du khách thập phương mà Chùa Vẽ được trường tồn.

Chùa Vẽ là một công trình kiến trúc nghệ thuật cổ có quy mô bề thế, được bảo quản chắc chắn, còn bảo lưu được nhiều tượng pháp, đồ thờ có giá trị nghệ thuật cao. Chùa không chỉ là nơi thờ Phật mà còn là nơi tôn thờ tượng niệm Ngô Quyền, Trần Hưng Đạo với chiến thắng Bạch Đằng lịch sử. Chùa Vẽ đã được Bộ văn hóa công nhận di tích quốc gia (ngày 25/1/1994). Đến với Chùa Vẽ, du khách sẽ được chiêm ngưỡng một di tích lịch sử văn hóa đặc sắc và được nghe nhiều mẩu chuyện lý thú, cảm động về chiến thắng Bạch Đằng. Đồng thời, du khách sẽ được chứng kiến sự phát triển của một cửa ô thành phố Hải Phòng đang làm Chùa Vẽ đẹp thêm.

Lễ hội chùa Vẽ thường được tổ chức một năm 2 lần vào tháng Ba và tháng Tám, khách thập phương đến lễ phật và tham quan văn cảnh chùa rất đông. Ngoài mùa lễ hội, Chùa Vẽ cũng là điểm đến của rất nhiều tăng ni, phật tử và khách thập phương xa gần – đây được coi là điểm du lịch nổi tiếng của thành phố Cảng Hải Phòng.

❖ *Từ Đường họ Trịnh*

Ngược dòng lịch sử trở về trước, ngôi Từ đường chi họ Trịnh, tộc làng Phương Lưu II xã Đông Hải, huyện Hải An khi xưa (nay là khu Phương Lưu II, phường Đông Hải, quận Hải An) được cụ Trịnh Văn Nghệ và cụ bà Trần Thị Xúc xây dựng vào mùa xuân năm 1939 trên một khu đất rộng, cao ráo với mục

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

đích thờ tổ để con con, cháu cháu dòng tộc cho họ Trịnh Phương Lưu tồn tại và phát triển đến ngày nay và mãi mãi đông vui quần tụ hơn thế.

Khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, ngôi nhà thờ chi họ Trịnh này không chỉ là nơi cúng bái tế lễ, giỗ chạp của con cháu dòng họ mà còn là cơ sở hoạt động cách mạng của các đồng chí cán bộ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Vì vậy, năm 1945 chủ ngôi từ đường là hai cụ Trịnh Văn Nghệ và cụ bà Trần Thị Xúc đã đào hầm bí mật dưới khám thờ ngay trong nhà để nuôi giấu cán bộ. Chiếc hầm bí mật này chỉ có hai cụ biết và cũng chỉ có hai cụ quản lý, phục vụ những chiến sĩ cách mạng qua lại hoặc vượt ngục từ nhà tù cảng Đoạn Xá của địch về trú ẩn. Theo hai cụ kể lại: “hầm rộng rãi, có thể chứa được 10 người ăn và làm việc hàng tháng. Ngày đào chiếc hầm này hai cụ phải bí mật đào bới không để cho con cháu biết”. Vì thế chiếc hầm bí mật của hai cụ là “địa chỉ đỏ” của cán bộ, chiến sĩ cách mạng thời đấy, là niềm tự hào của hai cụ, gia đình và bây giờ là niềm tự hào của một dòng họ, một địa phương.

Ngày 10/10/1949, chi bộ Đảng cộng sản Việt Nam đầu tiên của xã Đông Hải (nay là phường Đông Hải) được quyết định thành lập tại ngôi nhà thờ tổ. Chi bộ đầu tiên xã Đông Hải thời kỳ 1949 đã chọn hầm bí mật này làm cơ sở hoạt động. Hiện nay, ngôi Từ đường này còn lưu giữ nhiều ngọc phả, gia phả của chi họ Trịnh – Phương Lưu từ năm 1670 đến nay.

Mùa thu năm 2004 ngôi Từ đường này được con cháu, dòng họ xây dựng lại nhưng xây dựng theo nguyên mẫu trên nền đất cũ, không chỉ là cơ sở cách mạng thời kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Ngay nay, ngôi Từ đường họ Trịnh đã được tu tạo, giữ gìn, hiện còn được mở rộng, xây dựng khang trang tạo thành quần thể lịch sử, văn hóa của một dòng họ, được các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, thành phố và các tỉnh bạn cùng các đoàn thể quan tâm đến tham quan ngày càng nhiều.

Hiện nay, trong khuôn viên ngôi Từ đường gia đình cụ Trịnh Văn Nghệ và cụ bà Trần Thị Xúc được con cái dòng họ kế tiếp xây dựng, trong đó có ngôi nhà lưu niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Thư viện Đại tướng Võ Nguyên Giáp, cây lưu niệm, các cột mốc thời gian bằng đá khắc ngày, tháng, năm các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, địa phương, các đoàn thể quốc tế đến tham tạo thành một quần thể kiến trúc văn hóa lịch sử của khu Phương Lưu II phường Đông Hải

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

– một vùng đất “địa linh nhân kiệt” giàu truyền thống cách mạng. Xứng đáng được thành phố Hải Phòng tặng “đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” trong thời kỳ đổi mới của đất nước.

***2.2.2.2.2. Lễ hội và phong tục tập quán***

❖ ***Lễ hội Từ Lương Xâm***

Lễ hội tưởng niệm Ngô Quyền hàng năm diễn ra tại Từ Lương Xâm vào ngày 16 tháng giêng âm lịch và 22/2 âm lịch. Sở dĩ có sự xê dịch trong việc tổ chức lễ hội tưởng niệm Ngô Quyền giữa các làng ở khu vực Hải An (Hải Phòng) bởi lẽ, lễ kỳ phước (câu phước) diễn ra trong tiết xuân, tùy điều kiện hoàn cảnh từng địa phương định ngày hội cho làng xã của mình.

Trong lễ hội Từ Lương Xâm trước kia, cuộc hành lễ của hàng chục làng xã rước kiệu từ đình làng mình tới châu đã tạo nên sự xúc động tâm linh hướng về cội nguồn mạnh mẽ. Tất cả các kiệu đều đặt ở khu đất rộng trước cửa Linh Từ Lương Xâm để chằm giải kiệu. Kiệu nào nhất thì lần sau được vinh dự thay mặt cả đoàn kiệu đứng dâng lễ Thánh Vương trước long sàng. Nghi thức tế đám Ngô Vương ở Từ Lương Xâm khá đặc biệt: lễ phẩm phải có một con bò, một con lợn, một con dê mổ tế sống (cỗ thái lao), tế xong đem số thịt đó làm cỗ ăn tại đền và chia cho dân đình; vào những năm “phong đăng hòa cốc” ở Từ Lương Xâm còn có hợp tế hàng huyện, hợp tế hàng tổng.

Ngày nay lễ hội kéo dài 03 ngày, lễ hội tiến hành các nghi lễ truyền thống như lễ cáo, lễ mở cung, lễ di cung thánh thượng, lễ rước các nhân thần có công với nước... Sau phần lễ, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các trò chơi dân gian được tổ chức như: đu tiên, bịt mắt bắt dê, bịt mắt đập liêu, cờ tướng, kéo co... thu hút hàng vạn khách du lịch trong nước và quốc tế tham gia, cổ vũ.

Lễ hội không chỉ là nơi để thể hiện tấm lòng biết ơn, ngưỡng mộ, tình cảm của nhân dân địa phương với những người có công với nước, với dân. Mà trong đó nó còn chứa đựng cả những ước mong, những nguyện vọng của nhân dân về cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Thăm Từ Lương Xâm, du khách như thấy lại một trang sử hào hùng của dân tộc. Mỗi lần diễn ra lễ hội, được tái hiện lại những hình ảnh xưa đâu đây trên

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

sông Bạch Đằng giang, bóng Ngô Vương Quyền lồng lộng cầm gươm cùng toàn quân, toàn dân đánh giặc. Những chiếc cọc gỗ lớn được đẽ gọt, cắm xuống lòng sông. Khi nước triều dâng, cọc nhọn chìm dưới mặt nước. Dòng sông vẫn hiền hòa như bao đời nay nhưng ẩn chứa trong lòng những sự căm thù và quyết tâm giữ nước của dân tộc. Những chiếc thuyền lớn của giặc từ ngoài ào ào tiến vào dương dương tự đắc. Để như địch, Ngô Vương Quyền cho một số thuyền nhỏ vừa đánh vừa vờ bỏ chạy để dụ địch vào sâu trong bãi cọc. Quân giặc bị mắc mưu. Những chiếc thuyền chiến công kênh tiến dần vào bãi phục kích. Chờ đúng thời điểm thủy triều chuẩn bị rút, quân ta bất ngờ xông ra đánh địch, trên bờ, dưới sông, khói lửa ngút trời. Những chiếc cọc nhọn dần lộ ra, trở thành bàn chông chọc thủng thuyền địch. Bọn giặc hoảng loạn bởi ngay cả đường rút chạy cũng không còn, tướng giặc Hoảng Tháo tử trận.

Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 đã mở ra trang sử chói lọi cho dân tộc, vĩnh viễn chấm dứt ách đô hộ của phong kiến phương Bắc. Đất nước giành được tự chủ. Các thế hệ sau nối tiếp truyền thống đánh giặc của Ngô Vương Quyền. Sông Bạch Đằng 3 lần vùi thây quân xâm lược. Lần thứ 2 vào năm 981 do Lê Hoàn chống Tống, lần thứ 3 sau 350 năm, vua tôi nhà Trần lại tiêu diệt gọn hàng vạn quân Nguyên Mông. Đất nước Việt Nam muôn thuở anh hùng bất diệt.

Từ Lương Xâm tồn tại như một chứng tích lịch sử mà những người dân Nam Hải ngày nay cố gắng gìn giữ lại. Di tích là biểu hiện của đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, tấm lòng tri ơn đối với người anh hùng dân tộc Ngô Vương Quyền. Đồng thời là nơi giáo dục cho các thế hệ mai sau lòng yêu nước, tự hào dân tộc. Lễ hội Từ Lương Xâm được coi là lễ hội tiêu biểu cấp quận, thu hút đông đảo du khách đến tham dự.

❖ *Lễ hội Phủ Thượng Đoạn- một dấu ấn văn hóa đậm nét*

Đông Hải là một vùng quê có bề dày lịch sử và văn hóa cổ truyền. Theo truyền thuyết dân gian vùng hạ lưu sông Bạch Đằng nhắc nhiều đến sự tích Ngô Quyền. Đặc biệt phường Đông Hải còn lưu lại khá đậm đặc những vết tích của chiến trường xưa như: Đường vành lược nơi Ngô Vương xây dựng hệ thống phòng thủ, Bến ma nơi chôn xác chiến binh tử trận, Hàn lâm sở nơi cầu xin cho sinh linh siêu thoát, đường Đượng nơi đặt đôn tiền tiêu... tương truyền miếu và đình Hạ Đoạn xây dựng ngay trên đại bản doanh tiền phương xưa của Ngô

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Quyền. Và hiện nay nó là những công trình kiến trúc nghệ thuật cổ khá đồ sộ, nguyên vẹn tôn thờ Ngô Vương Quyền ở miền đất ông lập chiến công, đặc biệt vùng đất này còn chiếm giữ 2 trong “tứ linh từ”.

Khi nhắc đến Đông Hải không chỉ biết đến sự phát triển kinh tế của một vùng đất mở vươn ra biển mà còn ẩn sâu trong đó là các giá trị văn hóa cổ truyền. Với đền Phú Xá, Phủ Thượng Đoạn với lễ hội Phủ Thượng Đoạn đặc sắc thu hút rất đông đảo du khách tham gia.

Hiện nay, trên vùng châu thổ sông Hồng, còn tồn tại nhiều ngôi đền nguy nga như: phủ Tây Hồ (Hà Nội), đền Lộ (Hà Tây), đền Sòng (Thanh Hóa), phủ Giày (Nam Định) phủ Thượng Đoạn (Hải Phòng) thờ bà chúa Liễu Hạnh, một trong “tứ bất tử” do nhân dân phong tặng (Tản Viên, Thánh Gióng, Chử Đồng Tử, Chúa Liễu Hạnh).

Phủ Thượng Đoạn nay thuộc phường Đông Hải 1, quận Hải An đã nổi tiếng như một trung tâm của xứ Đông (Hải Dương – Hải Phòng ngày nay) tôn thờ mẫu. Các sách như: “Đại Nam nhất thống chí”, “Hải Dương toàn hạt” soạn vào đời Nguyễn, đều có nhắc đến Phủ Thượng Đoạn và xếp vào hàng cổ tích của tỉnh Hải Dương.

Phường Đông Hải 1 ngày nay (thuộc tổng Hạ Đoạn, huyện An Dương xưa) có “Nhị Kinh từ” thờ các vị thần linh đại diện cho tín ngưỡng bản địa của người Việt canh tác lúa nước cổ truyền. Đền Phú Xá thờ Cha – Đức Trần Hưng Đạo, phủ Thượng Đoạn thờ Mẹ - Mẫu Liễu Hạnh (Tháng Tám giỗ Cha – Tháng Ba giỗ Mẹ) từ lâu đã đi vào tâm thức của người dân.

Thần tích và truyền ngôn cho rằng: Trong một lần vân du “thăm non thương thức” đến vùng đất Thượng Đoạn ngày nay, khi ấy còn hoang vu, lầy lội, đầy ác thú, Mẫu đã ra tay “giáng bút” trừ tà, dùng tha lực vũ trụ giúp dân khai hoang lấn biển. Để tưởng nhớ công ơn đó nhân dân Thượng Đoạn đã dựng phủ để thờ Bà cùng với hệ thống “Tam tòa thánh Mẫu”.

Phủ Thượng Đoạn một kiến trúc cổ có quy mô hoàn chỉnh bao gồm điện thờ chính 3 lớp cấu trúc tiền nhất – hậu đình. Mẫu được thờ ở tòa hậu cung dưới dạng “Tam tòa Thánh mẫu”. Mẫu Thượng Thiên ngồi ở vị trí trung tâm, bên trái là Mẫu Đệ nhị - Thượng Ngàn phủ; bên phải là Mẫu Đệ tam – Thoải phủ. Theo

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

quan niệm văn hóa dân gian, đây là ban thờ Mẫu thuộc hệ sáng tạo, có thể hiểu rằng: Mẫu Thượng Thiên là lực lượng sáng tạo ra Trời và Đất, quy luật vận hành vũ trụ như mây, mưa, sấm chớp. Người nông dân xưa mong được thiên thời mà thờ mẫu. Mẫu Thượng Ngàn sáng tạo ra rừng, núi, nguồn của cải, tài nguyên cần thiết cho đời sống con người. Thế giới này là nơi chuyển tiếp cho các kiếp đời đã trải qua để thành Cô thành Cậu. Như vậy, Mẫu đệ nhị đã như một biểu hiện rất cao về tính nhân đạo của người Việt, vừa lo cho con người sống, vừa lo cho người đã khuất. Mẫu Thoải là lực lượng sáng tạo ra nguồn nước, một yếu tố hàng đầu của nghề trồng lúa nước. Tiếp đến là Mẫu Liễu Hạnh, người hiện thân nhất thể của các “Mẫu sáng tạo” và các vị châu bà, thánh cô, thánh cậu là các hóa thân của Mẫu Liễu Hạnh ở khắp nhân gian để “cứu nhân độ thế”.

Phủ Thượng Đoạn không chỉ có một mà trong nội thất hiện tồn tại cả một hệ thống đầy đủ phong tục thờ Mẫu bao gồm: hệ sáng tạo là Tam tòa Thánh mẫu; Ngũ vị tiên ông, được coi là lực lượng thực hiện ý đồ của Mẫu ở năm phương; Tứ Phủ quan hoàng, có thứ bậc dưới ngũ vị tiên ông; Hàng phụ tá giúp việc cho Mẫu có 11 Cô, 11 Cậu. Có thể coi di tích phủ Thượng Đoạn ngoài ý nghĩa nhân văn duy trì tập tục thờ cúng của nhân dân địa phương từ xa xưa, đồng thời giúp các nhà nghiên cứu lịch sử - văn hóa nhận thấy rõ hơn bản chất của đạo thờ Mẫu ở Việt Nam – một loại hình văn hóa tín ngưỡng bản địa đậm đà bản sắc tộc, trước khi có sự hội nhập giao thoa với một số tôn giáo khác như đạo Phật, đạo Lão... theo chân các nhà truyền giáo. Lái buôn và có cả vó ngựa cùng lưỡi gươm của kẻ xâm lược tràn vào nước ta trong thế kỷ trước. Tục thờ Mẫu, hay nói đúng hơn là loại hình văn hóa tín ngưỡng gắn bó chặt chẽ với đời sống tâm linh của người nông dân Việt nam.

Lễ hội phủ Thượng Đoạn kéo dài hết tháng ba trong một không gian trải rộng, liên quan đến nhiều di tích khác, mang tư cách của một lễ hội vùng. Trong những ngày hội, cửa Phủ luôn mở rộng đón du khách thập phương thấp hương tưởng niệm Chúa Liễu. Xưa kia lễ tế thánh được cử hành vào các ngày mùng 1, 2, 3, 7, 8, 9 và các ngày 11, 15, 30 tháng 3. Mỗi ngày chỉ tế một lần, do tế quan làng Thượng Đoạn đảm nhiệm.

Vào sáng mùng 1 tháng 3 âm lịch, làm lễ tế yết (yết cáo) nhanh cũng mất khoảng thời gian 2 giờ đồng hồ. Các nghi lễ được tiến hành trang trọng, gồm có



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

người chủ tế, các vị bồi tế đọc chúc văn nói về lai lịch của Thánh Mẫu và các vị quan tế viên. Nghi thức được tế với 50 động tác chuẩn được truyền nguyên từ đời này qua đời khác, để kính dâng hương, rượu, nước tới thần linh. Xen giữa các tuần dâng là một tuần hát châu văn có phường bát âm tấu nhạc.

Ngày chính hội được mở vào 11 tháng 3. Trong ngày này người ta tổ chức rước thần tượng Thánh Mẫu ra chùa Tân Đẽ (sau này là chùa Vẽ) nhằm nhắc lại một sự tích quan trọng trong cuộc đời và sự nghiệp của Chúa Liễu. Thần tượng Chúa Liễu ngự trên long kiệu có 32 nô tỳ thay nhau khiêng và 2 ngự lâm cầm quạt, lọng che nắng gió. Đám rước phụng nghinh theo thứ tự cờ, trống, lọng, chiêng, trôi, đồ chấp kích, phường bát âm, cờ vĩa (cờ tướng lệnh của thần) cuối cùng là long kiệu. Những người có vị trí nhất định trong đoàn rước phải ăn vận đúng y phục cổ lệ. Cứ sau mỗi tiếng trống, đoàn người đi rước mới được nhắc một bước chân trừ khi kiệu bay thành ra chỉ trên đoạn đường mấy trăm mét, một lần rước như thế phải mất 2 giờ đồng hồ. Đến chùa, các vị chức sắc và quan tế tiến hành lễ chư phật và xin rước kinh phật về Phủ. Chiều ngày 15 tháng 3, rước kinh phật hoàn chả lại chùa.

Ngày hội mở, trong phủ khói hương nghi ngút, ngoài sân cờ tàn phấp phới, mọi người chen chúc ngược xuôi. Người hiếm con đến phủ cầu tự, người ốm đau hỏi về bệnh tật, trai gái xin về tình duyên, người hỏi về tài lộc... Nhưng số đông vẫn là tới để vui hội, khoe lịch, khoe xinh.

Lễ hội phủ Thượng Đoạn là một sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng có truyền thống lâu đời, một địa chỉ hành hương quen thuộc của người Hải Phòng. Cũng như một số hoạt động văn hóa – thể thao hấp dẫn như hát chèo, châu văn, chọi gà, đấu vật, đấu cờ...

Lễ hội phủ Thượng Đoạn mang đậm dấu ấn văn hóa của dân tộc, cần được nghiên cứu phục hồi và phát triển.

#### *2.2.2.2.3. Làng hoa truyền thống Đằng Hải*

Làng hoa thuộc phường Đằng Hải, quận Hải An, cách trung tâm thành phố Hải Phòng chừng 6km (nguyên là xã Đằng Hải huyện An Hải ngày trước). Nghề trồng hoa ở Đằng Hải có từ hàng trăm năm nay. Nó gắn bó và ăn sâu vào tiềm thức mỗi người dân nơi đây- nghề trồng hoa không chỉ làm đẹp mà còn đem lại

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

giá trị kinh tế cao. Kể từ năm 1993, thực hiện chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cải tạo vườn tạp, nâng cấp ruộng trồng lúa năng suất thấp thành các khu đồng trồng hoa, thì diện tích đất trồng hoa Đằng Hải tăng lên đáng kể với gần 150 ha.

Nhận định nghề trồng hoa là tiềm năng, là thế mạnh mũi nhọn kinh tế ở Đằng Hải, cấp uỷ, chính quyền địa phương đã chủ trương xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động tập thể, cá nhân chuyển đổi ngành nghề từ cấy lúa sang trồng hoa. Chỉ trong 4 năm, từ năm 1992 - 1996, 100% diện tích đất cấy lúa đã được tôn tạo thành vườn trồng hoa, có những cánh đồng sâu ngập đầu người cũng trở thành những cánh đồng hoa rực rỡ.

Hoa từ Đằng Hải đến với nhiều vùng miền trong nước và được xuất khẩu ra nước ngoài. Hoa là nguồn thu nhập chính của người dân Đằng Hải.

Trong ký ức của người dân nơi đây, những vui buồn của nghề trồng hoa đã đi vào tâm khảm. Để có những bông hoa cho ngày lễ, tết, người trồng hoa quanh năm sống cùng sương nắng, phân gio. Tết đến, khi trăm họ rộn ràng áo mới thì người trồng hoa lại tất tả thu hoạch, rồi ngược xuôi tàu xe đi bán.

Người dân Đằng Hải bắt đầu trồng hoa từ những năm 1960, họ đi Nam Định mua củ hoa huệ hay tới xã Đằng Giang kế bên tìm giống hoa Violet, đồng tiền. Gần đây, người ta lên Hà Nội mua giống hoa hồng, vào Đà Lạt tìm củ Layon nhiều màu sắc. Chính vì vậy Đằng Hải trở thành một thương hiệu lớn trong nghề trồng hoa của miền Bắc.

Vào những năm 1980, hoa Layon màu đỏ, màu hồng phấn của làng quê Đằng Hải đã lên máy bay đi khắp Liên Xô, Đông Âu. Tiếp đó, Đằng Hải còn được kỳ vọng trở thành một địa chỉ du lịch của thành phố Cảng.

Ngày nay, hoa Hạ Lũng vẫn nổi tiếng sánh vai cùng với các làng hoa Ngọc Hà( Hà Nội), Nhật Tân( Hà Nội)... chiếm lĩnh trên thị trường miền Bắc với nhiều chủng loại phong phú hấp dẫn. Đặc biệt, hàng ngày chợ hoa đêm Hạ Lũng luôn tấp lập người mua người bán từ 4h sáng, những dòng người từ khắp mọi nơi đổ về đây để mua hoa, mang hoa đi bán trên khắp các thị trường cả trong và ngoài thành phố.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Tuy nhiên, từ năm 2003, thành lập quận Hải An, Đằng Hải trở thành phường, nhiều dự án được triển khai tại đây. Đất nông nghiệp bị thu hẹp, bị chia cắt nhỏ lẻ, manh mún, nằm xen kẽ trong các khu dân cư, các hộ dân. Các dự án xây dựng đã phá vỡ hệ thống giao thông, hệ thống tưới tiêu, đất thường xuyên bị úng lụt hoặc bị hạn hán; nước tưới bị ô nhiễm, sản xuất của người dân gặp rất nhiều khó khăn. Thêm vào đó, giá vật tư cho trồng hoa lên cao, nhiều người dân Đằng Hải không thiết tha đầu tư vào trồng hoa, trông chờ vào dự án, đất bị bỏ hoang.

Trước tình hình thay đổi, cấp uỷ, chính quyền cùng các đoàn thể tuyên truyền vận động nhân dân khắc phục khó khăn, tận dụng diện tích còn lại tiếp tục đầu tư phát triển nghề trồng hoa, xây dựng các mô hình sản xuất mới. Người dân tích cực hưởng ứng chủ trương của lãnh đạo địa phương, áp dụng khoa học kỹ thuật, đầu tư giống, vốn trồng các loại hoa nhập ngoại có năng suất cao như hoa hồng Mỹ, hoa layon Pháp, hoa đồng tiền Thái, hoa cúc Hà Lan. Nhiều hộ đầu tư hàng trăm triệu đồng trồng hoa trong nhà lưới, nhà ni lông.

Có kinh nghiệm và kiến thức trồng hoa, nhưng đất chật chội, một số người Đằng Hải đã mạnh dạn đầu tư hàng tỷ đồng trồng hoa ly, hoa phong lan tại huyện An Dương, huyện An Lão.

Nhằm bảo tồn làng hoa truyền thống, thành phố và quận Hải An đang hỗ trợ người dân tại 3 khu dân cư trong phường, cho thu nhập bình quân từ 8 đến 10 triệu đồng/1 sào. Người trồng hoa Đằng Hải đang duy trì và phát triển làng hoa truyền thống, nhiệt tình hưởng ứng chương trình xây dựng cánh đồng 50 triệu/1ha. Được biết, dự án bảo tồn làng hoa Đằng Hải với diện tích 50 ha đang được tiến hành.

Khó khăn đang và sẽ còn nhiều, nhưng người dân Đằng Hải vẫn khẳng định quyết tâm duy trì phát triển làng hoa có từ lâu đời, góp phần xây dựng phường Đằng Hải và quận Hải An ngày càng giàu đẹp cùng những thách thức của tiến trình đô thị hoá.

***\* Đánh giá tài nguyên du lịch nhân văn trên địa bàn quận Hải An***

- *Thuận lợi:* Tài nguyên du lịch nhân văn cho phát triển du lịch của quận Hải An phong phú và đa dạng. Có thể nói Hải An là một vùng đất văn hóa gắn liền với

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

những cuộc chiến công hiển hách trên sông Bạch Đằng từ thời Ngô Quyền – Lê Hoàn – Trần Quốc Tuấn, sau này là các di tích cách mạng trong cuộc kháng chiến chống Pháp và chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Gắn liền với nó là hệ thống các đình, chùa, miếu – nơi thờ các anh hùng dân tộc có công trong cuộc đấu tranh bảo vệ tổ quốc. Quận Hải An hội tụ đủ các nguồn lực và điều kiện cho phát triển du lịch. Trong khuôn khổ luận văn có giới hạn, em không thể kể hết các công trình kiến trúc nghệ thuật, các di tích lịch sử văn hóa và di tích cách mạng có bề dày văn hóa truyền thống. Những nguồn tài nguyên nhân văn kể trên là những nguồn tài nguyên tiêu biểu cần được giữ gìn, trùng tu và quản lý bảo tồn phục vụ cho phát triển du lịch.

- *Khó khăn*: Tài nguyên du lịch nhân văn có giá trị rất lớn cho việc phát triển du lịch trên địa bàn quận Hải An. Tài nguyên này tạo ra những sản phẩm du lịch văn hóa độc đáo kết hợp với du lịch tham quan nghiên cứu. Tuy nhiên, hiện nay các công trình văn hóa, kiến trúc nghệ thuật này đang bị xuống cấp và hư hỏng nặng.

### **2.2.3. Thực trạng hoạt động du lịch quận Hải An**

#### ***2.2.3.1. Vị trí của ngành du lịch trong đời sống kinh tế - xã hội quận Hải An***

Là một quận giàu tiềm năng để phát triển du lịch, cùng với sự dịch chuyển cơ cấu kinh tế chung của thành phố và cả nước, vị trí ngành du lịch của quận Hải An chưa phát triển tương xứng với tiềm năng vốn có của quận. Du lịch vẫn chưa khẳng định được vai trò là ngành kinh tế quan trọng của địa phương, đóng góp không đáng kể trong cơ cấu GDP chung của toàn quận.

Nhìn tổng thể, quận Hải An là quận có tiềm năng lớn trong phát triển kinh tế - xã hội. Quận Hải An đang từng bước phát huy những lợi thế và tiềm năng sẵn có của mình để phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa của đất nước.

Tổng giá trị sản xuất 3 ngành công nghiệp – xây dựng, Thương mại – dịch vụ; Nông nghiệp- thủy sản của năm sau luôn cao hơn năm trước. Giá trị sản xuất đạt của quận tăng từ 713 năm 2003 (theo giá cố định) lên 3.016 tỷ đồng ước năm 2007, tăng bình quân 43,3%/ năm. Trong đó:

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

- Công nghiệp - Xây dựng: Năm 2003 đạt 297 tỷ đồng đến năm 2007 đạt 1.604 tỷ đồng. Tăng bình quân 52,45%/ năm;

- Thương mại - Dịch vụ: Năm 2003 đạt 303 tỷ đồng đến năm 2007 đạt 1.326 tỷ đồng. Tăng bình quân 52,2%/ năm;

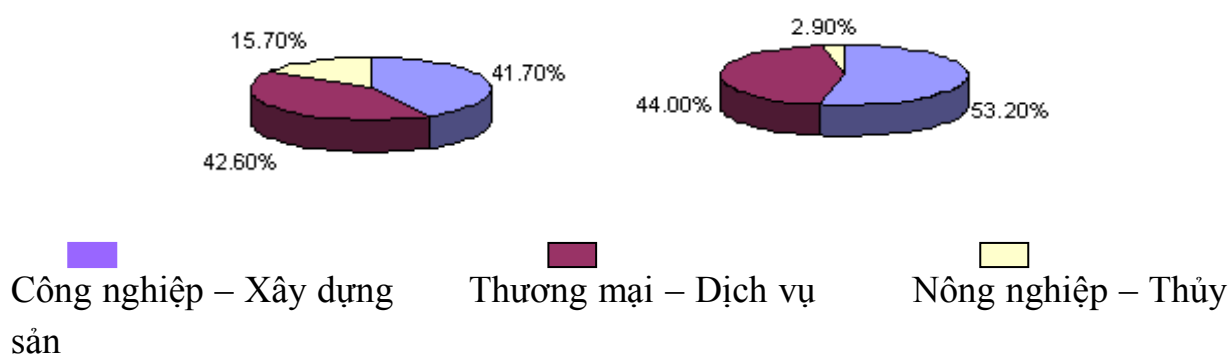
- Nông nghiệp- Thủy sản: Năm 2003 đạt 111 tỷ đồng đến năm 2007 đạt 86 tỷ đồng. Bình quân giảm 6,4%/ năm.

Qua thống kê cho thấy, giá trị sản xuất trong hoạt động Thương mại - Dịch vụ phát triển nhanh. Đã hình thành thêm nhiều cơ sở, các ngành dịch vụ mới, đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân (tăng bình quân 52,2%/năm). Sản xuất Công nghiệp Xây dựng cũng phát triển nhanh, nhất là cơ sở hạ tầng lớn được đầu tư xây dựng (Cảng biển, đường xá, khu đô thị mới, tăng bình quân 52,45%/năm). Sản xuất nông nghiệp được chỉ đạo tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cấp các công trình thủy lợi, đầu tư giống mới; Từ năm 2003 đến năm 2007 diện tích gieo cấy giảm 412ha so với diện tích gieo cấy năm 2003 là 746ha (giảm 44,7%). Kinh tế chuyển dịch cơ cấu theo hướng tăng trọng dịch vụ công nghiệp. Quan hệ sản xuất và môi trường sản xuất kinh doanh từng bước được kiện toàn, củng cố, tạo mọi điều kiện và cơ sở pháp lý để các thành phần kinh tế, các hộ gia đình và nhân dân yên tâm đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và thu hút được nhiều dự án đầu tư công nghiệp, dịch vụ, đô thị vào địa bàn.

Cơ cấu kinh tế quận Hải An năm 2003 – 2008 có sự dịch chuyển :

*Biểu đồ H.1: So sánh cơ cấu kinh tế quận Hải An năm 2003 - 2008*

Cơ cấu GTSX năm 2003      Cơ cấu GTSX năm 2008



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

Cơ cấu kinh tế quận Hải An đang có xu hướng phát triển phù hợp theo xu hướng hiện nay, công nghiệp và xây dựng phát triển mạnh chiếm hơn 50% cơ cấu kinh tế trên địa bàn quận, cơ cấu của nông nghiệp – thủy sản có xu hướng giảm dần tỷ trọng, thương mại và dịch vụ tăng, tuy nhiên du lịch mới chiếm được một phần rất nhỏ trong cơ cấu chung của quận.

Phần lớn khách du lịch đến với quận Hải An chủ yếu là khách du lịch nội địa thông qua các lễ hội tín ngưỡng tâm linh. Đặc biệt trong 2 năm trở lại đây khi được sự cho phép của thành phố, của Sở Văn hóa- thể thao và du lịch, quận Hải An đã nâng cấp lễ hội Từ Lương Xâm trở thành lễ hội cấp quận đã thu hút lượng khách lớn đến tham gia, làm cho doanh thu từ hoạt động du lịch cũng tăng lên, tuy nhiên vẫn chưa thật xứng với tiềm năng của quận.

*Bảng 2.2. Thống kê lượng khách và doanh thu du lịch trên địa bàn quận*

Năm	2006	2007	2008
Khách du lịch (lượt khách)	5.645	8.230	10.000
Doanh thu (triệu đồng)	102.000	179.000	235.000

*( Nguồn: UBND quận Hải An)*

Hải An – cái nôi của văn hóa tâm linh trên địa bàn thành phố. Thời gian thu hút khách đông nhất tập trung chủ yếu vào đầu xuân, nhất là trong ba ngày diễn ra lễ hội Từ Lương Xâm, bởi trong thời gian này hầu hết các di tích lịch sử văn hóa đình, chùa đều mở hội. Trong năm 2008 việc kỷ niệm 1070 năm ngày mất của Đức Ngô Vương Quyền tại từ Lương Xâm đã được diễn ra chu đáo cả về công tác tổ chức cũng như an ninh. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng cáo cho lễ hội, năm 2009 tính riêng cho lễ hội Từ Lương Xâm, số lượng khách đã tăng lên đáng kể. Nhân dân đến với lễ hội từ 1,5 vạn đến 1,7 vạn người, gấp 2,5 lần so với lễ hội năm 2008. Đặc biệt lễ hội đã được đón các đồng chí: Bí thư Thành Ủy, Chủ tịch HĐND, Phó Bí thư thường trực Thành Ủy, Phó Bí thư, Chủ tịch UBND, các Phó chủ tịch HĐND- UBND cùng lãnh đạo các Sở, ban ngành, đoàn thể thành phố và đoàn đại biểu của Đảng ủy, HĐND – UBND – UBMTTQ xã Đường Lâm- Ba Vì - Hà Nội – quê hương của Ngô Vương Quyền đến tham dự lễ hội.

### ***2.2.3.2. Hiện trạng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch***

#### ***2.2.3.2.1. Hệ thống giao thông vận tải và thông tin liên lạc***

Hệ thống giao thông vận tải của quận Hải An không chỉ đóng vai trò cho việc phát triển du lịch của quận, mà còn góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế của cả thành phố.

Do có nhiều thuận lợi về địa hình quận Hải An tập trung mọi đường giao thông: đường không, đường bộ, đường thủy và đường sắt nên trong việc quy hoạch và xây dựng quận ngay từ đầu theo hướng hiện đại phù hợp với xu hướng phát triển tất yếu của đô thị hiện đại. Đây là một quận duy nhất trên địa bàn thành phố có đầy đủ mọi loại hình giao thông vận tải.

- Trên địa bàn quận hiện có: Các cảng Chùa Vẽ, cảng Cấm, cảng Đông Hải, Đình Vũ. Đặc biệt việc xây dựng cảng Tổng hợp Đình Vũ đang được tiến hành sẽ là một động lực cho ngành du lịch phát triển – đây được coi là cầu nối cho hoạt động du lịch từ Hạ Long – Cát Bà – Đồ Sơn.

- Cảng Hàng không Cát Bi không chỉ là cầu nối cho các tỉnh, thành phố trong cả nước. Việc mở rộng tuyến bay Ma Cao (Trung Quốc) - Hải Phòng đã góp phần làm tăng lượng khách du lịch đến với quận và thành phố. Hiện nay cảng hàng không Cát Bi đang được đầu tư với qui mô lớn. Năng lực vận chuyển 200.000 hành khách và gần 2000 tấn hàng/năm; đến năm 2015 sân bay Cát Bi trở thành cảng hàng không quốc tế, có nhà ga hành khách đáp ứng 800 hành khách và công suất nhà ga hàng hóa 17.000 tấn hàng/ năm.

- Đường sắt: Với tuyến đường sắt Hà Nội – Hải Phòng, hiện nay dự án xây dựng nối thêm tuyến đường sắt từ ga Hải Phòng ra đảo Đình Vũ đã được phê duyệt. Trong tương lai không xa nó sẽ là tuyến đường chủ đạo để phát triển và đón khách du lịch.

- Giao thông đường bộ: trên địa bàn quận có các tuyến đường chính chạy qua như: quốc lộ 5 (đường Hà Nội – Hải Phòng) nối Hà Nội với Cảng chùa Vẽ Hải Phòng, tuyến đường Văn Cao, tuyến đường Lê Hồng Phong, tuyến đường Cát Bi, Ngô Gia Tự và tuyến đường xuyên đảo Đình Vũ. Tuyến đường liên phường đã được triển khai thực hiện, đặc biệt tuyến đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

khởi công năm 2008, có chiều dài 105km, mặt cát 70m, 6 làn xe cơ giới, tốc độ thiết kế đạt 120km/h sẽ là điều kiện thuận lợi cho việc phát triển du lịch trên địa bàn quận, cho Đồ Sơn và Cát Bà.

Ngoài ra quận còn có hệ thống các tuyến đường giao thông thuộc các phường với tổng chiều dài 14km.

Trên địa bàn quận hiện có 3 tuyến xe buýt đi qua: Tràng Cát – Chợ Tổng (tuyến 07); Kiến An – Đình Vũ (tuyến 09); Đình Vũ –Phà Khuê (tuyến 06). Như vậy giao thông đã có sự kết hợp giữa các quận, huyện trong thành phố và tỉnh phụ cận tuy nhiên những tuyến xe buýt này vẫn chưa đi qua các điểm du lịch trên địa bàn quận. Đặc biệt Chùa Vẽ và Từ Lương Xâm là hai điểm du lịch thu hút lượng khách đến tham quan rất đông thì lại không có, riêng Từ Lương Xâm đường đi vào vẫn chưa được tốt có nhiều đoạn đường xấu, gây khó khăn cho việc phát triển du lịch. Vì vậy bên cạnh dự án đầu tư, tôn tạo mở rộng khuôn viên Từ Lương Xâm cần chú ý đến phát triển giao thông đường xá.

Mặc dù là một quận mới thành lập, nhưng hệ thống thông tin liên lạc phát triển tương đối tốt. Các phường trên địa bàn quận đều có các điểm bưu điện văn hóa phường, có hệ thống loa phóng thanh, có điện thoại cố định rất tốt, đảm bảo cho thông tin liên lạc được thông suốt.

#### ***2.2.3.2.2. Hệ thống cung cấp điện, nước và y tế***

Điện: Hệ thống điện lưới trên địa bàn quận Hải An không ngừng được đầu tư nâng cấp và có nhiều tiến bộ so với trước đây. Điện đã được đưa về các phường phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân. Nguồn điện cấp cho quận Hải An hiện nay lấy từ trạm 110/35/6KV- 50MW Cửa Cấm, thông qua trạm trung gian 35/6KV Cát Bi. Toàn bộ quận được cung cấp bởi mạch vòng 6KV và đường dây 35KV. Tuy nhiên hiện nay trên địa bàn phường vẫn thiếu hệ thống điện đường chiếu sáng gây ảnh hưởng nhiều đến việc triển du lịch.

Nước: Trong những năm gần đây hệ thống nước máy đang được triển khai thực hiện, tuy nhiên mạng lưới cấp nước chưa hoàn chỉnh. Nguồn nước cấp cho quận Hải An được lấy từ nhà máy nước An Dương, phần lớn dân cư trên địa bàn quận vẫn dùng nước giếng khoan và nước mưa cho sinh hoạt hàng ngày của họ.



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Y tế: Quận có 01 trung tâm y tế đang được đầu tư xây dựng, với hệ thống trang thiết bị hiện đại đảm bảo chữa bệnh kịp thời cho nhân dân trên địa bàn. Ngoài ra trên địa bàn quận còn có các trạm y tế cấp phường và 01 bệnh viện “Vườn Dừa” của quân đội. Chất lượng dịch vụ y tế ngày càng được nâng cao với việc bổ sung đội ngũ y, bác sĩ có trình độ chuyên môn cao.

***2.2.3.2.3. Hệ thống nhà hàng khách sạn và cơ sở vui chơi giải trí***

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển nhanh chóng của thành phố, dịch vụ khách sạn, nhà hàng phát triển nhanh, hiện có 1509 cơ sở tập trung nhiều nhất tại các trục đường chính qua quận như: Văn Cao, Nguyễn Bình Khiêm, Lê Hồng Phong, Ngô Gia Tự... Một số nhà hàng khách sạn tiêu biểu của quận Hải An như: khách sạn Đông Đô (1044 Nguyễn Bình Khiêm); Khách sạn Ngọc Hà (709 Nguyễn Bình Khiêm), Khách sạn Việt Trung (Nguyễn Bình Khiêm)... Và một loạt các nhà hàng chuyên cung cấp các món ăn đặc sản phục vụ khách.

Hiện nay trên địa bàn quận chưa có cơ sở vui chơi giải trí để phục vụ du khách. Mà chỉ dừng lại ở việc phục vụ nhu cầu thư giãn của người dân địa phương như sân vận động, nhà văn hóa quận, phường. Đặc biệt dịch vụ kinh doanh giải khát trên địa bàn phường trong những năm qua tăng nhanh, góp phần thu hút hấp dẫn khách du lịch tham quan và thưởng thức.

***2.2.3.3. Tình hình lao động phục vụ trong ngành du lịch của quận Hải An***

Với sự phát triển của mình, trong những năm qua du lịch Hải An góp phần vào việc giải quyết việc làm cho một số lượng lao động nhất định. Số lượng lao động tham gia vào hoạt động du lịch ngày càng tăng, góp phần vào việc giải quyết việc làm trên địa bàn quận. Đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ ngày càng tăng cao, có khả năng hiệp đồng công tác giữa các cấp. Tại phòng văn hóa quận Hải An, hầu hết các cán bộ, nhân viên đều có trình độ Đại học, được phân công theo hướng chuyên môn hóa riêng. Tại các phường trên địa bàn đội ngũ cán bộ vẫn còn thiếu về chuyên môn, thiếu tính chủ động, sáng tạo trong công việc, đặc biệt thiếu người chuyên môn về lĩnh vực du lịch.

*Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch*

---

**2.2.3.4. Tình hình khai thác và bảo tồn tài nguyên du lịch trên địa bàn quận Hải An**

**2.2.3.4.1. Tình hình khai thác tài nguyên du lịch trên địa bàn quận Hải An**

Hoạt động du lịch quận Hải An hiện nay chưa có gì vẫn đang ở dạng tiềm năng. Do chưa có bộ phận nào của quận chuyên trách về hoạt động du lịch. Hiện tại UBND quận giao cho phòng Văn hóa và thông tin nhiệm vụ tổ chức lễ hội lớn mang tính cấp quận như lễ hội Từ Lương Xâm. Còn tại các phường có ban thông tin, ban quản lý tại di tích có trách nhiệm trông nom và tổ chức lễ hội như lễ hội phủ Thượng Đoạn, lễ hội đền Phú Xá, Chùa Vẽ, Miếu – chùa Trung Hành, miếu Hạ Lũng....

Các tài nguyên du lịch được khai thác nhưng không theo quy hoạch phần lớn vẫn mang tính tự phát. Nhất là diện tích đất trồng hoa tại làng hoa Hạ Lũng đang bị thu hẹp do tốc độ đô thị hóa quá cao và thiếu chuyên môn trong công tác quy hoạch. Tuy nhiên trong những năm gần đây (năm 2007- 2008) được sự quan tâm của cấp Đảng, Nhà nước việc khai thác các di tích lễ hội đã được đầu tư, mở rộng xúc tiến, quảng bá đối với lễ hội cấp quận như lễ hội Từ Lương Xâm, số lượng khách đến tham dự rất đông. Năm 2008, Chùa Vẽ thuộc phường Đông Hải 1 đã đại diện cho thành phố Hải Phòng tổ chức Đại Lễ Phật đản. Tổ chức lễ Vu Lan ở các nơi thờ tự, phục vụ tín ngưỡng cho các phật tử và nhân dân. Đây là hoạt động “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc Việt Nam cần được phát huy trên địa bàn quận.

Tuy quận Hải An là cái nôi của văn hóa tín ngưỡng, nhưng việc khai thác các di tích lễ hội chưa thực sự chặt chẽ vẫn mang tính nhỏ lẻ. Phần lớn các di tích trên địa bàn quận đều liên quan đến hệ thống thờ Đức Ngô Vương Quyền, song giữa các di tích vẫn chưa có sự kết hợp với nhau để tạo lên một lễ hội mang tính toàn quận. Đặc biệt Phủ Thượng Đoạn được coi là nơi thờ tín ngưỡng mẫu nổi tiếng ở Hải Phòng, nhưng cũng chưa được khai thác phát triển mạnh, phục vụ nhu cầu tín ngưỡng cho nhân dân trên toàn thành phố, các hoạt động hát chầu văn, hầu bóng đang dần bị mất hoặc “đang bị thương mại hóa”.

Tài nguyên du lịch tự nhiên đến nay vẫn đang ở dạng tiềm năng, chưa được quy hoạch, đầu tư và đưa vào khai thác. Phần lớn các tài nguyên du lịch tự

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

nhiên khai thác phục vụ cho việc phát triển kinh tế chưa khai thác phục vụ cho hoạt động du lịch. Trong tương lai không xa, nếu không có sự qui hoạch và khai thác hợp lý thì tài nguyên du lịch tự nhiên trên địa bàn quận cũng sẽ bị giảm. Diện tích rừng ngập mặn bị suy giảm do người dân lấn biển, chặt phá rừng phòng hộ hoặc lấy diện tích bãi triều cho xây dựng các khu công nghiệp, các nhà máy. Như diện tích rừng ngập mặn ở Tràng Cát đang đứng trước nguy cơ bị tàn phá, diện tích bãi triều ven biển bị lấy để xây dựng nhà máy xử lý rác thác rấn, diện tích rừng ngập mặn ở khu vực Đình Vũ cũng đang bị thu hẹp. Như vậy không chỉ ảnh hưởng đến nguồn tài nguyên cho phát triển du lịch, mà nó còn phá vỡ cảnh quan và ảnh hưởng đến môi trường.

Việc khai thác tài nguyên phải tính đến việc khai thác bền vững để bảo tồn các tài nguyên cho thế hệ mai sau.

***2.2.3.4.2. Tình hình bảo tồn các tài nguyên du lịch***

Trong giai đoạn hiện nay, khi mặt trái của cơ chế thị trường đã và đang làm tha hóa biến chất nhiều giá trị văn hóa tốt đẹp trong xã hội truyền thống. Xu hướng chạy theo những giá trị vật chất đơn thuần đã khiến con người ta xem nhẹ những giá trị nhân văn đích thực. Khi tệ nạn “buôn thần bán thánh” đã làm ô nhiễm nhiều nơi tôn nghiêm, làm biến dạng các hội làng vốn chuyển tải các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp. Vậy mà trên địa bàn quận Hải An vẫn giữ được các giá trị lịch sử, các lễ hội truyền thống, cùng với làng nghề hoa Hạ Lũng đã tồn tại từ lâu đời. Đây chính là một lợi thế cho quận Hải An trong việc phát triển ngành công nghiệp “không khói” này nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân địa phương.

***\* Công tác bảo tồn đối với tài nguyên du lịch tự nhiên***

Đây là nguồn tài nguyên du lịch tiềm năng để phát triển đa dạng hóa loại hình du lịch trên địa bàn quận nói riêng và của toàn thành phố nói chung. Diện tích rừng ngập mặn hiện nay đang bị thu hẹp và khai thác bừa bãi không có quy hoạch. Cần phải báo động, lên tiếng và có sự can thiệp của các cấp chính quyền từ TW đến địa phương để có biện pháp ngăn cấm mọi hình thức xâm hại đến tài nguyên rừng ngập mặn cũng như diện tích các bãi triều.

***\* Công tác bảo tồn tài nguyên du lịch nhân văn***

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

- *Bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa.* Toàn quận có 13 di tích lịch sử được công nhận là di tích cấp quốc gia. Các di tích này đều có giá trị lớn về mặt lịch sử, kiến trúc nghệ thuật và đều có khả năng phục vụ cho hoạt động du lịch như: chùa Vẽ, từ Lương Xâm, đền Phú Xá, Phủ Thượng Đoạn, ... Trong những năm qua thành phố và quận đã có dự án tu bổ, sửa chữa các di tích này để bảo lưu các giá trị văn hóa như: Xây dựng tượng đài chiến thắng Cát Bi trên địa bàn quận; Năm 2007 Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch đã đầu tư 12 tỷ đồng trùng tu, mở rộng khuôn viên Từ Lương Xâm để xứng đáng với tầm lịch sử và giá trị tâm linh của nó. Đặc biệt với dự án xây dựng tượng đài Đức Ngô Vương Quyền đặt tại từ Lương Xâm – nơi Ngô Quyền từng chọn làm nơi đóng quân của mình. Trong các đình, miếu, chùa thờ Ngô Vương Quyền, Từ Lương Xâm được tôn làm “Từ cả”.

Tại các di tích được xếp hạng quốc gia và thành phố, ban quản lý di tích kết hợp với chính quyền đại phương làm tốt nhiệm vụ bảo vệ, tôn tạo và tổ chức các hoạt động vào dịp lễ hội. Bên cạnh một số di tích do địa phương quản lý, thiếu kinh phí cho việc tu bổ, sửa chữa các di tích, hoặc không có sự can thiệp và bảo vệ của cấp quận như đền Phú Xá, phủ Thượng Đoạn, miếu Hạ Lũng... Mặc dù là những nơi linh thiêng, tôn kính, là trung tâm tâm linh, tín ngưỡng, nhưng hiện nay vẫn do cấp phường tổ chức và quản lý. Các di tích này, nếu không được tu bổ, sửa chữa cẩn thận trong tương lai không xa cũng sẽ bị xuống cấp nghiêm trọng.

- *Việc bảo tồn các loại hình dân gian và lễ hội:* Việc bảo tồn loại hình dân gian và lễ hội diễn ra tương đối tốt. Lễ hội ở các đình, chùa hàng năm vẫn được tổ chức một cách đều đặn. Hầu hết các lễ hội đều diễn ra vào đầu xuân, trừ lễ hội đền Phú Xá diễn ra vào tháng Tám (thờ Trần Quốc Tuấn). Trong các lễ hội hiện nay phần lễ được tổ chức một cách trọng thể, đám rước trong lễ hội không chỉ có sự tham gia của người dân địa phương mà còn có sự kết hợp tham gia của các địa phương khác, hoặc nhiều lễ hội trước kia đã mất do ảnh hưởng của chiến tranh thì nay được khôi phục như lễ hội Từ Lương Xâm khi rước kiệu có sự tham gia của cả làng Xâm Bò, Lương Xâm, Hạ Lũng và Hạ Đoạn, trong đám rước kiệu của làng Lương Xâm bao giờ cũng đi trước. Các nơi thờ Ngô Quyền bao giờ cũng mở hội sau Từ Lương Xâm. Sau phần lễ trang nghiêm, phần hội

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

cũng thu hút đông đảo du khách tham gia. Các trò chơi truyền thống đã được khôi phục, như lễ hội đua thuyền trên sông Bạch Đằng của làng Hạ Lũng, các trò chơi bịt mắt đập liêu, cờ người, tam cúc điểm, kéo co, bắt vịt dưới hồ...

- *Việc bảo tồn làng nghề truyền thống*: Tiêu biểu là bảo tồn làng hoa truyền thống Đằng Hải. Làng nghề này xưa nay vẫn là niềm tự hào của nhân dân quận Hải An cũng như nhân dân của toàn thành phố Hải Phòng. Với truyền thống trồng hoa lâu đời và có thương hiệu trên thị trường nhưng do tốc độ đô thị hóa quá nhanh, diện tích đất trồng hoa đang bị giảm mạnh bởi các dự án mở rộng đường, xây dựng khu đô thị... Hiện nay, được sự quan tâm chỉ đạo của chính quyền các cấp nhằm bảo tồn làng nghề truyền thống của địa phương. Với dự án quy hoạch 50 ha cho việc bảo tồn và xây dựng chợ hoa đang được tiến hành. Đây cũng là điều kiện thuận lợi để cho làng hoa được bảo tồn và phát triển.

***2.2.3.5. Đánh giá tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch – dịch vụ trên địa bàn quận Hải An***

Hải An là quận ven biển, có nhiều tài nguyên du lịch hấp dẫn có khả năng thu hút nhiều khách du lịch, nhất là khí hậu mát mẻ trong lành, có làng hoa truyền thống, có dải rừng ngập mặn ven biển, có tài nguyên văn phong phú đa dạng; tổng diện tích đất tự nhiên của quận là 10.484,3051 ha với số dân tính đến năm 2008 là 84.416 người.

Phía Đông Nam có đảo Đình Vũ, Vũ Yên, là nơi có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế thủy sản, phát triển cảng và xây dựng khu công nghiệp tập trung, ngoài ra quận Hải An còn có sông Cửa Cấm, sông Lạch Tray bao bọc cùng với cửa sông Bạch Đằng lịch sử và bãi triều Gồ Đông, cách không xa các khu du lịch lớn là Đồ Sơn, Cát Bà và Vịnh Hạ Long. Đảo Đình Vũ, thành phố đã quy hoạch và xây dựng thành khu kinh tế tổng hợp trọng điểm của thành phố, hiện nay đang thu hút nhiều dự án đầu tư và doanh nghiệp đến xây dựng, hoạt động. Khu vực đảo Vũ Yên cũng đã quy hoạch xây dựng thành khu công viên thiên nhiên phục vụ cho du lịch, vui chơi giải trí của thành phố. Cùng với việc triển khai thực hiện các dự án như: đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng; cầu Đình Vũ – Cát Hải; cảng cửa ngõ Lạch Huyện; đường sắt Hà Nội – Hải Phòng kéo dài đến đảo Đình Vũ; đường bao phía Đông Nam; đại lộ 13/5; khu công viên Hồ

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Đông; nâng cấp sân bay Cát Bi thành sân bay Quốc Tế; quy hoạch bảo tồn và phát triển làng hoa truyền thống Đằng Hải và một số dự án kinh tế - xã hội khác.

Trên địa bàn quận có tuyến đường Lê Hồng Phong, khu đô thị mới ngã 5 sân bay Cát Bi nối liền sân bay Cát Bi với trung tâm thành phố là đầu mút giao thông quan trọng mở ra cho Hải An một tiềm năng mới. Các trung tâm thương mại, khách sạn, nhà hàng và các công trình trọng điểm của thành phố đều tập trung xây dựng dọc theo tuyến đường này.

Nhân dân quận Hải An với bản chất cần cù, năng động sáng tạo trong lao động, nhân ái và mến khách, có truyền thống coi trọng giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Trên địa bàn quận có 56 di tích, trong đó có 21 di tích lịch sử văn hóa được nhà nước xếp hạng (13 cấp Quốc gia, 08 cấp thành phố) nhiều di tích có giá trị về lịch sử văn hóa lớn như: Từ Lương Xâm, đền Phú Xá, Phủ Thượng Đoạn, được nhân dân thành phố suy tôn là 3 trong 4 “Tứ linh từ” của huyện An Hải “cũ” ngoài ra còn nhiều di tích lịch sử văn hóa có kiến trúc đẹp thường thu hút đông đảo nhân dân trong và ngoài quận đến sinh hoạt lễ hội văn hóa, tâm linh như: Chùa Vẽ, miếu – chùa Trung Hành, miếu – chùa Hạ Đoạn, đình – chùa Lũng Bắc và gần đây nhà nước mới xếp hạng di tích lịch sử văn hóa Từ đường họ Trịnh – phường Đông Hải 1; Từ đường họ Bùi- Phường Đằng Lâm. Đó là những di tích sinh hoạt văn hóa mang đậm bản sắc truyền thống lịch sử văn hóa, nhân văn của dân tộc.

Từ năm 2003 đến nay cùng với đà phát triển chung của thành phố, trên địa bàn quận đã có trên 60 khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng và nhiều cơ sở kinh doanh dịch vụ, tập trung vào các ngành nghề buôn bán, nghỉ ngơi, ăn uống, sửa chữa dụng cụ gia đình, may mặc, vận tải, vui chơi giải trí; nhiều di tích, lễ hội đã được tu bổ, tôn tạo, nâng cấp và ngày một thu hút đông đảo khách du lịch đến tham quan thưởng thức sinh hoạt văn hóa, tâm linh... Một số tổ chức, cá nhân đã và đang tiến hành khảo sát, đăng ký đầu tư phát triển du lịch, dịch vụ nên ngành du lịch, dịch vụ của quận đang từng bước phát triển. Từ những đặc điểm trên, quận Hải An có nhiều thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển du lịch, dịch vụ nói riêng không chỉ trước mắt mà lâu dài.

Tuy nhiên, nhìn chung môi trường, cơ sở vật chất hoạt động du lịch – dịch vụ ở Hải An còn nhiều bất cập, nhất là: hệ thống cơ sở hạ tầng du lịch, dịch vụ,

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

thiết chế văn hóa còn thấp kém, nhỏ bé, chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa thu hút được nhiều khách du lịch trong và ngoài nước.

**Tóm lại:** Trong quá trình hoạt động du lịch giá trị tài nguyên du lịch luôn là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển du lịch. Việc tìm hiểu và đánh giá đúng giá trị của tài nguyên là nguồn lực lớn nhất để tìm ra hướng đi cho con đường phát triển du lịch.

Qua tìm hiểu tài nguyên du lịch trên địa bàn quận Hải An, em thấy được tài nguyên du lịch của quận rất phong phú và đa dạng, góp phần không nhỏ cho sự phát triển kinh tế, làm chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thành phần lao động trong xã hội. Đặc biệt cách trung tâm thành phố không xa, đây cũng là điều kiện thuận lợi để khai thác, tổ chức các tour, tuyến du lịch sinh thái, kết hợp với văn hóa, tham quan trong địa bàn của cả thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên các tài nguyên này vẫn đang ở dạng tiềm năng, chưa có đầu tư để chuyển hóa chúng thành những tài nguyên có giá trị cho du lịch thì tiềm năng đó mãi chỉ ngủ yên.

Du lịch quận Hải An mới đang ở trong giai đoạn chuẩn bị cho quá trình phát triển. Điều này thể hiện rõ nét qua các phân tích trên. Vì vậy cần phải có sự tham gia, đóng góp và quan tâm của các cấp chính quyền từ TW đến địa phương để có thể phát huy hết tiềm năng vốn có của nó.

Từ việc đánh giá tiềm năng du lịch trên địa bàn quận Hải An đã giúp cho em có cái nhìn tổng quát hơn về việc quy hoạch và khai thác các giá trị tài nguyên trên địa bàn quận. Nó là nguồn đề cho em đưa ra những ý kiến, phương pháp giải quyết và khắc phục tình trạng lãng phí tài nguyên.

### CHƯƠNG 3

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM KHAI THÁC CÓ HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN DU LỊCH QUẬN HẢI AN – HẢI PHÒNG PHỤC VỤ KHAI THÁC PHÁT TRIỂN DU LỊCH

### **3.1. Mục tiêu và chiến lược phát triển du lịch quận Hải An đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 của UBND quận Hải An**

#### **3.1.1. Mục tiêu chung**

Phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ thật sự trở thành một kinh tế quan trọng đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của quận, từng bước đưa ngành du lịch của quận phát triển, đáp ứng được yêu cầu và là động lực quan trọng cho sự phát triển du lịch của thành phố.

Phát triển du lịch – dịch vụ tạo điều kiện cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế, việc làm cho người lao động, thúc đẩy tiêu dùng và phát triển nhiều loại hình kinh doanh dịch vụ, làm cơ sở cho nhiều ngành kinh tế khác phát triển, tăng doanh thu từ du lịch.

Phát triển du lịch gắn liền với việc giữ gìn phát huy truyền thống văn hóa của địa phương, bảo tồn được môi trường nhân văn trong sạch, đồng thời khai thác tốt các di sản văn hóa có giá trị, giàu bản sắc dân tộc, các di tích lịch sử, công trình văn hóa để phục vụ phát triển du lịch. Bên cạnh đó cần tiếp thu những kinh nghiệm phát triển du lịch có chất lượng – hiệu quả của cả nước và quốc tế; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch của quận, nhằm đáp ứng được yêu cầu phát triển du lịch, nhu cầu đi lại, tham quan nâng cao đời sống văn hóa của nhân dân.

Phát triển du lịch gắn liền với bảo vệ môi trường sinh thái, môi trường văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh đô thị; giữ gìn an ninh – quốc phòng, trật tự an toàn xã hội.

#### **3.1.2. Định hướng phát triển du lịch quận**

Quy hoạch, xây dựng phát triển du lịch– dịch vụ trên tinh thần khai thác triệt để các tiềm năng, thế mạnh của quận gắn với quy hoạch, đầu tư phát triển du lịch – dịch vụ của thành phố.



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Đầu tư xây dựng các khu du lịch, dịch vụ tổng hợp, công viên theo quy hoạch một cách đồng bộ.

Quy hoạch chi tiết và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho hoạt động du lịch (khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, cơ sở vui chơi giải trí, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; dịch vụ du lịch) đáp ứng được yêu cầu phục vụ khách du lịch trong nước và quốc tế.

Bảo đảm tốt về an ninh trật tự, an toàn cho hoạt động du lịch – dịch vụ.

Quan tâm đầu tư, tôn tạo nâng cấp các di tích lịch sử văn hóa, lễ hội truyền thống có tiềm năng du lịch.

Quan tâm công tác quản lý nhà nước về du lịch, đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước, hoạt động trong lĩnh vực du lịch. Coi trọng công tác xúc tiến quảng bá cho phát triển du lịch.

### **3.1.3. Phân kỳ đầu tư**

***- Giai đoạn đến năm 2010 gồm:***

Phối hợp với các ngành thành phố quy hoạch không gian đô thị gắn với quy hoạch phát triển du lịch, xây dựng các tuyến du lịch. Tiến hành xúc tiến, quảng bá, giới thiệu, kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở hoạt động du lịch (hệ thống nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ, công viên, khu du lịch tổng hợp, các cơ sở dịch vụ vận chuyển hành khách, ăn uống và dịch vụ khác) phục vụ nhu cầu khách du lịch trên địa bàn quận.

Đẩy mạnh tiến độ triển khai thực hiện đề án duy trì, bảo tồn làng hoa truyền thống Đằng Hải; xây dựng chợ hoa.

Quy hoạch chi tiết và đầu tư tôn tạo, nâng cấp, các di tích lịch sử văn hóa, lễ hội có tiềm năng du lịch. Chủ động phối hợp với thành phố thực hiện tốt đề án mở rộng, tôn tạo di tích lịch sử Từ Lương Xâm giai đoạn 2; xây dựng tượng đài Ngô Vương Quyền và tượng đài chiến thắng Cát Bi.

Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về du lịch và hoạt động trong lĩnh vực du lịch.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

***- Giai đoạn 2010 – 2020:***

Tiếp tục quy hoạch xây dựng cơ sở vật chất kỹ cho hoạt động du lịch, từng bước hoàn thiện và đưa vào hoạt động hệ thống cơ sở hoạt động du lịch, dịch vụ ở các khu du lịch trọng điểm theo quy hoạch. Tập trung xây dựng, phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch có chất lượng, đồng bộ; đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch; tạo ra nhiều sản phẩm du lịch đặc thù, có khả năng cạnh tranh trên thị trường; kéo dài thời gian lưu trú và tăng mức chi tiêu của khách, khai thác, bảo vệ, tôn tạo và phát triển nguồn tài nguyên và cải thiện môi trường du lịch.

Phối hợp với Sở Văn hóa - thể thao và du lịch thành phố xây dựng và đưa các tuyến du lịch trọng điểm của thành phố có một phần nằm trên địa bàn quận Hải An vào hoạt động.

Tiếp tục đào tạo và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch, cán bộ hoạt động trong lĩnh vực du lịch.

Đẩy mạnh đầu tư, xúc tiến, quảng bá, phát triển du lịch, phối hợp với thành phố xây dựng một số doanh nghiệp, đơn vị chuyên kinh doanh dịch vụ phục vụ du lịch trên địa bàn quận như: vận chuyển hành khách; tổ chức các tour du lịch; tổ chức các loại hình dịch vụ cho khách du lịch trong và ngoài nước.

#### **3.1.4. Công trình du lịch**

- *Khách sạn:* Ngoài những khách sạn, nhà nghỉ hiện có, quận vẫn thiếu khách sạn quy mô lớn. Cần xúc tiến, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xây dựng hệ thống khách sạn có quy mô từ 2 đến 5 sao, có phòng rộng phục vụ cho hội thảo, hội nghị của thành phố, của các tổ chức trong và ngoài nước; có đầy đủ các dịch vụ bổ sung (công trình vui chơi, nơi phục vụ mua sắm của khách, khu giới thiệu hình ảnh Việt Nam, Hải phòng thu nhỏ). Công trình này cần có quy hoạch cụ thể, bố trí xây dựng ở những nơi thuận tiện cho hoạt động du lịch.

- *Nhà nghỉ, nhà hàng:* ngoài những nhà hàng hiện có, cần có quy hoạch xây dựng hệ thống nhà nghỉ, nhà hàng ở vị trí phù hợp thuận tiện phục vụ, thuận lợi cho hoạt động du lịch, có quy mô phục vụ từ 100 – 500 khách. Khuyến khích, giúp đỡ những hộ dân có diện tích đủ lớn để trồng hoa, nuôi trồng thủy sản có thể kết hợp tổ chức kinh doanh phục vụ cho hoạt động du lịch, dịch vụ.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

- *Quy hoạch cơ sở vận chuyển hành khách:* Bố trí bến tàu du lịch trên sông Lạch Tray, khu vực Tràng Cát, Đông Hải; bến xe gần sân bay Cát Bi. Bến xe Tràng Cát và khu vực đỗ xe du lịch trên các tuyến đường trong quận.

- *Quy hoạch xây dựng công trình du lịch khác:* Phối hợp quy hoạch xây dựng công viên Hồ Đông, công viên Vũ Yên để phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí đáp ứng nhu cầu của nhân dân và du khách. Quy hoạch duy trì, bảo tồn làng hoa truyền thống Đằng Hải và chợ hoa, cây cảnh với quy mô theo quy hoạch là 50 ha tại Hạ Lũng với mục đích phục vụ khách du lịch tới tham quan, mua sắm; xuất khẩu hoa ra nước ngoài; bán hoa, cây cảnh, đồ lưu niệm tại chỗ cho khách quốc tế, khách từ các miền đất nước.

Quy hoạch xây dựng các loại hình hoạt động kinh doanh dịch vụ như: khu ẩm thực; khu hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; khu vui chơi giải trí, bơi thuyền, câu cá và bán các sản phẩm đặc trưng của quận.

### **3.1.5. Một số giải pháp chủ yếu và tổ chức thực hiện các mục tiêu**

#### ***3.1.5.1. Các giải pháp thực hiện mục tiêu***

- Làm tốt công tác quy hoạch phát triển du lịch của quận gắn với quy hoạch phát triển du lịch của thành phố. Trước mắt cần tập trung quy hoạch chi tiết và đầu tư tôn tạo, tu bổ, nâng cấp các di tích; lễ hội truyền thống có tiềm năng du lịch và quy hoạch phát triển du lịch ở hai khu vực Hồ Đông và Vũ Yên.

- Làm tốt công tác xúc tiến quảng bá du lịch gắn với tuyên truyền giới thiệu về tiềm năng du lịch, năng lực phục vụ du lịch của quận, nhằm tăng số lượng khách du lịch đến quận và số lượng nhân dân trong quận đi tham quan du lịch. Phát triển được cơ sở hạ tầng du lịch và đơn vị làm du lịch trên địa bàn quận. Khách du lịch đến quận phải được bảo đảm an toàn và phục vụ chu đáo; đảm bảo tốt về môi trường văn hóa, an ninh trật tự và vệ sinh môi trường.

- Tổ chức tốt việc mời, gọi, vận động các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân và tạo điều kiện thuận lợi, thông thoáng, hấp dẫn để họ đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở, các loại hình dịch vụ và sản xuất hàng hóa phục vụ cho hoạt động du lịch.

- Kiện toàn tổ chức, cán bộ quản lý nhà nước về du lịch; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm tốt công tác du lịch, hướng dẫn, xúc tiến, quảng bá về du lịch.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các nội dung nghị quyết, quyết định của Thành ủy- UBND và chương trình, kế hoạch của quận về phát triển du lịch, dịch vụ đến năm 2010, định hướng đến năm 2020. Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của Đảng, chính quyền các cấp, đối với thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ về phát triển du lịch đề ra, đẩy mạnh tuyên truyền vận động các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn quận.
- Huy động mọi nguồn lực, nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng đô thị, hạ tầng du lịch, để từng bước xây dựng quận Hải An là một trung tâm về thương mại, du lịch, dịch vụ, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thu hút đầu tư trong nước cũng như nước ngoài.
- Tăng cường đầu tư tu bổ, tôn tạo, nâng cấp, bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa có tiềm năng du lịch, các địa điểm thu hút khách du lịch, thường xuyên đến tham quan, đặc biệt là xây dựng và thực hiện đề án duy trì, bảo tồn làng hoa truyền thống Đằng Hải và đề án nâng cấp, mở rộng khuôn viên di tích lịch sử Từ Lương Xâm.
- Duy trì và bảo vệ tài nguyên môi trường du lịch, ứng dụng khoa học công nghệ vào việc phát triển du lịch – dịch vụ.

***3.1.5.2. Cách tổ chức thực hiện***

- UBND quận tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kế hoạch phát triển du lịch của quận đến các đơn vị cơ sở trên địa bàn quận.
- Giao các phòng, ban, ngành, đơn vị chức năng của quận bám sát nội dung kế hoạch khẩn trương xây dựng chương trình thực hiện cụ thể của đơn vị, đồng thời tích cực, chủ động phối hợp với các Sở, ban ngành thành phố có liên quan và tham mưu cho UBND quận chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra. UBND các phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình cụ thể ở địa phương, xây dựng chương trình công tác cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển du lịch của thành phố trên địa bàn quận.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

- Giao Văn phòng HĐND – UBND quận, phòng Văn hóa và thông tin quận theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các đơn vị. Tổng hợp kết quả thực hiện để báo cáo UBND quận và thành phố.

**3.2. Đề xuất cụ thể một số giải pháp nhằm khai thác các giá trị tài nguyên du lịch trên địa bàn quận Hải An cho việc phát triển du lịch**

**3.2.1. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng phục vụ du lịch**

**3.2.1.1. Tăng cường xây dựng cơ sở lưu trú**

Do vị trí của quận Hải An, cách trung tâm thành phố không xa, vì vậy đây là một điều kiện thuận lợi cho việc phát triển du lịch trên địa bàn quận.

Để thu hút được nhiều khách du lịch và kéo dài thời gian lưu trú việc cấp bách hàng đầu của du lịch quận Hải An là tăng cường hệ thống cơ sở lưu trú theo hướng:

- Sửa sang và nâng cấp các khách sạn, nhà nghỉ có quy mô và trang thiết bị tiện nghi, đủ điều kiện phục vụ khách du lịch nội địa và hướng đến phục vụ khách du lịch quốc tế.
- Đầu tư xây dựng các khách sạn đạt tiêu chuẩn để đón và phục vụ khách du lịch trên địa bàn. Tuy nhiên xây dựng phải dựa trên cơ sở quy hoạch khoa học và hợp lý về quy mô, kiến trúc, kiểu dáng, phù hợp với sự phát triển của vùng tránh phá vỡ cảnh quan thiên nhiên.

Khi xây dựng các công trình phải căn cứ vào tiềm năng, thực trạng hoạt động và đối tượng khách để xây dựng hợp lý như:

- Xây dựng các nhà nghỉ trên đầm hồ để nghỉ ngơi và câu cá thư giãn.
- Xây dựng nhiều nhà chòi dọc dải rừng ngập mặn, các trạm nghỉ chân, phục vụ khách picnic, dã ngoại (tại Đình Vũ)
- Xây dựng các nhà nghỉ cuối tuần như biệt thự, nhà vườn, khách sạn mini, vườn và hồ sinh thái, công viên nước, nhà nổi phục vụ hoạt động văn hóa nghệ thuật, quy hoạch và phát triển nhà dân vừa là nhà ở vừa có thể cho thuê. Đặc biệt là trang trại có nhà thuê kết hợp với kinh tế rừng, vườn với kinh tế du lịch.

### ***3.2.1.2. Tăng cường xây dựng cơ sở ăn uống***

Trên địa bàn quận Hải An hiện nay chỉ có nhà hàng có quy mô nhỏ chưa có các nhà hàng lớn để có thể phục vụ nhu cầu của khách du lịch với số lượng lớn. Vì vậy quận Hải An cần có những biện pháp cụ thể:

- Kêu gọi đầu tư xây dựng tại các nhà hàng trọng điểm, công suất phục vụ nhiều người một lúc.
- Trong việc đầu tư xây dựng các nhà hàng chú trọng đến việc tạo cảnh quan gần gũi với thiên nhiên, mang tính quê hương, nhưng đảm bảo tuyệt đối tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm. Như xây dựng một số nhà hàng có qui mô lớn tại khu vực quy hoạch phát triển du lịch như bán đảo Vũ Yên, Đình Vũ.
- Xây dựng một số nhà hàng đặc sản, với thực đơn phong phú kết hợp với nghệ thuật ẩm thực của địa phương.

### ***3.2.1.3. Tăng cường xây dựng các khu vui chơi giải trí***

Tăng cường cơ sở vui chơi giải trí về thể thao, văn nghệ. Chúng là cơ sở của việc kinh doanh các dịch vụ bổ sung trong dịch vụ du lịch. Nó góp phần làm tăng doanh thu du lịch cũng như khả năng hấp dẫn khách du lịch trên địa bàn quận.

Phải có kế hoạch quy hoạch cụ thể phát triển các khu vui chơi giải trí trên cơ sở xác định rõ vị trí, qui mô và loại hình vui chơi giải trí.

- Về vị trí xây dựng: xây dựng tại khu vực các phường Đông Hải khu vực đảo Yên Vũ để kết hợp phát triển với du lịch Thủy Nguyên, xây dựng tại đảo Đình Vũ một số cơ sở vui chơi giải trí.
- Về qui mô cần tính đến sức chứa của điểm du lịch và khả năng tải của các điểm tham quan.
- Về loại hình vui chơi giải trí: tập trung xây dựng các khu thể thao trên đoạn đường Lê Hồng Phong và phường Đông Hải 1(xây dựng sân tennis, sân golf).

### ***3.2.1.4. Giải pháp về giao thông vận tải và thông tin liên lạc***

- *Hệ thống thống giao thông vận tải:* cần được hoàn thiện, đặc biệt là hệ thống đường liên phường là mạch nối các điểm tài nguyên quan trọng. Hiện nay hầu hết các hệ thống đường xá đến các điểm du lịch trên địa bàn quận đều bị

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

xuống cấp, đường nhỏ hẹp, không đủ năng lực để tiếp nhận xe du lịch lớn từ 35 đến 47 ghế. Vì vậy thành phố cần phải kết hợp với quận đề án xây dựng và mở rộng diện tích mặt đường, tạo điều kiện thuận lợi để cho du lịch phát triển.

Đối với đường thủy: nạo vét các tuyến đường sông nhiều đoạn đi lại khó khăn, xây dựng thêm bến bãi cầu cảng tại đảo Đình Vũ. Hoàn thành dự án cảng nước sâu Đình Vũ để đón khách du lịch nội địa và quốc tế (tour Hạ Long – Cát Bà – nội thành Hải Phòng – Đồ Sơn).

Đường hàng không: nhanh chóng đẩy mạnh dự án xây dựng sân bay Cát Bi thành sân bay quốc tế để phục vụ đón tiếp khách du lịch.

- *Về thông tin liên lạc:* Hiện nay hệ thống thông tin liên lạc của quận tương đối phát triển, đặc biệt là hệ thống mạng điện thoại cố định và hệ thống đài phát thanh các phường, quận đều phát triển. Tuy nhiên việc giới thiệu, quảng bá các điểm du lịch trên hệ thống thông tin liên lạc thì lại thiếu. Vì vậy cần phải có chương trình cụ thể giới thiệu các điểm tham quan du lịch trên hệ thống phát thanh nhằm mục đích: giáo dục cho người dân nhận thức được giá trị và tầm quan trọng của các điểm du lịch, từ đó có ý thức bảo tồn. Đây cũng là một hình thức quảng bá cho mọi người biết đến tài nguyên du lịch trên địa bàn quận.

***3.2.1.5. Hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống cung cấp điện, nước, y tế***

Hệ thống điện, nước, y tế là một trong những yếu tố quan trọng để phát triển du lịch. Hiện nay hệ thống điện, nước và y tế đang dần hoàn thiện để phục vụ nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của nhân dân, đồng thời cũng tạo điều kiện cho du lịch phát triển. Tuy nhiên vẫn còn một số vấn đề còn tồn đọng.

Hệ thống điện: do là một quận mới thành lập vì vậy hệ thống điện đường chiếu sáng vẫn còn thiếu nhất là ở các điểm di tích như đền Phú Xá, Phủ Thượng Đoạn, miếu – chùa Trung Hành, Từ Lương Xâm và đoạn đường đảo Đình Vũ. Vì vậy cần phải nâng cấp và bổ sung toàn bộ hệ thống điện đường chiếu sáng, cũng như việc cung cấp điện cho các điểm du lịch.

Hệ thống nước: nước là một trong những yếu tố cần thiết cho cuộc sống của con người. Khi đi du lịch con người thường dùng một lượng lớn hơn so với nhu cầu sinh hoạt hàng ngày. Trong khi đó hệ thống nước ở quận Hải An vẫn còn đang trên đà hoàn thiện. Một số phường hệ thống nước vẫn còn thiếu chưa

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt của người dân, gây ảnh hưởng đến việc phát triển du lịch. Cần phải xây dựng hệ thống nước máy trên toàn quận, nhất là những nơi có tài nguyên để thuận lợi cho phát triển du lịch.

Về y tế: Đội ngũ cán bộ y tế ngày càng được nâng cao cả về số lượng cũng như trình độ chuyên môn. Hầu hết các trạm xá phường đều có y bác sĩ giỏi, nhưng hiện nay trên địa bàn quận chưa xây dựng được Trung tâm y tế riêng của quận. Vì vậy cần phải quan tâm đầu tư hơn nữa để xây dựng một trung tâm y tế có trang thiết bị hiện đại và đội ngũ y bác sĩ có tay nghề cao.

### **3.2. 2. Tăng cường đội ngũ phục vụ du lịch**

#### ***3.2.2.1. Đào tạo bồi dưỡng nhân lực***

Để giải quyết vấn đề lao động phục vụ trên địa bàn quận Hải An cần có sự giúp đỡ tích cực và thiết thực của các ban ngành thành phố, hoàn thành dự án xây dựng trường Trung cấp nghiệp vụ du lịch lên thành trường Cao đẳng du lịch và trung tâm giới thiệu sản phẩm làng nghề và quảng bá du lịch để Hải Phòng trung tâm đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực và quảng bá xúc tiến du lịch vùng Duyên Hải Bắc Bộ. Đặc biệt trên địa bàn quận Hải An có một số trường Trung cấp, Cao đẳng có thể mở thêm ngành nghề đào tạo du lịch như: Cao đẳng Viettronics, Trung cấp nghệ thuật để đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương.

Tuy nhiên, trước mắt quận Hải An cần có những biện pháp bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của các cán bộ công tác văn hóa trên toàn bộ quận.

Quận cần tổ chức các lớp học ngắn hạn do các chuyên gia trong lĩnh vực đào tạo nhân lực giảng dạy và tổ chức ngay tại quận để tăng cường đội ngũ hướng dẫn viên phục vụ du khách tại các điểm tham quan, nhất là những điểm tham quan có ý nghĩa quan trọng. Mặt khác quận cần cử cán bộ đi học tập, bồi dưỡng ngắn hạn về trình độ và chuyên môn nghiệp vụ quản lý du lịch, nhà hàng, khách sạn tại những trường đại học, cao đẳng du lịch chuyên ngành để bổ sung kịp thời cán bộ quản lý.

Đặc biệt tại các điểm du lịch cần phải đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên điểm chuyên nghiệp, có trình độ hiểu biết sâu rộng về điểm di tích, hướng dẫn



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

khách và thuyết trình cho khách nghe về lịch sử và giá trị kiến trúc của các di tích đó.

**3.2.2.1. Thu hút nguồn nhân lực**

Du lịch phải góp phần giải quyết được việc làm cho nhân dân trong vùng, huy động nhân dân tham gia vào hoạt động du lịch. Lôi kéo cộng đồng dân cư tham gia vào hoạt động du lịch cũng là một trong những mục tiêu phát triển du lịch cộng đồng hiện nay.

**3.2.3. Đẩy mạnh hoạt động quảng bá du lịch**

Hiện nay, quận Hải An có phòng Văn hóa và thông tin, Nhà văn hóa, đài phát thanh quận thường xuyên tổ chức tuyên truyền về hoạt động du lịch lễ hội bằng nhiều hình thức như: pa nô, áp phích.... Đặc biệt các bài viết về các di tích trên địa bàn quận được phát thanh trên đài phát thanh của quận, của thành phố .

- Tuy nhiên để công tác quảng bá du lịch đạt hiệu quả hơn nữa, cần tăng cường thời lượng phát sóng và hàng tuần, hàng tháng, đặc biệt vào thời kỳ diễn ra lễ hội trên địa bàn.

- Tăng cường hệ thống thông tin liên lạc và mạng internet cần được phổ biến sâu rộng, giúp đắc lực cho quá trình tìm kiếm thông tin thị trường, quản lý nguồn tài nguyên và tăng cường học hỏi kinh nghiệm giữa các địa phương bạn. Hiện nay quận Hải An đã thành lập một website giới thiệu chung về mọi hoạt động kinh tế, văn hóa và xã hội trên địa bàn quận. Tuy nhiên việc giới thiệu về các điểm di tích lịch sử và lễ hội vẫn còn quá sơ sài. Vì vậy nên lập một website riêng để giới thiệu cụ thể và chi tiết về các điểm du lịch và lễ hội tiêu biểu cùng với việc giới thiệu các nhà hàng, khách sạn và cơ sở vui chơi giải trí trên địa bàn quận và thành phố để đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch. Đồng thời phải tìm kiếm sự giúp đỡ từ các cấp thành phố, sự phối hợp của Sở Văn hóa- thể thao và du lịch Hải phòng, các đài phát thanh truyền hình, các cơ quan báo chí và phương tiện truyền thông đại chúng phổ biến và có uy tín.

- Phát hành các ấn phẩm đa dạng như: tờ rơi, tờ bướm, các tập gấp, quyển catalog, các bản đồ du lịch quận Hải An, của Hải Phòng... nhằm giới thiệu chi tiết về các tài nguyên du lịch, hướng dẫn khách du lịch đến các điểm tham quan và các cơ sở lưu trú trên địa bàn quận và của thành phố. Đây là một cách đơn

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

giản nhưng mang lại hiệu quả quảng cáo và mang tính chuyên nghiệp trong hoạt động du lịch.

Trên địa bàn quận Hải An công tác tuyên truyền quảng bá xúc tiến du lịch đã diễn ra nhưng vẫn còn chậm. Chủ yếu diễn ra vào mùa du lịch lễ hội, hầu như chưa thật chú ý đến toàn bộ các hoạt động quảng cáo, giới thiệu. Chỉ có duy nhất lễ hội mang tính cấp quận như lễ hội Từ Lương Xâm có quy mô rộng và quảng cáo rầm rộ, huy động các phương tiện truyền thông như đài phát thanh, báo và các ấn phẩm, pa nô...các lễ hội truyền thống khác vẫn mang tính cấp phường chưa có sự quản lý của cấp quận, việc quảng cáo còn hạn chế.

Như vậy để cho du lịch quận Hải An phát triển việc đầu tiên là phải tiến hành giới thiệu và quảng bá cho mọi người biết đến giá trị của tài nguyên. Cần có sự quan tâm và chỉ đạo của cấp quận. Đẩy mạnh việc nâng cấp các lễ hội trên địa bàn từ cấp phường lên thành cấp quận và có kế hoạch phát triển du lịch. Phối kết hợp giữa các điểm du lịch trên địa bàn, kết hợp cả du lịch tự nhiên và du lịch nhân văn để phát triển đa dạng loại hình du lịch và tiến hành quảng bá rầm rộ.

#### **3.2.4. Các giải pháp về huy động vốn**

Một trong những khó khăn hàng đầu mà du lịch của toàn thành phố Hải Phòng nói chung và của quận Hải An nói riêng là việc huy động vốn để tiến hành các dự án quy hoạch. Để thu hút nguồn vốn theo ý kiến của các nhà quản lý, quận Hải An cần tiến hành các công việc cụ thể sau:

- Tiến hành xây dựng quy hoạch tổng thể và chi tiết cho phát triển du lịch quận.
- Công tác bảo tồn, tôn tạo các tài nguyên du lịch văn hóa.
- Xây dựng khu du lịch sinh thái tại bán đảo Vũ Yên, Đình Vũ để phát triển du lịch trên địa bàn quận.
- Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng phục vụ du lịch.
- Công tác bảo vệ môi trường và thực hiện du lịch bền vững.

Đây là những công việc nếu thực hiện thành công sẽ tạo điều kiện thuận lợi và niềm tin cho các nhà đầu tư du lịch. Nhưng nó đòi hỏi có một nguồn vốn lớn.

## ***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch***

---

Để tạo nguồn vốn trong phát triển du lịch, ngoài việc tranh thủ nguồn vốn ngân sách nhà nước, thành phố và một số bộ phận liên quan hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch và hoạt động bảo tồn, tôn tạo các di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia, còn có thể huy động các nguồn vốn khác như:

- Khuyến khích các tổ chức và cá nhân tham gia vào hoạt động đầu tư, kinh doanh du lịch. Cần ưu tiên cho những đối tượng này trong việc vay vốn ngân hàng để đầu tư xây dựng cơ sở lưu trú và vui chơi giải trí.
- Kêu gọi các tổ chức, cá nhân góp vốn theo kiểu đóng góp cổ phần. Các nhà đầu tư sẽ trở thành cổ đông trong dự án khi nó được đưa vào hoạt động kinh doanh và nhận lãi xuất theo mức đóng góp.
- Huy động vốn của các nhà đầu tư nước ngoài và các nhà đầu tư trong nước.
- Phương án huy động nguồn vốn từ chính hiệu quả kinh doanh du lịch. Nên trích một phần lợi nhuận thu được để tái tạo đầu tư cho du lịch. Đây sẽ là biện pháp huy động vốn mang lại hiệu tích cực phù hợp với xu hướng phát triển du lịch bền vững hiện nay.

### **3.2.5. Một số giải pháp trong việc bảo tồn và tôn tạo tài nguyên du lịch**

Tài nguyên quận Hải An bao gồm: tài nguyên du lịch tự nhiên là khu vực rừng ngập mặn ở Vũ Yên, Đình Vũ và khu vực bãi triều ven biển Tràng Cát; tài nguyên du lịch nhân văn bao gồm hệ thống các di tích lịch sử văn hóa liên quan đến Đức Ngô Vương Quyền, Đức Thánh Trần Quốc Tuấn và Mẫu Liễu Hạnh, các lễ hội tiêu biểu, làng nghề truyền thống hoa Đăng Hải. Việc đưa các tài nguyên ra khai thác phục vụ mục đích du lịch có ảnh hưởng đến sự tồn tại của chúng. Nếu việc khai thác tốt, vừa đem lại hiệu quả kinh tế cao, vừa có thể sử dụng một phần nguồn lợi thu được quay lại đầu tư cho việc bảo tồn và tôn tạo. Vậy việc bảo tồn và tôn tạo tài nguyên du lịch với việc đưa chúng ra khai thác phục vụ du lịch trong quy hoạch có mối quan hệ tương hỗ lẫn nhau.

#### **3.2.5.1. Đối với tài nguyên du lịch nhân văn**

Theo Nghị quyết 45/ CP của Chính phủ đã nêu rõ: “Bộ văn hóa – thông tin, Bộ xây dựng, Bộ tài chính cùng Tổng cục du lịch và UBND các tỉnh thành phố phối hợp xây dựng trình chính phủ đề án tôn tạo bảo dưỡng các di tích lịch

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

sử, công trình văn hóa, danh lam thắng cảnh tạo ra các điểm hấp dẫn khách du lịch”.

Như vậy tôn tạo, tu bổ các di tích là cần thiết. Tuy nhiên không vì thế mà tiến hành một cách ồ ạt mà phải chú ý đến nguyên tắc nhà nước và nhân dân, Trung ương và địa phương cùng cộng đồng trách nhiệm để động viên được nhiều nguồn kinh phí và khai thác được mọi giá trị. Việc trùng tu, tôn tạo, tu bổ các di tích đòi hỏi phải có sự nghiên cứu, công tác chuẩn bị có chuyên môn, thời gian và kinh nghiệm. Không làm mất đi tính chất nghệ thuật và giá trị lịch sử, hạn chế tới mức tối đa việc bê tông hóa các công trình và bảo vệ vốn cổ của các di tích”.

Để làm tốt công tác bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa theo các nhà quản lý cần phải tiến hành những công việc sau:

- Kiểm kê toàn bộ tài nguyên du lịch nhân văn, gồm các di tích lịch sử văn hóa, phong tục tập quán, các lễ hội, làng nghề truyền thống.
- Đánh giá chung về mặt kiến trúc bằng cách đề nghị xếp hạng theo tiêu chuẩn quốc gia và thành phố.
- Thực hiện các biện pháp cụ thể bảo tồn và tôn tạo.

***3.2.5.1.1. Đối với các di tích lịch sử văn hóa***

- Thường xuyên kiểm tra tình trạng của các di tích và báo cáo về cấp quản lý có trách nhiệm và có thẩm quyền.
- Tiến hành tu sửa thường xuyên đối với các di tích bị xuống cấp hoặc có dấu hiệu có thể bị xuống cấp. Trong quá trình này cần phải hết sức thận trọng, cần có sự tham khảo ý kiến của các chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực chuyên môn, tránh hiện tượng khi tu sửa làm mất giá trị ban đầu của di tích.
- Xây dựng các nhà trưng bày hiện vật, bổ sung di tích bằng nhiều hiện vật gốc, tài liệu phụ có giá trị lịch sử nghệ thuật, khoa học.
- Tăng cường quỹ đất và khuôn viên cây xanh phù hợp để làm đẹp thêm cảnh quan và đảm bảo sức chứa của các di tích về qui mô.
- Xử lý nghiêm minh các hành vi xâm hại đến khu di tích, hành vi trộm cắp đồ cổ.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

- Trong quá trình bảo tồn, tôn tạo cần chú ý đến việc bảo vệ môi trường cảnh quan và xây dựng dự án khu xử lý rác thải hợp lý khi du lịch phát triển.

***3.2.5.1.2. Đối với các làng nghề truyền thống***

Hiện nay trên địa bàn thành phố Hải Phòng nói chung và quận Hải An nói riêng chỉ còn tồn tại một làng nghề trồng hoa truyền thống. Đây là làng nghề tiêu biểu cho cả thành phố Hải Phòng cũng như khu vực phía Bắc. Tuy nhiên làng hoa đang bị thu hẹp diện tích do việc đô thị hóa quá nhanh trên toàn quận. Vì vậy để duy trì và phát triển làng hoa truyền thống quận Hải An cũng như thành phố Hải Phòng phải có các quy hoạch cụ thể như:

- Xác định rõ vị trí và tầm quan trọng của làng nghề đối với việc phát triển kinh tế.
- Dành diện tích nhất định cho việc quy hoạch làng hoa (theo dự án 50 ha) và đầu tư trang thiết bị hiện đại và tăng cường lai tạo ra các giống hoa mới để làm cho chủng loại hoa phong phú, hấp dẫn.
- Mở các lớp đào tạo ngắn hạn cho nhân dân trong việc trồng các loại hoa mới, đồng thời áp dụng khoa học kỹ thuật hiện đại vào trong sản xuất.
- Việc xây dựng hệ thống nước tưới cho các vườn hoa tại Đằng Hải đang là nhu cầu cần thiết vì diện tích đất cũng như ao hồ đang bị thu hẹp. Vì vậy cần phải có quy hoạch cụ thể.

Việc khôi phục và bảo tồn làng hoa Đằng Hải cần phải tiến hành nhanh với nhiều phương án khác nhau, trong đó nên có kế hoạch xây dựng chợ hoa Hạ Lũng. Cần phải có sự kết hợp giữa chính quyền địa phương với các cấp, các ngành của thành phố và các ban ngành có liên quan.

***3.2.5.1.3. Đối với các lễ hội và phong tục tập quán truyền thống***

Các lễ hội trong quận cần được duy trì, khôi phục, vì nó có ý nghĩa quan trọng trong định hướng cũng như xu thế phát triển du lịch của quận. Vì vậy cần:

- Đề cao giá trị các lễ hội trong đời sống của nhân dân địa phương. Nâng cao ý thức cho người dân trong việc giữ gìn và bảo tồn các hoạt động này.
- Duy trì các lễ hội truyền thống của địa phương hàng năm làm cho các lễ hội không chỉ thu hút người dân trong vùng mà còn thu hút khách du lịch. Lễ hội

## ***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ khai thác phát triển du lịch***

---

phải huy động được nhân dân trong cộng đồng làng xã tham gia dưới sự lãnh đạo và quản lý của chính quyền cơ sở trong đó có vai trò quan trọng của phòng văn hóa và thông tin với chức năng thường trực ban chỉ đạo phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nội dung bản sắc lễ hội truyền thống phải được bảo tồn và phát triển bởi sự gặp gỡ của ngày hội văn hóa.

- Việc nghiên cứu thực hiện các dự án bảo tồn lễ hội truyền thống giới thiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng ở TW và địa phương phải được ngành văn hóa thông tin của các cấp, các ngành địa phương quan tâm làm cho những giá trị văn hóa đặc sắc của lễ hội được giới thiệu một cách rộng rãi, thu hút ngày càng đông đảo du khách chảy hội.

- Tuy nhiên cần phải thống kê, tìm hiểu các lễ hội truyền thống với những nét riêng, đặc sắc của từng lễ hội để từ đó đánh giá khách quan khoa học, phát hiện những hạn chế lạc hậu không phù hợp của lễ hội truyền thống, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp nhằm phát huy và phát triển lễ hội.

### ***3.2.5.2. Đối với tài nguyên du lịch tự nhiên***

Quận Hải An có quy hoạch rừng ngập mặn và các bãi bồi ven biển để phát triển du lịch. Đặc biệt là khu vực Vũ Yên, Đình Vũ để phát triển thành khu du lịch sinh thái và xây dựng tour du lịch cuối tuần. Trong quá trình quy hoạch cần chú ý:

- Bảo vệ môi trường sinh thái, không làm phá vỡ cảnh quan môi trường tự nhiên.
- Cấm các hoạt động khai thác làm ảnh hưởng đến hệ động thực vật ven biển.
- Cần có biện pháp bảo vệ và tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân cũng như du khách để tránh tình trạng phá hỏng cảnh quan.

### ***3.2.6. Tăng cường phối hợp giữa du lịch quận Hải An với các địa phương khác***

Trước tiên để phát triển du lịch, quận Hải An cần phải tiến hành thành lập phòng du lịch phối hợp cùng với phòng Văn hóa và thông tin tiến hành tổ chức các chương trình du lịch cũng như đề ra các biện pháp nhằm thúc đẩy du lịch trên địa bàn quận.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

Luôn đặt sự phát triển du lịch của quận Hải An trong mối quan hệ phát triển du lịch với thành phố, với các huyện và các tỉnh phụ cận. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các địa phương trong việc phát triển du lịch cần thực hiện một số biện pháp chủ yếu sau:

- Cần có sự liên hệ trong việc sử dụng nguồn tài nguyên giữa quận Hải An với các địa phương bạn. Nên hình thành những tuyến du lịch nhằm khai thác những điểm mạnh, những tài nguyên du lịch hấp dẫn trên địa bàn kết hợp với các điểm du lịch hấp dẫn trên toàn thành phố và các tỉnh bạn. Trong vấn đề này, thành phố cần tổ chức hội thảo chuyên đề, liên hệ với tỉnh bạn, với các địa phương, tạo ra mối quan hệ chặt chẽ và thường xuyên.
- Cần phối hợp chặt chẽ, giúp đỡ trong công tác quảng cáo truyền truyền, thu hút khách du lịch và kêu gọi đầu tư.

**3.3. Xây dựng một số tour nhằm khai thác tài nguyên phục vụ phát triển du lịch quận Hải An**

*\* Xây dựng các tour du lịch trên địa bàn quận*

- Xây dựng tour đi thăm các di tích trên địa bàn quận thời gian 01 ngày:

+ Chương trình du lịch lễ hội đầu xuân: Đền Phú Xá- Phủ Thượng Đoạn- Chùa miếu Hạ Đoạn - Chùa Vẽ - Miếu chùa Trung Hành - Miếu Hạ Lũng - Từ Lương Xâm.

+ Chương trình kết hợp các điểm tham quan trên địa bàn quận: Chùa Vẽ - Phủ Thượng Đoạn – Từ đường họ Trịnh – Đền Phú Xá – Từ Lương Xâm - Miếu Hạ Lũng - Làng hoa Đằng Hải – Công viên Hồ Đông.

- Xây dựng một số tour du lịch cuối tuần thời gian 01 ngày: Tổ chức du lịch sinh thái đi thuyền trên sông ngắm rừng ngập mặn và khu nuôi trồng thủy sản tại khu vực đảo Đình Vũ; tour du lịch giải trí như: câu cá, picnic tại khu vực đảo Đình Vũ.

*\* Xây dựng các tour kết hợp với các điểm du lịch trên địa bàn thành phố và các huyện, tỉnh phụ cận.*

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

- Xây dựng các tour đi lễ hội đầu năm các đền, chùa trong thành phố Hải Phòng thời gian 01 ngày: Đền Nghè - Chùa Hàng – Chùa Đỏ - Chùa Vẽ - Chùa miếu Trung Hành – Đền Bà Đẻ.

- Xây dựng tour du thuyền dọc sông Bạch Đằng thời gian 01 ngày: Từ Lương Xâm – Miếu chùa Hạ Đoạn – Đền thờ Trần Quốc Bảo – Khu di tích lịch sử Tràng Kênh – Khu du lịch sinh thái đảo Vũ Yên (để thực hiện được đòi hỏi phải có sự đầu tư lớn về cơ sở hạ tầng).

- Xây dựng tour du lịch 03 ngày : Hải Phòng - Hạ Long – Cát Bà – Hải Phòng.

### **3.4. Một số đề xuất và khuyến nghị để phát triển du lịch quận Hải An**

Để du lịch Hải Phòng nói chung, du lịch quận Hải An nói riêng phát triển nhanh hơn cần phải:

- Sự phát triển của du lịch dựa trên cơ sở vật chất của các ngành khác, do vậy các dự án phát triển du lịch rất cần sự tham gia đóng góp trực tiếp của các ngành khác.

- Đầu tư cho du lịch phải được sự thống nhất, tránh tình trạng mạnh ai nấy làm, chấp vá cạnh tranh lành mạnh, triệt tiêu sức mạnh của nhau làm giảm hiệu quả. Vì vậy quy hoạch của các ngành khác cần lưu tâm đến phát triển du lịch trên cơ sở tính đến việc bảo tồn, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, môi trường sinh thái.

- Đối với tài nguyên du lịch tự nhiên: Nghiêm cấm việc chặt phá rừng ngập mặn; Cấm các hoạt động khai thác đánh bắt nuôi trồng thủy sản trái phép, hoặc dùng các hình thức khai thác nguy hại cho các loài động thực vật sinh sống trên địa bàn.

- Quy hoạch gắn với việc bảo vệ an ninh quốc phòng. Tuy nhiên căn cứ vào tình hình hiện nay, việc xác định rõ khu vực dành riêng cho quân sự và tham gia triệt để quy hoạch phát triển du lịch với môi trường phát triển kinh tế - xã hội.

- Du lịch quận Hải An cần có kế hoạch xây dựng các dự án ở những cụm điểm du lịch trọng điểm. Trên cơ sở đó xem xét các dự án ưu tiên để có kế hoạch huy động vốn thực hiện cho từng giai đoạn. Trước mắt cần tập trung bảo vệ môi trường tại các điểm du lịch và có kế hoạch dự trữ đất đai phát triển du lịch, cải tạo hệ thống sông, ngòi, biển, các sông có giá trị lớn thành điểm du lịch.



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

- Vốn là vấn đề có tính quyết định trong thực hiện quy hoạch. Cần đẩy mạnh huy động vốn trong nước và nước ngoài, tiếp thu công nghệ tiên tiến, kinh nghiệm hoạt động, cần đổi mới các chính sách về vốn, cải tiến thủ tục xuất nhập cảnh, khuyến khích xây dựng một số công trình như các khu vui chơi giải trí và thể thao, vận chuyển khách du lịch.
- Tạo nguồn vốn cho công tác tuyên truyền quảng cáo, xúc tiến phát triển du lịch quận Hải An.
- Kiến nghị Bộ Văn hóa – thông tin và du lịch dành một số vốn đầu tư để giữ gìn, nâng cấp nhiều di tích lịch sử đã được xếp hạng, giải quyết triệt để nạn lấn chiếm, phá hoại di tích, cấp kinh phí hàng năm cho duy trì lễ hội văn hóa sẵn có của địa phương như nâng cấp lễ hội Từ Lương Xâm lên thành lễ hội cấp thành phố, nâng cấp lễ hội Phủ Thượng Đoạn, Đền Phú Xá lên thành lễ hội cấp quận, xây dựng chợ hoa Hạ Lũng, chợ hải sản ... đáp ứng nhu cầu mua sắm của khách du lịch.

***Tóm lại:*** Trên đây là một số giải pháp và khuyến nghị, đề xuất để đưa du lịch quận Hải An phát triển tương xứng với tiềm năng và thế mạnh của quận. Những giải pháp trên có thể phát huy tính tích cực nhất, hiệu quả nhất nếu được áp dụng đồng bộ và phối hợp nhịp nhàng giữa các giải pháp. Để làm được điều này cần có sự phối hợp chặt chẽ và thống nhất giữa các ban ngành các cấp từ Trung ương đến địa phương, đặc biệt là sự chỉ đạo của UBND quận Hải An trong việc phát triển du lịch trên địa bàn quận.

## **KẾT LUẬN**

Ngày nay, du lịch đã trở thành nhu cầu không thể thiếu được trong đời sống văn hóa – xã hội và hoạt động du lịch đang được phát triển một cách mạnh mẽ trở thành một ngành kinh tế quan trọng ở nhiều nước trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Hải Phòng cũng đã, đang và sẽ trở thành một điểm sáng về du lịch trong cả nước. Trên đà phát triển chung của thành phố, quận Hải An như một điểm sáng với nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn dồi dào.

Quận Hải An – Hải Phòng là một quận giàu tiềm năng phát triển du lịch. Với vị trí thuận lợi nằm gần trung tâm thành phố, lại có những tuyến đường giao thông huyết mạch lại có cảng chùa Vẽ, cảng hàng không Cát Bi đã tạo ra cho quận Hải An nhiều cơ hội trong việc phát triển du lịch của quận. Đây cũng là nơi có dòng sông Bạch Đằng lịch sử bao quanh, nơi đã chứng kiến những trận đánh lịch sử của cha ông ta trên sông Bạch Đằng để bảo vệ tổ quốc như: Ngô Quyền đánh thắng quân Nam Hán (năm 938); Lê Hoàn chống Tống (năm 981); Trần Quốc Tuấn đánh thắng quân Nguyên Mông (1288).

Hải An còn là một vùng quê có bề dày lịch sử và văn hóa cổ truyền lâu đời với những lễ hội tiêu biểu như lễ hội Từ Lương Xâm, lễ hội Phủ Thượng Đoạn, lễ hội đền Phú Xá... Cùng với những con người cần cù và bất khuất đã tạo lên những chiến công hiển hách như “sấm đường 5”, “Cát Bi rục lửa” đã góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Hiện nay du lịch quận Hải An phát triển chưa tương xứng với tiềm năng của nơi đây. Nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên chưa được khai thác; tài nguyên du lịch nhân văn phong phú và đặc sắc mới được khai thác để phục vụ nhu cầu cho người dân địa phương là chủ yếu. Vì vậy để thu hút khách du lịch tới quận, để khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên sẵn có ngoài việc xây dựng cơ sở hạ

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

tàng và khai thác hợp lý các giá trị tài nguyên thì cần giải quyết hai vấn đề cấp bách là của quận đó là quy hoạch hợp lý và thu hút nguồn vốn đầu tư. Quận Hải An cần tập trung để khắc phục hai điểm yếu này, tận dụng hiệu quả và triệt để thế mạnh của nội lực, khắc phục những khó khăn, hạn chế, tranh thủ ngoại lực, nắm bắt chính xác thời cơ phát triển. Đồng thời thực hiện đồng bộ các giải pháp khác như: cơ chế chính sách, tổ chức quản lý, hoạt động quảng bá,... Có như vậy, du lịch quận Hải An mới có khả năng khẳng định mình, đóng góp vào sự nghiệp công nghiệp hóa- hiện đại hóa của đất nước.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

### **Tài liệu tiếng Việt.**

1. Báo cáo danh sách: di tích lịch sử văn hóa được nhà nước xếp hạng của phòng Văn hóa và thông tin.
2. Báo cáo tóm tắt Quy hoạch phát triển tổng thể du lịch Việt Nam thời kỳ 1995 – 2010, Tổng cục du lịch.
3. Báo cáo Tổng kết công tác năm 2008, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2009 của Sở du lịch Hải Phòng.
4. Di tích Từ Lương Xâm, Nxb Hải Phòng, 2009.
5. Đất và người Đông Hải. Nxb Hải Phòng, 2004.
6. Ngô Tất Hổ (Trần Đức Thanh và Bùi Thanh Hương biên dịch), Phát triển và quản lý du lịch địa phương. Nxb, khoa học Bắc Kinh, 2000.
7. Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển du lịch của thành phố trên địa bàn quận Hải An đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 của UBND quận Hải An.
8. Luật du lịch Việt Nam. Nxb Chính trị quốc gia, 2005
9. Luật di sản văn hóa, Nxb Hồng Đức – Hà Nội, 2008.
10. Phạm Trung Lương (chủ biên). Tài nguyên và Môi trường du lịch Việt Nam. Nxb Giáo dục, 2000.
11. TS. Tạ Ngọc Minh. Bài giảng “ Phong tục và tập quán lễ hội”.
12. Sở Văn hóa thông tin- Bảo tàng Hải Phòng. Hải Phòng di tích – danh thắng xếp hạng Quốc gia, Nxb Hải Phòng, 2005.
13. Trần Phương, Du lịch Văn hóa Hải Phòng, Nxb Hải Phòng – Sở du lịch Hải Phòng, 2006.
14. Trần Đức Thanh. Nhập môn Khoa học du lịch. Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, 2008.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

15. Nguyễn Minh Tuệ, Địa lý du lịch. NXB TP Hồ Chí Minh, 1999.
16. Bùi Thị Hải Yến. Quy hoạch du lịch. Nxb Giáo dục 2007.
17. Bùi Thị Hải Yến. Tuyển điểm du lịch. Nxb Giáo dục 2007
18. Bùi Thị Hải Yến (chủ biên), Phạm Hồng Long. Tài nguyên du lịch. Nxb Giáo dục, 2007.

**Website:**

Trang thông tin điện tử của Tổng cục du lịch.

<http://www.vietnamtourism.gov.vn>.

Trang thông tin điện tử TP Hải Phòng.

<http://www.haiphong.gov.vn>.

Trang thông tin điện tử quận Hải An.

<http://www.haiphong.gov.vn/haian>.

Trang thông tin tìm kiếm.

<http://google.com.vn>.

<http://www.nlv.gov.vn>.

Ngoài ra còn tham khảo các trang website sau:

<http://tieuhocdanghai.com>.

<http://www.baohaiphong.com.vn>

<http://www.vietbao.vn>.

<http://www.vietnamopentour.com.vn>.

<http://www.nhandan.com.vn>.

# PHỤ LỤC

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

***Một số tour dự kiến sẽ khai thác.***

**Chương trình 01:** Đền Phú Xá- Phủ Thượng Đoạn- Chùa miếu Hạ Đoạn- Chùa Vẽ - Miếu chùa Trung Hành - Miếu Hạ Lũng -Từ Lương Xâm. (Thời gian 01 ngày).

Sáng 6h00: Xe ô tô đón đoàn tại điểm hẹn khởi hành đến Đông Hải – một vùng quê có bề dày lịch sử, tham quan Đền Phú Xá – nơi thờ Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn và thờ Bà Bùi Thị Từ Nhiên người con gái của vùng đất Đông Hải, tham quan Miếu chùa Hạ Đoạn. Sau đó xe đưa quý khách tham quan Phủ Thượng Đoạn - một trong những nơi thờ thánh Mẫu Liễu Hạnh, quý khách tự do thưởng thức những làn điệu hát chầu văn nổi tiếng. Sau đó xe đưa quý khách tham quan chùa Vẽ. Đoàn ăn trưa tại Chùa Vẽ - thưởng thức cơm chay.

Chiều 14h00: Xe đưa quý khách tham quan Miếu chùa Trung Hành, Miếu Hạ Lũng, Từ Lương Xâm thờ Ngô Vương Quyền - được mệnh danh là “từ Cả” trong hệ thống “tứ linh từ”.

17h30: Xe ô tô đưa quý khách về điểm đón ban đầu, kết thúc chương trình tham quan đầy ý nghĩa. Chia tay và hẹn gặp lại quý khách trong chương trình lần sau.

**Giá trọn gói cho 01 khách: 98.000VND**

( Áp dụng cho đoàn 30 khách trở lên)

Các dịch vụ bao gồm:

- Xe ô tô du lịch đời mới đưa đón đoàn theo hành trình.
- Các bữa ăn tại nhà hàng theo hành trình: Ăn chính 01 bữa: 35.000đ/suất (ăn cơm chay).
- Hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp, nhiệt tình, suốt tuyến.
- Bảo hiểm du lịch tối đa 10.000.000đ/người/vụ.
- Nước uống trên xe.

Dịch vụ không bao gồm:

- Thuế VAT
- Ăn sáng.
- Đồ uống trong bữa ăn, chi phí cá nhân.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

**Chương trình 02:** *Chùa Vẽ - Phủ Thượng Đoạn – Từ đường họ Trịnh – Đền Phú Xá – Từ Lương Xâm - Miếu Hạ Lũng - Làng hoa Đằng Hải – Công viên Hồ Đông.* ( Thời gian 01 ngày)

**Sáng 6h30:** Xe ô tô của công ty đón đoàn tại điểm hẹn, khởi hành đến Chùa Vẽ - ngôi chùa có khuôn viên rộng và đẹp của thành phố Hải Phòng. Sau đó xe đưa quý khách đến tham Phủ Thượng Đoạn – thưởng những nhiều làn điệu cổ như hát chầu văn, hầu bóng... Tiếp theo xe đưa Quý khách tham quan từ đường Họ Trịnh – với kiến trúc nghệ thuật độc đáo và là cái nôi nuôi dưỡng chiến sĩ cách mạng, sau đó xe đưa Quý khách tham quan đền Phú Xá – một trong “tứ linh từ” của Hải Phòng.

**Trưa:** Quý khách ăn trưa tại nhà hàng.

**13h30:** Xe tiếp tục đưa quý khách tham quan Từ Lương Xâm – “từ Cả” trong hệ thống thờ Ngô Vương Quyền tại Hải Phòng. Sau đó Quý khách đến với vùng đất Đằng Hải thăm Miếu Hạ Lũng – nơi thờ Ngô Vương Quyền, thăm làng hoa Đằng Hải – làng hoa nổi tiếng ở Hải Phòng. Sau đó xe đưa quý khách tham quan Công viên Hồ Đông.

**Chiều:** Xe ô tô đưa quý khách về điểm đón ban đầu, kết thúc chương trình tham quan. Chia tay và hẹn gặp lại quý khách trong chương trình lần sau.

**Giá trọn gói cho 01 khách: 105.000 VND**

( Áp dụng cho đoàn 35 khách trở lên)

Các dịch vụ bao gồm:

- Xe ô tô du lịch đời mới đưa đón đoàn theo hành trình.
- Các bữa ăn tại nhà hàng theo hành trình: Ăn chính 01 bữa: 50.000đ/suất.
- Hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp, nhiệt tình, suốt tuyến.
- Bảo hiểm du lịch tối đa 10.000.000đ/người/vụ.
- Nước uống trên xe.

Dịch vụ không bao gồm:

- Thuế VAT
- Ăn sáng.
- Đồ uống trong bữa ăn, chi phí cá nhân.



***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

**Chương trình 03:** Đền Nghè - Chùa Hàng – Chùa Đỏ - Chùa Vẽ - Miếu chùa Trung Hành – Đền Bà Đẻ. (Thời gian 01 ngày).

**Sáng 6h30:** Xe ô tô của công ty đón đoàn tại điểm hẹn, khởi hành đến đền Nghè - ngôi đền linh thiêng thờ bà nữ tướng Lê Chân người có công khai mở ra vùng đất Hải phòng. Sau đó quý khách tham quan chùa Hàng, chùa Đỏ.

**Trưa:** Quý khách ăn trưa tại nhà hàng.

**13h30:** Xe tiếp tục đưa quý khách tham quan chùa Vẽ - ngôi chùa tọa lạc trên vùng đất xưa kia là nơi Trần Quốc Tuấn cho quân vẽ bản đồ trong trận đánh quân Nguyên Mông năm 1288. Sau đó xe đưa quý khách dọc theo đường Ngã Năm sân bay Cát Bi tham quan miếu chùa Trung Hành – nơi còn lưu giữ được pho tượng đá cổ từ thời nhà Mạc. Sau đó xe đưa quý khách đến với Đồ Sơn tham quan đền Bà Đẻ - một ngôi đền linh thiêng của thành phố.

**Chiều:** Xe ô tô đưa quý khách về điểm đón ban đầu, kết thúc chương trình tham quan. Chia tay và hẹn gặp lại quý khách trong chương trình lần sau.

**Giá trọn gói cho 01 khách: 125.000VND**

( Áp dụng cho đoàn 35 khách trở lên)

Các dịch vụ bao gồm:

- Xe ô tô du lịch đời mới đưa đón đoàn theo hành trình.
- Các bữa ăn tại nhà hàng theo hành trình: Ăn chính 01 bữa: 50.000đ/suất.
- Hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp, nhiệt tình, suốt tuyến.
- Bảo hiểm du lịch tối đa 10.000.000đ/người/vụ.
- Nước uống trên xe.

Dịch vụ không bao gồm:

- Thuế VAT
- Ăn sáng.
- Đồ uống trong bữa ăn, chi phí cá nhân.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

**Chương trình 04:** Du thuyền dọc sông Bạch Đằng thời gian 01 ngày: *Từ Lương Xâm – Miếu chùa Hạ Đoạn – Khu di tích lịch sử Tràng Kênh - Đền thờ Trần Quốc Bảo – Khu du lịch sinh thái đảo Vũ Yên.*

Sáng 6h00: Xe ô tô đón đoàn tại điểm hẹn đi tham quan Từ Lương Xâm – được mệnh danh là “Từ Cả” trong hệ thống các đền chùa thờ Đức Ngô Vương Quyền. Sau đó xe đưa Quý khách đến bến thuyền, quý khách đi thuyền dọc sông Bạch Đằng – nơi đã diễn ra 3 lần đánh quân xâm lược, quý khách đến với Khu di tích Tràng Kênh.

Ăn trưa tại khu di tích Tràng Kênh.

Chiều 13h30: Quý khách lên thuyền về, trên đường quý khách ghé tham quan và thắp hương đền thờ Trần Quốc Bảo. Sau đó quý khách đi thuyền đến với khu du lịch sinh thái Vũ Yên. Sau đó về Hải Phòng, kết thúc chương trình tham quan. Chia tay và hẹn gặp lại quý khách.

***Tìm hiểu tài nguyên du lịch quận Hải An – Hải Phòng phục vụ  
khai thác phát triển du lịch***

---

**Chương trình 05:** *Xây dựng tour du lịch 03 ngày 01 đêm: Hải Phòng –Hạ Long Cát Bà – Hải Phòng.* (Phương tiện ô tô kết hợp với tàu thủy).

***Ngày 01: Hải Phòng - Hạ Long***

*Sáng:* Xe ô tô của công ty đón đoàn tại điểm hẹn. Đoàn tham quan Nhà hát lớn, quán hoa, đền Nghè, phủ Thượng Đoạn, chùa Vẽ.

*Trưa:* ăn trưa tại nhà hàng.

*Chiều:* Quý khách khởi hành đi Hạ Long, tham quan chùa Long Tiên, chợ Hạ Long, Quý khách tiếp tục đến với Bãi Cháy nhận phòng, sau đó tự do tắm biển.

*Tối:* Quý khách ăn tối tại khách sạn, sau đó tự do thưởng thức cảnh đẹp Bãi Cháy về đêm.

***Ngày 02: Hạ Long- Cát Bà***

*Sáng:* Sau bữa ăn sáng, Quý khách lên tàu đi tham Vịnh Hạ Long – Di sản thiên nhiên của thế giới, ăn trưa trên tàu.

*Chiều:* Quý khách đến với Cát bà nhận phòng và tự do tắm biển tại Cát Cò 1, Cát Cò 2, Cát Cò 3.

*Tối:* Sau bữa ăn tối, Quý khách tự do dạo chơi và thưởng thức đặc sản Cát Bà.

***Ngày 03: Cát Bà – Hải Phòng***

*Sáng:* Sau khi ăn sáng, Quý khách xuống tàu tham quan Vịnh Lan Hạ, tham quan đảo Khi.

*Trưa:* Ăn trưa tại khách sạn, sau đó Quý khách trả phòng về Hải Phòng. Về Hải Phòng kết thúc chuyến đi, chia tay và hẹn gặp lại quý khách.